

NĂNG LƯỢNG SẠCH Việt Nam

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HIỆP HỘI NĂNG LƯỢNG SẠCH VIỆT NAM

**Kinh tế tư nhân:
Động lực phát triển
của nền kinh tế**
Tr.6

**ASEAN 50 năm:
Kỳ tích của châu Á**
Tr.8

**Đánh thức nguồn
năng lượng thần thiện**
Tr.10

**Việt Nam lần đầu tiên có
Mạng lưới Hiệu quả Năng lượng**
Tr.28

**Giảm tổn thất điện năng
cho điện lực khu vực phía Bắc
với máy điều áp dưới tải trung thế**
Tr.32

Số: 11

THÁNG 8.2017



MỤC TIÊU NPC

Thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu được EVN giao trong quyết định phê duyệt Đề án Nâng cao hiệu quả SXKD và năng suất lao động giai đoạn 2016-2020 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc tại quyết định số 177/QĐ-EVN ngày 02/10/2015 với 5 nhóm: Tài chính; Kinh doanh – Dịch vụ khách hàng; Quản lý kỹ thuật – vận hành; Đầu tư xây dựng và Quản trị - Tổ chức với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- i) Đảm bảo cung cấp điện với mức tăng trưởng bình quân 11,8%/năm.
- ii) Giảm tỷ lệ điện dùng cho truyền tải và phân phối: đến 2020 xuống 5%.
- iii) Năng suất lao động: tăng bình quân hàng năm 14,1%; Sản lượng điện thương phẩm bình quân đạt 3,35 triệu kWh/CBCNV vào năm 2020. Năng suất lao động theo khách hàng sử dụng điện ≥ 470 khách hàng/nhân viên.
- iv) Độ tin cậy cung cấp điện: đến năm 2020, thời gian mất điện bình quân của một khách hàng trong năm (chỉ số SAIDI) giảm xuống 511 phút. Suất sự cố lưới điện 110 kV đến năm 2020 giảm 50-70% so với năm 2015.
- v) Thời gian tiếp cận điện năng: từ 2016, thủ tục của Điện lực giảm xuống 10 ngày. Chất lượng dịch vụ: nâng mức thoả mãn khách hàng năm sau cao hơn năm trước, đến 2020 Tổng công ty đạt điểm từ 8/10 trở lên (tất cả các đơn vị có điểm đánh giá sự hài lòng khách hàng đạt trên 7/10 điểm). Tỷ lệ thu tiền điện đạt 99,7%.
- vi) Đến năm 2020 lưới điện 110 kV EVN NPC đảm bảo tiêu chuẩn n-1; chuyển 50 trạm 110 kV sang không người trực và 60 trạm 110 kV bán người trực; 100% TBA 110 kV xây dựng mới giai đoạn 2016-2020 đáp ứng tiêu chí vận hành không người trực.
- vii) Đảm bảo lưới điện vận hành ở điều kiện bình thường không vượt quá 75% tải định mức các MBA và 50% tải định mức của các đường dây; không để xảy ra tình trạng non tải và quá tải kéo dài.
- viii) Đến năm 2020 hoàn thành 100% các Công ty Điện lực tỉnh đều có hệ thống SCADA.
- ix) EVN NPC đảm bảo hoạt động SXKD có lãi đạt và vượt kế hoạch EVN giao với Hệ số bảo toàn vốn ≥ 1 ; Khả năng thanh toán ngắn hạn ≥ 1 ; Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) $> 1,0\%$; Tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu ≤ 3 lần.
- x) Đầu tư lưới điện: Đảm bảo tiến độ các dự án cấp bách, huy động đủ vốn đáp ứng nhu cầu đầu tư giai đoạn 2016-2020 trên 100.000 tỷ đồng.
- xi) Hoàn thành các dự án trong Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi, hải đảo giai đoạn 2013-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 2081/QĐ-TTg ngày 8/11/2013, đảm bảo trên 99% hộ dân nông thôn có điện vào năm 2020.

Năm 2016, EVN NPC tập trung mọi nỗ lực cung cấp điện an toàn - ổn định, hoàn thành tốt các nhiệm vụ kế hoạch EVN giao. Thực hiện chủ đề năm 2016 của EVN là "Nâng cao năng lực quản trị trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam". Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng năng suất lao động, tăng thu nhập bình quân cho người lao động với tốc độ cao hơn lạm phát. Tối ưu hóa chi phí, đổi mới công nghệ, tăng cường năng lực và khả năng tự cân đối tài chính trong từng đơn vị. Đổi mới quản lý, đáp ứng lộ trình phát triển thị trường điện. Tiếp tục cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính để nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng theo phương châm 3 để " dễ tiếp cận - dễ tham gia - dễ giám sát".



Số trang

- 6 Kinh tế tư nhân:
Động lực phát triển của nền kinh tế
- 8 ASEAN 50 năm:
Kỳ tích của châu Á
- 10 Đánh thức nguồn
năng lượng thân thiện
- 12 Điện địa nhiệt -
năng lượng "sạch"
- 14 Thủ tướng chỉ thị
tăng cường tiết kiệm điện
- 16 Thủy điện nhỏ và vừa: Xem xét, tính toán
các dự án có khả năng đầu tư để khai thác hiệu quả
- 19 Thủ tướng Chính phủ:
PVN góp phần khẳng định chủ quyền quốc gia
- 20 Triển lãm Vietnam ETE và Enertec Expo 2017:
Điểm nhấn năng lượng mặt trời, công nghệ xanh
- 22 Kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng
Chính phủ giao: EVN hoàn thành trước hạn 84,3% nhiệm vụ
- 26 Mở rộng trao đổi điện giữa
Việt Nam - Campuchia
- 30 Tiến tới thị trường điện
cạnh tranh minh bạch, ổn định
- 36 Từ nay đến 2020,
PVN sẽ thoái vốn tại nhiều doanh nghiệp
- 44 Xe đạp điện chạy bằng
năng lượng mặt trời

Kính biểu

VCEA NĂNG LƯỢNG SẠCH Việt Nam

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HIỆP HỘI NĂNG LƯỢNG SẠCH VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Chủ tịch VCEA
Tạ Văn Hường

Gs.Ts.Vs. Trần Đình Long
PGs.Ts. Bùi Huy Phùng
PGs.Ts. Đặng Đình Thống

Chủ tịch Hội đồng Khoa học VCEA
Ts. Nguyễn Mạnh Hiến

Cố vấn: Nguyễn Chí Linh

TỔNG BIÊN TẬP

Ts. Mai Duy Thiện

THƯ KÝ BIÊN TẬP

Đặng Thái

THIẾT KẾ

Thế Công

TÒA SOẠN TRỊ SỰ

Số 23 Ngõ 82 Phạm Ngọc Thạch -
Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: 04 22188088
Email: tapchinlsvn@gmail.com

ẢNH BÌA:

Nguồn: Internet

ẢNH TRANG TRONG:

Đặng Thái, CTV

GPXB số 424/GP-BTTTT
Do Bộ Thông tin và Truyền
thông cấp ngày 25/8/2016

In tại Công ty
CP-TK CB điện tử & in Công nghệ cao



Thư tòa soạn

Bạn đọc thân mến!

Hiện nay, năng lượng đóng vai trò then chốt cho sự phát triển bền vững và ứng phó biến đổi khí hậu toàn cầu. Đối với Việt Nam, năng lượng giữ vai trò cốt yếu cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Nước ta nằm trong khu vực nhiệt đới ẩm gió mùa Đông Nam Á, có nguồn tài nguyên nhiên liệu – năng lượng đa dạng như than, dầu khí, thủy điện và các nguồn năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, năng lượng sinh khối, năng lượng địa nhiệt...

Thời gian qua, Chính phủ đã thể hiện quyết tâm và dành ưu tiên cao cho các nỗ lực nhằm bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, cung cấp đủ năng lượng cho phát triển kinh tế - xã hội. Đặc biệt, trong chính sách, chiến lược, Chính phủ khuyến khích phát triển nguồn điện sử dụng năng lượng mới, tái tạo.

Xu thế phát triển của năng lượng mới, tái tạo là tăng nhanh công suất, tối ưu hóa sản xuất, phát triển công nghệ, mức độ đầu tư ngày càng nhiều và sẽ dần thay thế các nguồn năng lượng hóa thạch. Một viễn cảnh trong tương lai gần là xu hướng phát triển ô tô điện, ô tô hybrid sẽ làm giảm nhu cầu nhiên liệu xăng dầu cho phương tiện giao thông.

Nhiều bài viết của Tạp chí Năng lượng Sạch Việt Nam số tháng 9 năm 2017 sẽ tập trung vào các vấn đề này nhằm góp phần giúp bạn đọc có thêm góc nhìn đa diện về bức tranh phát triển năng lượng ở Việt Nam.

Trân trọng!

BAN BIÊN TẬP



Chất lượng *Cao nhất*
Uy tín
và *Hiệu quả nhất*



Đa Nhim



Đa Mi

Hàm Thuận



KINH TẾ TƯ NHÂN: Động lực phát triển của nền kinh tế

Ngày 31/7, tại Hà Nội, Diễn đàn Kinh tế tư nhân Việt Nam (VPSF) lần thứ 2 - năm 2017 diễn ra với sự có mặt của gần 1.000 doanh nhân, hiệp hội doanh nghiệp, chuyên gia, tổ chức trong và ngoài nước. Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc và lãnh đạo một số bộ, ngành đã tham dự.

ĐẶNG THÁI

Khu vực đóng góp 43% GDP

Hiện kinh tế tư nhân đang có những đóng góp rất quan trọng trong phát triển đất nước, từ đóng góp ngân sách, tạo việc làm đến góp phần giải quyết các vấn đề xã hội.

Nếu tính trong cơ cấu GDP, kinh tế tư nhân đóng góp cao nhất trong nhiều năm qua. Tính từ năm 2010 trở lại đây, đóng góp của khu vực này trong GDP đều ở mức trên 43%. Tỷ lệ này ở khu vực kinh tế nhà nước là khoảng 28,9%, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) khoảng 18%.

Số lượng doanh nghiệp tư nhân cũng tăng rất mạnh. Năm 2016, số doanh nghiệp thành lập mới đã

tăng ở mức kỷ lục, đạt trên 110.000 doanh nghiệp. Nhiều thương hiệu của khu vực kinh tế tư nhân đã hình thành, được ghi nhận tại thị trường trong nước, khu vực và quốc tế, đã hình thành một số tập đoàn kinh tế tư nhân, doanh nghiệp quy mô lớn, hoạt động trong các lĩnh vực đòi hỏi năng lực về vốn và công nghệ cao.

Phát biểu mở đầu Diễn đàn Kinh tế tư nhân Việt Nam, Chủ tịch Hội doanh nhân trẻ Việt Nam Bùi Văn Quân cho biết, có một sự trùng hợp hết sức thú vị là ngày 3/6/2016, Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam đã tổ chức thành công Diễn đàn Kinh tế tư nhân lần thứ nhất thì tròn 1 năm sau, ngày 3/6/2017, Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương

Đảng khóa XII ban hành một Nghị quyết dành riêng đầu tiên về phát triển kinh tế tư nhân, khẳng định kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng trong phát triển đất nước. Đây là sự ghi nhận, cổ vũ, động viên vô cùng to lớn đối với cộng đồng doanh nghiệp tư nhân Việt Nam.

Giám đốc Quốc gia Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB), ông Eric Sidgwick nhìn nhận, sự hiện diện của người đứng đầu Chính phủ Việt Nam tại diễn đàn năm nay thể hiện sự coi trọng khu vực tư nhân cũng như cam kết của Chính phủ đối với sự phát triển của khu vực tư nhân, thể hiện quyết tâm của Chính phủ trong việc cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp tư nhân. Ông khẳng định, cam kết của ADB hợp tác với khu vực tư nhân và Chính phủ Việt Nam trong việc cải thiện môi trường đầu tư, hỗ trợ PPP, hỗ trợ kinh tế tư nhân thông qua đầu tư vào giáo dục, cơ sở hạ tầng, nâng cao hệ thống tài chính, thúc đẩy khởi nghiệp...

Mở đầu cho phiên thảo luận, ban tổ chức đã thực hiện ngay cuộc thăm dò ý kiến của các doanh nghiệp tư nhân có mặt tại hội trường với câu hỏi là trong các thông điệp của Chính phủ thì doanh nghiệp mong muốn tiêu chí nào nhất (liêm chính, kiến tạo và hành động). Kết quả cho thấy 65% ý kiến chọn hành động, 24% chọn liêm chính và 11% chọn kiến tạo.

Mới mẻ với kinh tế số

Là vấn đề mới nhưng cấp thiết, kinh tế số là chủ đề thứ hai được mang ra bàn thảo tại VPSF 2017. Có 8 ý kiến được doanh nghiệp tư nhân đưa ra gồm: bỏ phí dịch vụ viễn thông công ích; khung pháp lý cho khởi nghiệp sáng tạo; khuyến khích giao dịch không dùng tiền mặt...

Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Công nghệ CMC Nguyễn Trung Chính cho biết, 1,7% dân số Việt Nam làm việc trong lĩnh vực kinh tế số đã tạo ra 5% thu nhập quốc dân. Mức thu nhập bình quân, mức giá trị gia tăng lên trên mỗi lao động ở khu vực này cao gấp 3 lần trung bình cả nước.

Đây cũng được xem là động lực để tạo ra giá trị gia tăng và sức mạnh đột phá về năng lực phát triển bền vững. Dù vậy, thách thức hiện nay là chưa có chính sách cụ thể cho những doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này.

Đại diện CMC kiến nghị tự bản thân các doanh nghiệp phải đẩy mạnh tin học hoá, số hoá, có lộ trình cụ thể, đồng thời, mong muốn Nhà nước có những chính sách ưu đãi đối với các ngành trong kinh tế số.

Đây cũng là quan điểm của ông Bùi Quang Ngọc, TGD Tập đoàn FPT. Ông Ngọc nói thêm rằng đã đến lúc Bộ Công Thương cần nghiên cứu về việc phân tách các ngành nghề kinh tế và không được phép trợ giá chéo và bỏ phí viễn thông công ích.

Ngoài các vấn đề nêu trên, đại diện các doanh nghiệp cũng kiến nghị cần phải thay thế Nghị định 102 (ban hành ngày 10/6/2009 quy định về sử dụng và triển khai các dự án CNTT dùng NSNN) bằng một Nghị định mới phải được xây dựng theo đặc thù của ngành CNTT.

Đối với nhóm vấn đề này, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc cho rằng, kinh tế số là vấn đề mới đối với Việt Nam, vì thế, các bộ, ngành liên quan cần tạo điều kiện sát thực tiễn cho doanh nghiệp nhằm áp dụng Cách mạng công nghệ 4.0 vào trong nước.

Người đứng đầu Chính phủ cho biết thêm dù Việt Nam không bị quan về Cách mạng 4.0 vì có nhiều tiềm năng, lợi thế, nhưng cần làm rõ xem các lợi thế, các thời cơ và thách thức đó là gì mới có thể tham gia cuộc cách mạng này thành công.

Phát triển kinh tế tư nhân thành động lực của nền kinh tế

Trước đề xuất của doanh nghiệp mong muốn Thủ tướng chia sẻ ý kiến, giúp doanh nghiệp vững tâm trong lần đầu tiên được đối thoại với Thủ tướng, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc cho rằng, muốn hành động thì cần nhìn vào tương lai, phải có niềm tin.

Và nhìn nhận về tương lai của Việt Nam, Thủ tướng nhắc lại đánh giá của Chủ tịch Ngân hàng Thế giới



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc trao đổi với lãnh đạo các doanh nghiệp

Jim Yong Kim năm 2014 rằng: "Việt Nam đang nắm giữ một tương lai tươi sáng, nhờ vào những nhà lãnh đạo, vào những doanh nghiệp tư nhân và vào người dân, cũng như vị trí địa lý nằm trong khu vực kinh tế năng động ở Đông Á. Nếu biết phát huy đầy đủ sức mạnh và khả năng sáng tạo của khu vực tư nhân, thì thành công sẽ nối tiếp thành công, và hàng triệu người Việt Nam sẽ có cơ hội có được những việc làm tốt và cùng chung hưởng sự thịnh vượng của đất nước".

Thủ tướng khẳng định quyết tâm chính trị, kỳ vọng của Đảng, Nhà nước về vai trò, vị thế của kinh tế tư nhân sâu sắc, toàn diện hơn bao giờ hết, mà Nghị quyết của Đảng đã xác định phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế hay "hãy xóa bỏ mọi rào cản, mọi định kiến, tạo mọi thuận lợi để phát triển kinh tế tư nhân lành mạnh và đúng hướng".

Theo Thủ tướng, kinh tế tư nhân còn là đầu kéo quan trọng để phát triển kinh tế của đất nước. Những cỗ máy tăng trưởng ở mọi tỉnh, thành phố, với tiềm năng, thế mạnh riêng có, chủ yếu từ kinh tế tư nhân. Làm thế nào hiện thực hóa điều này, đó là câu hỏi lớn mà Thủ tướng mong muốn lắng nghe từ

phía doanh nghiệp tư nhân. "Chúng tôi muốn lắng nghe các bạn, những tiếng nói chân thành, những vướng mắc để Chính phủ hành động", Thủ tướng bày tỏ.

Hoan nghênh kết quả thăm dò tại hội trường với đa số mong muốn Chính phủ hành động, Thủ tướng cho biết, trong thời gian qua, với 25 hội nghị xúc tiến đầu tư, hàng trăm cuộc tiếp xúc, đối thoại với doanh nghiệp, những buổi làm việc chuyên đề về nông nghiệp công nghệ cao, du lịch, phát triển ngành tôm... tính bình quân không có ngày nào mà Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ không làm việc với doanh nghiệp, về chủ đề doanh nghiệp. Từ đó, một loạt cải cách thể chế, chính sách pháp luật đã được ban hành. Những tồn tại, vướng mắc của nền kinh tế được nhận diện và xử lý. Môi trường đầu tư kinh doanh, niềm tin doanh nghiệp có xu hướng cải thiện rõ nét.

"Chìa khóa cho sự tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam nằm rất nhiều ở khu vực kinh tế tư nhân", Thủ tướng nêu rõ và khẳng định tinh thần "những gì mà tư nhân có thể làm tốt thì Nhà nước tạo điều kiện cho tư nhân làm". Thủ tướng mong muốn, các doanh nghiệp tư nhân Việt Nam hãy "ra khơi" mạnh mẽ hơn.



Toàn cảnh Hội nghị

ASEAN 50 NĂM: Kỳ tích của châu Á

Con đường phía trước của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) vẫn còn rất nhiều thử thách, song cũng mở ra nhiều cơ hội để các nước Đông Nam Á có thể đảm bảo sự tăng trưởng ổn định và bền vững. Trải qua 50 năm hình thành và phát triển với số thành viên hiện tại là 10 quốc gia, ASEAN đã gặt hái được những thành công đáng kể về kinh tế, xã hội và được đánh giá là một trong những tổ chức đa phương thành công nhất trên thế giới.



Lễ thượng cờ ASEAN 50 năm (8/8/2017)

và châu Đại dương, mà còn liên kết Thái Bình Dương với Ấn Độ Dương. Kinh tế 10 quốc gia ASEAN sẽ duy trì đà tăng trưởng với tốc độ dự báo vào khoảng 5-7% trong năm nay.

Trong vòng ba thập kỷ vừa qua, nhiều nền kinh tế các nước ASEAN đã phát triển mạnh mẽ nhờ xuất khẩu, điều đó đã kéo theo sự thay đổi lớn về nhân khẩu học cũng như làm gia tăng tầng lớp trung lưu giàu có ở khu vực này. Mặc dù dân số ASEAN nhỏ hơn so với Trung Quốc và Ấn Độ, nhưng cơ cấu dân số của khu vực này tương đối trẻ, độ tuổi 35 trở xuống chiếm trên 50% tổng dân số, không chỉ cung cấp lực lượng lao động dồi dào cho khu vực này mà còn tạo ra một thị trường tiêu dùng đầy tiềm năng.

Nhiều nhà đầu tư có xu hướng bỏ qua các cơ hội kiếm lời từ các doanh nghiệp của ASEAN do các thị trường ở khu vực này tương đối thiếu sự liên kết, cùng với sự phức tạp về văn

hóa, tôn giáo và ngôn ngữ, sự kết hợp địa hình không đồng đều ở các quốc gia ASEAN.

Mặc dù thời gian gần đây trước những biến động về giá dầu mỏ, nhiều nền kinh tế lớn phát triển chậm lại cũng đã gây ảnh hưởng đến sự phát triển của kinh tế các quốc gia ASEAN, tuy nhiên tăng trưởng vẫn là xu thế chủ đạo của kinh tế các quốc gia ASEAN năm 2017. Đối với các doanh nghiệp tiếp tục tìm kiếm sự tăng trưởng thì khu vực ASEAN vẫn là điểm đến tin cậy để có thể mang về những lợi nhuận cho các doanh nghiệp của mình.

Cùng phát triển bền vững

ASEAN được thành lập vào năm 1967, chỉ 2 năm trước khi mạng Internet xuất hiện. Như vậy, sự tăng trưởng ấn tượng của ASEAN đã trùng hợp với giai đoạn Cách mạng công



ngiệp thứ 3 được tạo dựng bởi máy tính và truyền thông. Nhưng ngày hôm nay, mô hình tăng trưởng dựa vào xuất khẩu, tăng năng suất lao động và khai thác tài nguyên thiên nhiên đã đưa các nước ASEAN thoát khỏi nghèo đói trong vài thập kỷ qua sẽ chịu nhiều áp lực từ Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư (Cách mạng 4.0). Sự chuyển đổi có tính đột phá này sẽ được tập trung trong lĩnh vực công nghệ gene, công nghệ robot và trí tuệ nhân tạo, công nghệ nano và công nghệ sinh học.

Giới lãnh đạo doanh nghiệp các nước ASEAN thực sự nhận thức rõ khả năng có thể bị rơi vào hố sâu "phi công nghiệp hóa vội vàng", khi

các nền kinh tế tiệm cận ngưỡng công nghiệp hóa quy mô lớn. Chẳng hạn như tại Indonesia và Việt Nam, các ngành tự động hóa hậu công nghiệp đã được lựa chọn do các ngành này không tốn kém trong khi có năng suất cao. Mặc dù so với các tiêu chuẩn ở các nước phát triển thì lực lượng lao động ở châu Á vẫn được coi là giá rẻ, nhưng so sánh với chi phí đầu tư vào ngành tự động hóa hậu công nghiệp thì quá đắt đỏ và kém năng suất.

Trong cuộc Cách mạng 4.0, nếu nhà nước nào nhanh nhạy, nắm bắt tốt cơ hội cũng như tích cực đầu tư phát triển nguồn nhân lực và cơ sở hạ tầng đáp ứng được các yêu cầu

trong việc sử dụng các công nghệ số hiện đại thì nhà nước đó sẽ góp phần tích cực trong việc cải thiện cuộc sống, tăng thêm thu nhập cho người dân, tạo ra các sản phẩm có giá trị cao.

Mặt khác, sự phát triển kinh tế chóng mặt trong nhiều năm liền ở Đông Nam Á đã dẫn đến những vấn đề phức tạp nảy sinh như ô nhiễm không khí, tắc nghẽn giao thông, tỷ lệ tội phạm gia tăng... Dân số các quốc gia Đông Nam Á đạt hơn 630 triệu người trong năm 2016, trong đó hơn 40% số người dân sống tại các thành phố, thị xã. ASEAN hiện có những thành phố phát triển nhanh nhất trên thế giới, trong đó có những thành phố được đánh giá là đô thị đông dân nhất trên thế giới. Tốc độ đô thị hóa hàng năm ở một số quốc gia như Lào là 5,6%, Campuchia: 4,6%, Myanmar: 3,9% và Indonesia là: 3,3%.

Các nghiên cứu về tác động của biến đổi khí hậu đối với các quốc gia ASEAN đã chỉ ra rằng Philippines, toàn bộ đất nước Campuchia, Đồng bằng sông Cửu Long của Việt Nam, vùng Đông và Bắc Lào, thành phố Bangkok, Thái Lan và toàn bộ khu vực các đảo Sumatra và Java của Indonesia sẽ là những nơi chịu tác động nặng nề nhất do biến đổi khí hậu.

Trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến phức tạp và chủ nghĩa bảo hộ có xu hướng trở dậy, khu vực ASEAN dù có thể đóng vai trò như một trung tâm trong các mạng lưới sản xuất khu vực thì tổ chức này vẫn chưa thể đảm bảo sự ổn định cũng như nội lực của mình. ASEAN vẫn còn phụ thuộc nhiều vào dòng chảy thương mại thế giới cũng như nguồn vốn đầu tư, thương mại và công nghệ từ các đối tác thương mại chính, do đó hiện nay khối này đang nỗ lực đàm phán cho ra đời các hiệp định thương mại tự do đa phương. Hàng loạt thách thức về kinh tế, an ninh quốc tế và khu vực đòi hỏi ASEAN cần có sự cải tổ, điều chỉnh để sẵn sàng thích ứng với tình hình mới và duy trì đà tăng trưởng ổn định và bền vững.



Đánh thức nguồn năng lượng thân thiện

Ngày 17/8/2017, tại xã Hội Vân, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định, Công ty Cổ phần điện địa nhiệt LiOA đã tiến hành Lễ động thổ khoan thăm dò Dự án nhà máy điện địa nhiệt Hội Vân. Đây là dự án đầu tiên được Bộ Tài Nguyên và Môi trường cấp phép khoan thăm dò điện địa nhiệt, nhằm đánh thức tiềm năng lớn về nguồn năng lượng sạch của nước ta, đồng thời mở ra triển vọng khai thác và ứng dụng nguồn năng lượng hữu ích này rộng rãi vào đời sống kinh tế xã hội của đất nước, vừa giải quyết được bài toán kinh tế vừa thân thiện với môi trường.

ĐĂNG THÁI



Tiềm năng điện địa nhiệt chưa được khai thác

Năng lượng địa nhiệt là năng lượng của nước nóng địa nhiệt dưới sâu. Nếu nhiệt độ của nước nóng đó lớn hơn 100 độ C thì có thể dùng cho phát điện gọi là điện địa nhiệt. Nếu nằm trong dải từ 30 độ C tới dưới 90 độ C thì sử dụng trực tiếp gồm xử lý thành nước khoáng thiên nhiên, xây dựng thành trạm điều dưỡng, chữa bệnh, tổ chức vui chơi du lịch. Trong điều kiện thuận lợi sẽ dùng giải pháp bơm nhiệt để hơi nước nóng đó mát về mùa hè, sưởi ấm về mùa đông.

Mặc dù điện - địa nhiệt của các nước trong khu vực châu Á phát triển sau các nước phương Tây, nhưng tới năm 2009, công suất của các nhà máy điện - địa nhiệt của Philippines, Nhật Bản và Indonesia chiếm tới 75% điện - địa nhiệt của Mỹ và Mexico cộng lại (3294,4MW/4450,5MW). Tới nay trên toàn thế giới đã có 26 nước có nhà máy điện - địa nhiệt. Nổi bật nhất phải kể tới các nước như Mỹ, Mexico, El-Savador, Costa Rica ở châu Mỹ La tinh; Italia, Iceland, Đức, Thụy Điển ở châu Âu, Philippines, Indonesia, Nhật Bản, Trung Quốc ở châu Á và Kenya ở châu Phi. Ở Việt Nam, trên đất liền có khoảng gần 300

điểm lộ nước nóng và hàng ngày vẫn thường gọi là nước nóng - nước khoáng. Những điểm lộ đó nằm rải rác từ miền Bắc tới miền Nam, nhiệt độ thường vào khoảng từ 30 độ C tới 105 độ C, nhiều nhất ở 12 tỉnh ven biển miền Trung. Những điểm lộ nước nóng-nước khoáng Việt Nam thường biểu hiện dưới dạng xuất lộ trực tiếp trên mặt đất dưới dạng khí phun, hình thành những con suối nhỏ, hoặc được tìm thấy trong những giếng khoan nông của các công trình địa chất thủy văn.

Một số trong gần 300 điểm lộ đó đã và đang được sử dụng trực tiếp phục vụ đời sống dân sinh. Hiện nay, có 4 điểm lộ điển hình, từ miền Bắc vào miền Nam đó là điểm nước nóng - nước khoáng Mỹ Lâm, (Yên Sơn, Tuyên Quang), nhiệt độ 76 độ C; điểm nước nóng - nước khoáng Suối Bang, nhiệt độ 105 độ C (Lệ Thủy, Tỉnh Quảng Bình); điểm nước nóng - nước khoáng nhiệt độ 83 độ C (Bình Châu, Vũng Tàu) và điểm nước nóng - nước khoáng Hội Vân, nhiệt độ 85 độ C (Phù Cát, Tỉnh Bình Định), cách TP. Quy Nhơn 40km về phía Nam. Hội Vân nay trở thành trung tâm điều dưỡng những người có công của tỉnh Bình Định. Có thể nói năng lượng địa nhiệt trên đất liền và thềm lục địa Việt Nam như thế nào, cho tới nay vẫn chưa có đánh giá tổng thể. Tuy nhiên, các chuyên gia từ Italia, Pháp, Đức, Mỹ, Nhật Bản và New Zealand qua khảo sát đều cho rằng nguồn năng lượng địa nhiệt Việt Nam có thể phát triển cho điện địa nhiệt kể cả trên đất liền và thềm lục địa.

Sau một thời gian dài nghiên cứu, đánh giá, các nhà khoa học trong nước phối hợp với các

chuyên gia nước ngoài cùng Công ty TNHH Nhật Linh (thương hiệu LiOA) đã tiến hành lập dự án đánh giá tiềm năng phát điện địa nhiệt khu vực xã Hội Vân, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định, đến năm 2013 dự án mới được cấp phép khoan thăm dò và nay Công ty cổ phần điện địa nhiệt LiOA được thành lập nhằm mục đích thực hiện thành công dự án nhà máy điện địa nhiệt tại Hội Vân.

Bước đi đúng hướng

Phát biểu tại buổi Lễ động thổ khoan thăm dò Dự án nhà máy điện địa nhiệt Hội Vân, Chủ tịch HĐQT Công ty CP điện địa nhiệt LiOA ông Nguyễn Chí Linh cho rằng: "Để có được mũi khoan thăm dò điện địa nhiệt ở Hội Vân ngày hôm nay, chúng tôi đã trải qua quá trình nghiên cứu rất dài và gặp nhiều khó khăn do đây là dự án đầu tiên chưa từng thực hiện ở Việt Nam. Tuy nhiên, được sự giúp đỡ nhiệt tình của các cấp, ban ngành từ TW đến địa phương, chúng tôi tin tưởng và khẳng định quyết tâm có thể thực hiện thành công dự án, tiến tới xây dựng nhà máy điện sử dụng năng lượng sạch, không ô nhiễm môi trường cho đất nước, tạo công ăn việc làm, giúp kinh tế địa phương phát triển ngày một tươi đẹp".

Được biết, ngày 27/11/2014, Thủ tướng Chính phủ đã ký quyết định số 1244 phê duyệt chương trình nghiên cứu năng lượng mặt trời KC - 05 - 11/15 gồm 6 nguồn năng lượng: năng lượng hạt nhân, năng lượng gió, năng lượng mặt trời, năng lượng sinh học, năng lượng sóng biển và năng lượng địa nhiệt. Đây là quyết định kịp thời, hỗ trợ việc nghiên cứu năng lượng địa nhiệt Việt Nam sẽ sâu hơn và việc khởi công khoan thăm dò tại Hội Vân càng khẳng định việc phát triển năng lượng tái tạo là phù hợp và kịp thời. Theo các chuyên gia trải qua hàng trăm năm phát



Khoan thăm dò dự án điện địa nhiệt Hội Vân

triển nền điện địa nhiệt, ngày nay nhờ khoa học và công nghệ phát triển điện-địa nhiệt không chỉ phát điện ở nhiệt độ trên 100 độ C mà còn phát điện ở dưới nhiệt độ này, thậm chí ngay cả trên những con suối nhỏ, nhiệt độ nước nóng chỉ trên 70 độ C. Nguyên lý của công nghệ mới này là đưa vào nước nóng chất lưu hữu cơ gọi là chất pentaluopropane hay còn gọi là chu trình Rankine. Từ năm 1970 chu trình Rankine đã được ứng dụng rộng rãi ở Cộng hòa Liên bang Đức.

Chuyên gia Trần Trọng Thắng, Viện Khoa học địa chất và khoáng sản, Bộ Tài Nguyên và Môi trường cho rằng: Qua đánh giá sơ bộ nguồn nước nóng ở Hội Vân có thể xây dựng mà máy điện địa nhiệt với công suất từ 15-18 MW. Từ năm 1981 đã có các chuyên gia Mỹ về đây nghiên cứu nguồn nước nóng tự nhiên có thể dùng cho nhu cầu du lịch, nghỉ dưỡng của người dân. Đến năm 1991-1993 một nhóm chuyên gia New Zealand đã phối hợp với Tổng cục Địa chất Việt Nam nghiên cứu và đánh giá có nhiều tiềm năng phát điện được ở Hội Vân, có thể nói đây là đánh giá có giá trị nhất từ trước đến nay. Ngay sau đó, Viện Địa chất cũng có nghiên cứu sâu về đề tài này cũng kết luận nguồn nước nóng ở Hội Vân có thể phát điện được.

Trong hơn 30 năm qua các chuyên gia từ Italia, Pháp, Đức,

Mỹ, Nhật Bản và New Zealand qua khảo sát đều cho rằng nguồn năng lượng địa nhiệt Việt Nam có thể phát triển cho điện - địa nhiệt. Ngày 22 tháng 8 năm 1996, Chính phủ Việt Nam đã cấp giấy phép cho Tập đoàn năng lượng OMART Hoa Kỳ - đầu tư xây dựng 6 nhà máy điện - địa nhiệt Việt Nam tại 6 địa phương thuộc 4 tỉnh miền Trung gồm Quảng Bình, Quảng Ngãi, Khánh Hòa, Bình Định (Hội Vân). Song do nhiều lý do khác nhau, những dự án đó không được thực thi trong thực tế. Chính vì vậy, hoàn toàn có thể khẳng định việc khoan thăm dò tại Hội Vân là bước đi tiếp theo khẳng định và đưa những nghiên cứu, đánh giá đi vào thực tế.

Theo ông Trần Trọng Thắng, để dự án đi vào thực hiện thành công còn rất nhiều bước đi. Nghiên cứu năng lượng địa nhiệt, cũng giống như tìm kiếm, thăm dò dầu khí, đòi hỏi phải có khoan sâu. Chỉ có khoan sâu mới có tài liệu dưới sâu. Đó là độ dẫn nhiệt, gradient nhiệt độ và dòng nhiệt giếng khoan. Những tài liệu này nhất thiết phải có để xác định bồn địa nhiệt và đánh giá năng lượng địa nhiệt của bồn. Chính vì vậy, dự án sẽ thực hiện từng bước và cần có thời gian đánh giá, điều chỉnh. Việc đặt mũi khoan đầu tiên để thăm dò tại Hội Vân đã là bước tiên quan trọng của dự án cũng như nền địa nhiệt nước nhà.



Nhà máy Wayang Windu được đặt theo tên ngọn núi lửa nằm gần đó ở trên hòn đảo Java của Indonesia.

Điện địa nhiệt - năng lượng "sạch"

Nguồn năng lượng vô tận và có hiệu quả là điện địa nhiệt đang được nhiều nước trên thế giới sử dụng. Tuy nhiên tiềm năng của nguồn năng lượng này vẫn chưa được sử dụng hết.

NAM YÊN

Ít gây tổn hại môi trường

Theo Epoch Times, nguồn năng lượng địa nhiệt có thể ở nông dưới mặt đất (nơi có nhiệt độ ổn định từ 10 - 16 độ C), nước nóng và đá sâu hơn trong lòng đất, hoặc magma nóng chảy rất sâu bên dưới bề mặt trái đất.

Trữ lượng năng lượng địa nhiệt là rất lớn, nếu không muốn nói là vô tận. Các nhà khoa học đã ước tính rằng chỉ cần 1 phần trăm lượng nhiệt chứa trong lớp 10 km phía trên vỏ trái đất đã tương đương với 500 lần năng lượng mà các nguồn dầu, khí của trái đất mang lại.

Hình thức sử dụng năng lượng địa nhiệt khá đa dạng, chẳng hạn như dùng nước nóng dưới mặt đất để trực tiếp làm nóng các tòa nhà, nhà kính,

nước sinh hoạt, hoặc bơm nước và hơi nước nóng ngầm làm quay tuabin phát điện.

Nguồn địa nhiệt cung cấp năng lượng ổn định và gây ít tổn hại đến môi trường hơn so với sử dụng nhiên liệu hóa thạch hay hạt nhân. Những tác động đến môi trường của việc sử dụng năng lượng địa nhiệt không đáng kể và dễ dàng khắc phục nếu lập kế hoạch tốt.

Chất lỏng địa nhiệt có thể chứa khí và kim loại nặng, nhưng đa số hệ thống khai thác năng lượng địa nhiệt con người đang sử dụng sẽ đưa chúng trở lại dưới mặt đất. Các hoạt động khai thác cũng được bố trí để tránh pha trộn chất lỏng địa nhiệt với nước ngầm, đồng thời loại bỏ những tác động có hại đến cảnh quan tự

nhiên ở gần đó, chẳng hạn như suối nước nóng. Một số nhà máy địa nhiệt tạo ra lượng nhỏ khí CO2, nhưng hệ thống nhí phân hoàn toàn không phát thải khí nhà kính.

Mặt khác, xây dựng nhà máy điện địa nhiệt còn có những lợi ích vượt trội so với nguồn năng lượng khác. Nhà máy điện địa nhiệt có thể hoạt động liên tục suốt ngày đêm, không phụ thuộc vào yếu tố khí hậu như năng lượng mặt trời, gió hoặc sóng biển... Nguồn năng lượng địa nhiệt trong lòng đất vô cùng vô tận, bảo đảm cho nhà máy điện địa nhiệt hoạt động bền vững, lâu dài. Đồng thời, xây dựng nhà máy điện địa nhiệt cũng tốn rất ít diện tích. Các nhà máy điện nhiệt điện không đốt bất cứ một loại nhiên liệu nào cả cho nên sạch cho môi trường hơn mọi nhà máy điện khác.

Lựa chọn của khu vực châu Mỹ La tinh

Theo ông Trần Huyền, Hội Dầu khí Việt Nam, từ thời tiền sử, loài người đã biết sử dụng nhiệt trong hang động để sưởi ấm, tránh nắng hay sử dụng nước nóng địa nhiệt xuất lộ để tắm, chế biến thực phẩm. Khai thác sử dụng năng lượng địa nhiệt ở quy mô công nghiệp sớm nhất ở Laderello thuộc Italia vào năm 1827. Năm 1904 tại đây đã sản xuất điện - địa nhiệt. Nhưng phải tới năm 1958, trên thế giới nhà máy điện - địa nhiệt đầu tiên mới ra đời ở New Zealand. Tiếp đó năm 1959 ở Mexico và 1960 ở Hợp chúng quốc Hoa Kỳ.

Mặc dù điện - địa nhiệt của các nước trong khu vực châu Á phát triển sau, nhưng tới năm 2009, công suất của các nhà máy điện - địa nhiệt của Philippines, Nhật Bản và Indonesia chiếm tới 75% điện - địa nhiệt của Mỹ và Mexico cộng lại (3294,4MW/4450,5MW). Tới nay trên toàn thế giới đã có 24 nước có nhà máy điện - địa nhiệt. Nổi bật nhất phải kể tới các nước như Mỹ, Mexico, El-Savador, Costa Rica ở châu Mỹ La tinh; Italia, Iceland, Đức, Thụy Điển ở châu Âu, Philippines, Indonesia, Nhật Bản, Trung Quốc ở châu Á và Kenya ở châu Phi.

Trong một nghiên cứu mới đây của Chương trình Hỗ trợ quản lý lĩnh vực năng lượng (Esmap) của Ngân hàng Thế giới (WB) điện địa nhiệt có thể trở thành một sự lựa chọn trong phát triển năng lượng sạch nhằm đảm bảo an ninh năng lượng tại khu vực Mỹ Latinh.

Theo thống kê, có tới 9 nhà máy địa nhiệt tại Mỹ Latinh được xây dựng từ nguồn vốn chính phủ, trong khi chỉ có 5 nhà máy khác được huy động theo hình thức công - tư kết hợp.

Esmap đang triển khai Chương trình Toàn cầu về phát triển địa nhiệt nhằm huy động các nguồn vốn cho đầu tư ban đầu và tính tới thời điểm hiện tại đã huy động được 235 triệu USD, trong đó 162,3 triệu USD dành cho các dự án tại Mỹ Latinh và Caribe.

Một trong những quốc gia đi đầu trong lĩnh vực này là Mexico, nước từng xây dựng nhà máy điện địa nhiệt đầu tiên tại Mỹ Latinh vào năm 1970 và hiện đứng thứ 3 thế giới về sản lượng điện địa nhiệt, với 839 MW. Mexico đặt chỉ tiêu nâng tỷ lệ năng lượng tái tạo ở mức 18% hiện tại lên mức 35% vào năm 2024, trong đó bao gồm kế hoạch khai thác triệt để hơn 25 ngọn núi lửa đang hoạt động đã được thống kê cho tới nay.

Tiếp đến là Costa Rica, nước hiện đứng thứ 7 thế giới về sản lượng điện địa nhiệt. Trong năm 2015, có tới 96% lượng điện mà quốc gia Trung Mỹ với 5 triệu dân này sản xuất là từ các nguồn năng lượng sạch, bao gồm 83% là thủy điện và 13% là điện địa nhiệt. Ngoài ra, các quốc gia Mỹ Latinh khác cũng có tiềm năng điện địa nhiệt to lớn là Chile, Bolivia, Argentina, Colombia, Ecuador và Nicaragua.

Với Chile, năm 2017, nước này định mở mỏ địa nhiệt đầu tiên ở cao nguyên Andean. Với tổng vốn đầu tư là 320 triệu USD, nhà máy điện địa nhiệt Cerro Pabellon sẽ trở thành nhà tiên phong ở Nam Mỹ với công suất lắp đặt là 48MW. Khi vận hành, nhà máy có thể tạo ra lượng điện đủ cho 154.000 hộ gia đình/năm.

Chi phí khai thác cao

Tuy nhiên, theo WB, việc phát triển điện địa nhiệt vấp phải những khó khăn về chi phí đầu tư ban đầu. Theo tính toán, chi phí ban đầu cho thăm dò và khoan từ 3 tới 5 giếng địa nhiệt vào khoảng 20 - 30 triệu USD. Ngoài ra, việc xác nhận và kiểm

chúng nguồn địa nhiệt cũng phải mất từ 2 - 3 năm và cần thêm từ 3 - 5 năm nữa để tiến hành khoan giếng nhằm đảm bảo việc cung cấp hơi nước và xây dựng nhà máy.

Bên cạnh đó, việc phát triển nguồn năng lượng này lại gặp một thách thức lớn là đòi hỏi phải có những công nghệ hiện đại cùng với nguồn vốn đầu tư là rất lớn. Do phải khoan rất sâu vào lòng đất nên gây ra những rủi ro tài chính rất cao, ước tính có thể lên tới 2,5 triệu Euro cho 1MW công suất theo thiết kế. Ngoài ra, còn có những rủi ro khác về môi trường như đưa khí độc, chất độc lên mặt đất, tạo biến dạng địa chất. Đặc biệt, kỹ thuật xử lý địa chất cũng rất là phức tạp vì phải tìm kiếm đúng vùng tập trung địa nhiệt thì việc khai thác địa nhiệt mới hiệu quả.

Dù phải đứng trước những thách thức về kinh tế, kỹ thuật như trên, các nhà khoa học về năng lượng địa nhiệt vẫn có những dự báo lạc quan rằng "những rào cản về khai thác địa nhiệt đã và sẽ được vượt qua trong 10 năm tới". Vì thế chúng ta có quyền hy vọng tới lúc đó, năng lượng địa nhiệt sẽ thực sự có vị trí quan trọng trong các nguồn năng lượng của tương lai.



Nhà máy điện địa nhiệt ở Geysers, Mỹ - nơi khai thác điện địa nhiệt lớn nhất thế giới.

Thủ tướng chỉ thị tăng cường tiết kiệm điện

Mới đây, Thủ tướng Chính phủ ký Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 7/8/2017 về việc tăng cường tiết kiệm điện.

MẠNH PHÚC

Để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước trong giai đoạn hiện nay với mục tiêu tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong việc tiết kiệm điện nhằm nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia gắn với phát triển bền vững và bảo vệ môi trường, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm việc tiết kiệm điện.

Cụ thể, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các doanh nghiệp, các tổ chức đoàn thể - xã hội và các hộ gia đình sử dụng điện thực hiện nghiêm một số giải pháp tiết kiệm điện.

Cơ quan, công sở cần xây dựng và ban hành quy định về sử dụng điện

Theo Chỉ thị, các cơ quan, công sở cần xây dựng và ban hành quy định về sử dụng điện, thay thế, sửa chữa các trang thiết bị sử dụng điện tại cơ quan, đơn vị theo quy định hiện hành; phổ biến, quán triệt tới toàn thể cán bộ nhân viên phải thực hiện tiết kiệm điện, đưa nội dung tiết kiệm điện vào chỉ tiêu đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm

vụ, chấp hành kỷ luật nội bộ và thi đua khen thưởng hàng năm.

Đồng thời đôn đốc, rà soát và thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nội quy và các quy định hiện hành về tiết kiệm điện; thực hiện nghiêm túc Quyết định số 68/2011/QĐ-TTg ngày 12/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục, phương tiện, thiết bị tiết kiệm điện năng lượng được trang bị, mua sắm đối với cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.

Đối với việc chiếu sáng công cộng, áp dụng các giải pháp quản lý, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành trong chiếu sáng công cộng; thay thế các đèn trang trí, đèn chiếu sáng bằng đèn tiết kiệm điện; hoàn thành lắp đặt trung tâm điều khiển hệ thống chiếu sáng công cộng sử dụng công nghệ điều khiển tự động; thực hiện tự động hóa các tuyến chiếu sáng công cộng xây mới để giảm lượng ánh sáng theo khung thời gian bảo đảm giảm cường độ chiếu sáng khi không cần thiết.

Đối với các hộ dùng điện sinh hoạt và các cơ sở kinh doanh dịch vụ, khuyến khích sử dụng

các loại thiết bị điện có hiệu suất cao và được dán nhãn năng lượng; khuyến khích sử dụng các giải pháp tiết kiệm điện như tắt các thiết bị điện khi ra khỏi phòng, cắt hẳn nguồn điện nếu không sử dụng các thiết bị điện, tận dụng tối đa ánh sáng và thông gió tự nhiên, tắt đèn chiếu sáng và các thiết bị điện khi không có nhu cầu sử dụng, chỉ sử dụng điều hòa nhiệt độ khi cần thiết, cài đặt chế độ làm mát từ 25 độ C trở lên hoặc đặt chế độ chênh lệch nhiệt độ trong phòng và nhiệt độ bên ngoài chỉ từ 3 - 5 độ C, dùng quạt thay thế điều hòa khi thời tiết không quá nóng, hạn chế sử dụng các thiết bị tiêu thụ điện lớn trong thời gian cao điểm tối của hệ thống điện từ 17g đến 20g hàng ngày.

Các cơ sở dịch vụ, thương mại, nhà hàng, khách sạn... tuân thủ nghiêm các quy định tại địa phương về chiếu sáng tiết kiệm điện, sẵn sàng cắt, giảm nhu cầu sử dụng điện khi có thông báo của công ty điện lực tại địa phương trong trường hợp thiếu điện.

Đối với các doanh nghiệp sản xuất, xây dựng các giải pháp sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả, đảm bảo sử dụng đúng công suất



Sử dụng các loại thiết bị điện có hiệu suất cao và được dán nhãn năng lượng là một cách tiết kiệm điện năng hiệu quả.

và biểu đồ phụ tải đã đăng ký trong hợp đồng mua bán điện; tăng cường sử dụng các thiết bị được dán nhãn năng lượng hiệu suất cao; khuyến khích sử dụng các dạng năng lượng mới, năng lượng tái tạo như năng lượng gió, mặt trời, biomass... sử dụng hệ thống dự trữ năng lượng ở giờ thấp điểm để sử dụng vào giờ cao điểm; sử dụng các dịch vụ tiết kiệm năng lượng do các công ty dịch vụ năng lượng (ESCO) cung cấp.

Bộ Công Thương phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền rộng rãi để cán bộ, các tầng lớp nhân dân biết và có những giải pháp tiết kiệm điện, đặc biệt là trong các giờ cao điểm.

Có chế tài xử phạt các trường hợp không sử dụng điện tiết kiệm

Thủ tướng cũng yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND các tỉnh, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước có trách nhiệm xây dựng và ban hành chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, đưa vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch sản xuất của

ngành, địa phương và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện.

Đồng thời, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm các quy định tại chỉ thị này, đồng thời tăng cường kiểm tra, xử lý kịp thời các trường hợp không thực hiện các biện pháp tiết kiệm điện, công bố công khai thông tin về tình hình sử dụng điện đối với các cơ quan, công sở.

Chỉ thị cũng nêu rõ, Bộ Công Thương chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) thực hiện các giải pháp vận hành tối ưu các nhà máy điện và lưới điện truyền tải, phân phối nhằm sử dụng hiệu quả nguồn năng lượng sơ cấp và giảm tổn thất điện năng trên toàn hệ thống. Đồng thời, chỉ đạo các Sở Công Thương phối hợp với các tổ chức tư vấn, các trung tâm tiết kiệm năng lượng hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, dịch vụ nhà hàng thực hiện đầu tư, triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng thay thế các trang thiết bị có hiệu suất thấp bằng các thiết bị, dây chuyền có hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng.

EVN thực hiện nghiêm các quy định cụ thể về tiết kiệm điện trong phát điện, truyền tải và phân phối điện. Thực hiện các giải pháp quản lý, kỹ thuật, đầu tư, cải tạo

và nâng cấp hệ thống lưới điện đảm bảo đạt được các tiêu chí về giảm tổn thất theo quy định của Nhà nước. Thực hiện phương thức vận hành ổn định, an toàn trong hệ thống điện; bố trí kế hoạch sửa chữa các nhà máy điện hợp lý; hạn chế sự cố, tiết kiệm chi phí nhiên liệu, giảm tổn thất điện năng.

EVN chỉ đạo Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội, Tổng công ty Điện lực TPHCM và các công ty điện lực tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức thống kê, theo dõi và báo cáo tình hình sử dụng điện tại các cơ sở, cơ quan, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn, có so sánh với mức sử dụng điện của tháng cùng kỳ năm trước, báo cáo Sở Công Thương, Sở Tài chính và UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để có biện pháp xử lý đối với các đơn vị, khách hàng không thực hiện tiết kiệm điện.

Bên cạnh đó, Bộ Công Thương chỉ đạo và phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát, áp dụng chế tài xử phạt đối với các cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức không thực hiện nghiêm các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả nói chung và sử dụng điện tiết kiệm nói riêng.



Nhân viên điện lực hướng dẫn người dân sử dụng điện tiết kiệm.

THỦY ĐIỆN NHỎ VÀ VỪA: Xem xét, tính toán các dự án có khả năng đầu tư để khai thác hiệu quả



Một công trình thủy điện quy mô nhỏ.

Tại hội nghị “Phát triển thủy điện vừa và nhỏ, năng lượng tái tạo” do Hiệp hội Năng lượng Việt Nam (VEA) tổ chức tại Hà Nội ngày 28/7, các chuyên gia cho rằng, nguồn thủy điện vừa và nhỏ ở (TĐVVN) sẽ góp phần bổ sung cho lượng điện thiếu hụt, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia nên cần xem xét, tính toán các dự án có khả năng đầu tư, để trong quá trình khai thác đạt hiệu quả cao.

MỘC TRÀ

Góp phần nâng cao đời sống của bà con miền núi

Phát biểu mở đầu hội nghị, Chủ tịch VEA Trần Việt Ngãi cho biết: “Đánh giá một cách khách quan, trên 300 dự án TĐVVN đã được xây dựng với tổng công suất 4.000 MW, đóng góp mỗi năm trên 10 tỷ kWh vào hệ thống điện quốc gia. Đây là mặt tích cực, hiệu quả

tốt nhất của những dự án TĐVVN. Cho đến nay, các dự án TĐVVN đã đi vào vận hành ổn định, nhiều dự án đã trồng lại rừng. Hầu hết các dự án này không ảnh hưởng tới tái định cư cũng không ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân phía thượng lưu cũng như hạ du; quy trình xả lũ theo đúng quy trình được cấp có thẩm quyền ban hành. Những năm gần đây, việc quản lý hồ đập của

các dự án TĐVVN đã làm đúng quy trình và không gây ra tình trạng ngập lụt phía hạ du, ảnh hưởng tới đời sống nhân dân vùng này”.

Theo Phó Vụ trưởng Vụ Thủy điện (Tổng cục Năng lượng) Phan Duy Phú, hiện nay, các nhà máy thủy điện nhỏ đã vận hành đang đóng góp khoảng 6,6% công suất lắp đặt và 5,4% điện lượng cho hệ thống điện.

Ông Phú khẳng định: Nhận thức của các nhà đầu tư về công tác quản lý chất lượng xây dựng, đảm bảo môi trường và thực hiện các quy định về thuế tài nguyên nước, trồng bù rừng... ngày càng được nâng cao. Các chi phí vận hành và bảo dưỡng hàng năm là rất thấp so với vốn đầu tư và thấp hơn nhiều các nhà máy điện khác; là nguồn cung ứng linh hoạt bởi khả năng điều chỉnh công suất. Nhờ công suất phù hợp của thủy điện có thể tối ưu hóa biểu đồ phụ tải chạy nền bởi các nguồn kém linh hoạt hơn (như các nhà máy nhiệt điện hoặc điện hạt nhân). Bên cạnh đó, các dự án thủy điện nhỏ được xây dựng phân tán rải rác sẽ đóng góp vai trò quan trọng trong chương trình điện khí hóa nông thôn tại các vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người. Hơn nữa, việc xây dựng hệ thống hồ chứa thủy điện trên các sông suối sẽ góp phần chậm lũ, giảm lũ vào mùa mưa lũ và góp phần cải thiện cảnh quan, môi trường sinh thái, cấp nước tưới – sinh hoạt cho bà con vùng cao vào mùa cạn mà không làm cạn kiệt các nguồn tài nguyên thiên nhiên cũng không làm biến đổi các đặc tính của dòng nước sau khi chảy qua tuabin.

“Đóng góp của các nhà máy thủy điện vào ngân sách nhà nước ngày càng cao (thông qua các khoản như:

thuế VAT, phí dịch vụ môi trường rừng, thuế tài nguyên nước, thuế thu nhập doanh nghiệp...), tạo đà cho phát triển công nghiệp tại các địa phương, phát triển thủy lợi, nuôi trồng thủy sản, tạo công ăn việc làm, góp phần nâng cao đời sống của bà con miền núi, đặc biệt là các tỉnh nghèo miền núi phía Bắc (theo báo cáo của một số tỉnh, nguồn thu ngân sách nhà nước trên địa bàn các huyện nghèo từ thủy điện chiếm 30 – 40% nguồn thu địa phương). Vì vậy đã tạo được sự đồng thuận cao từ phía nhân dân và chính quyền địa phương nơi xây dựng thủy điện”, ông Phú nói thêm về ưu điểm của TĐVVN.

Tính đến nay, tỉnh Lào Cai đã cho phép 46 nhà đầu tư trong và ngoài nước khảo sát, lập dự án đầu tư 76 công trình thủy điện với tổng công suất lắp đặt máy dự kiến 1.132 MW và tổng giá trị đầu tư trên 33.000 tỷ đồng. Đại diện Sở Công Thương Lào Cai cho biết: Các dự án thủy điện đi vào hoạt động ngoài mang lại doanh thu cho các doanh nghiệp còn tăng sản lượng điện cung cấp trên địa bàn, giải quyết được bài toán thiếu điện hiện nay; góp phần tăng giá trị sản lượng công nghiệp, tăng thu cho ngân sách địa phương và tăng trưởng kinh tế của tỉnh (1 MW thủy điện mỗi năm sẽ nộp ngân sách gần 1 tỷ đồng). Về mặt xã hội, việc xây dựng các dự án thủy điện

tạo việc làm và thu nhập ổn định cho hàng ngàn lao động tại địa phương. Cùng với đó, các dự án thủy điện còn tham gia xây dựng nhiều cơ sở hạ tầng văn hóa, xã hội; gia tăng các dịch vụ trong nông thôn; đóng góp chung tay cùng tỉnh Lào Cai trong việc xây dựng nông thôn theo tiêu chí mới; góp phần từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp, nông thôn và mục tiêu xóa đói, giảm nghèo của tỉnh.

Theo đại diện Sở Công Thương Quảng Nam, đến nay, Quy hoạch TĐVVN của tỉnh này có 32 dự án với tổng công suất 450,76 MW; điện lượng bình quân hàng năm 1.755,16 triệu kWh. Với bình quân đóng góp khoảng 0,8 tỷ đồng/1 MW/năm thì khi đi vào hoạt động, tất cả các dự án vừa và nhỏ sẽ tạo nguồn thu cho ngân sách khoảng 350 tỷ đồng/năm. Đây là một nguồn thu đáng kể cho ngân sách Quảng Nam và các huyện, đặc biệt là các huyện miền núi khó khăn, có điều kiện địa hình, vị trí địa lý không thuận lợi trong định hướng phát triển kinh tế - xã hội với các loại hình kinh tế khác.

“Ngoài ra, việc đầu tư các dự án TĐVVN góp phần rất lớn trong việc huy động các nguồn lực để đầu tư hệ thống lưới điện cấp điện ổn định cho sinh hoạt, sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội của các huyện miền núi mà ngành điện không thể đầu tư được do

kém hiệu quả kinh tế, không khả thi (hộ sử dụng điện ít mà mức đầu tư hệ thống cấp điện thì cao) qua việc đầu tư các đường 110kV và các trạm biến áp vừa đầu nối các nhà máy thủy điện vừa đảm bảo cấp điện tại chỗ. Từ đó giải quyết vấn đề bất cập bấy lâu nay mà các dự án thủy điện lớn không giải quyết được đó là những vùng có thủy điện nhưng lại không có điện sử dụng cho nhân dân”, người đại diện Sở Công Thương Quảng Nam chia sẻ.

Nhà đầu tư gặp nhiều khó khăn

TĐVVN góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia nhưng việc triển khai các dự án này vẫn còn gặp nhiều trở ngại.

Ông Phan Huy Phú cho biết: Các dự án thủy điện hầu hết được đầu tư xây dựng tại các huyện miền núi xa trung tâm, có địa hình đồi núi hiểm trở, độ dốc lớn, thường xuyên sạt lở vào mùa mưa lũ nên rất khó khăn và gặp nhiều rủi ro không lường trước trong việc thi công xây dựng công trình. Một vấn đề nữa là tiến độ xây dựng thủy điện phải đồng bộ với tiến độ xây dựng của các quy hoạch khác có liên quan. Tuy nhiên, hiện nay tại một số địa phương tuy đã có quy hoạch lưới điện, giao thông, hạ tầng một cách đồng bộ nhưng do thiếu vốn hoặc phân bổ nguồn vốn chưa hợp lý nên ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ xây dựng của các dự án thủy điện.

“Trong quá trình vận hành phụ thuộc nhiều vào chất lượng các bản tin dự báo khí tượng thủy văn (còn nhiều hạn chế như: phát không kịp thời, thông tin về thời điểm xuất hiện lũ, lưu lượng lũ còn sai lệch lớn) trong khi ngày càng xuất hiện nhiều những điều kiện thời tiết diễn biến phức tạp, lũ có xu hướng bất lợi hơn. Do đó, đòi hỏi công tác quản lý vận hành ngày càng được nâng cao và vốn đầu tư cho hệ thống thiết bị quan trắc hiện đại đảm bảo yêu cầu thực tế”, ông Phú nói.

Giám đốc Sở Công Thương Đắk Lắk Phạm Thái thì nêu ra một thực tế là nguồn vốn sẵn có của các chủ đầu tư dự án hạn chế. Vốn chủ yếu để đầu tư



Thủy điện nhỏ và vừa góp phần đưa đến với vùng sâu, vùng xa.

là vốn vay từ các ngân hàng thương mại với lãi suất cao, không ổn định và chậm giải ngân nên hầu hết các công trình được đưa vào sử dụng chậm tiến độ so với kế hoạch.

Bên cạnh đó, các công trình thủy điện nhỏ nằm ở những vùng sâu, vùng xa chưa có đường giao thông đi lại nên chủ đầu tư phải làm đường để vận chuyển vật tư, vật liệu, phương tiện, máy móc, thiết bị để phục vụ thi công cũng như vận hành sau này. Hồ chứa nhỏ, không có khả năng điều tiết nước và phụ thuộc vào điều kiện thời tiết khí hậu tự nhiên nên không thể chủ động được trong việc phát điện. Trong những năm gần đây, do sự biến đổi của khí hậu như: mùa khô kéo dài, lượng mưa thấp nên số giờ vận hành của các thủy điện thấp so với thiết kế.

"Theo Luật Xây dựng hiện hành, các dự án ĐTVVN nằm ở vùng sâu, vùng xa, không chồng lấn với các quy hoạch đô thị sẽ được miễn giấy phép xây dựng. Tuy nhiên, các ngân hàng vẫn đòi hỏi có giấy phép xây dựng. Các chủ đầu tư phải xin xác nhận từ cấp huyện đến tỉnh, cuối cùng Bộ Xây dựng mới cấp chúng nhận miễn giấy phép xây dựng. Quá trình này rất mất thời gian, cơ hội của các nhà đầu tư do đặc thù xây dựng thủy điện theo mùa, phụ thuộc lớn vào thời tiết", Tổng giám đốc Công ty CP

phát triển năng lượng Sơn Vũ Nguyễn Văn Ngọc nói về một bất cập khi đầu tư phát triển dự án ĐTVVN.

Nên triển khai tiếp các dự án có hiệu quả kinh tế

Về việc phát triển các dự án ĐTVVN trong thời gian tới, Chủ tịch VEA Trần Viết Ngãi bày tỏ ý kiến: "Đến nay cần phải xem xét lại trong số các dự án còn có khả năng đầu tư tiếp. Những dự án có hiệu quả kinh tế, có công suất điện khá (trên 30 MW trở lên) nên tiếp tục cho đầu tư xây dựng, cung cấp điện cho các địa phương, nhất là vùng sâu, vùng xa, giảm bớt gánh nặng cho hệ thống điện quốc gia nhưng với điều kiện đảm bảo quy trình lập đề án; tổ chức xây dựng, hạn chế tối đa phá hoại rừng. Cần phải có quy trình chặt chẽ xây dựng các dự án này trong đó có công tác vận hành hồ chứa.

Theo tính toán của chúng tôi, nếu cho khai thác thêm khoảng 300 - 400 dự án ĐTVVN nữa thì tổng công suất của nguồn thủy điện mới khai thác này sẽ đạt được từ 3.000 MW đến 4.000 MW để bổ sung vào hệ thống điện quốc gia, hàng năm cung cấp được khoảng 15 tỷ kWh điện năng, góp thêm phần điện năng thiếu hụt. Vấn đề cần nói là, chúng ta phải khai thác các tiềm

năng sẵn có, tạo ra sản lượng điện mới thì không thể loại ra. Đây là nguồn tài nguyên quý còn sót lại của đất nước, nếu bỏ qua thì vô cùng thì lãng phí".

Theo quy định của của Bộ Tài nguyên và Môi trường: đối với các dự án thủy điện có công suất từ 2 MW trở lên thì thẩm quyền thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép khai thác sử dụng nước mặt thuộc thẩm quyền của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Theo đại diện Sở Công Thương Quảng Nam, việc này thường mất rất nhiều thời gian (khoảng từ 4 - 8 tháng, có khi cả năm) của doanh nghiệp. Trong khi các dự án ĐTVVN như phân tích ở trên thì chủ yếu là đập tràn tự do, hồ chứa nhỏ hoặc không đáng kể, ít tác động đến môi trường nên đề nghị xem xét phân cấp cho UBND tỉnh phê duyệt.

Theo ông Phạm Thái, Giám đốc Sở Công Thương Đắk Lắk, để tận dụng tiềm năng thủy năng của dòng chảy, xu thế hiện nay là đi sâu vào nghiên cứu đầu tư các nguồn thủy năng có cột nước thấp. Ưu điểm của loại công nghệ này là tận dụng tối đa nguồn thủy năng trên các con sông lớn để phát điện vì cột nước phát điện thấp (chỉ từ 2,5 m); đồng thời khi xây dựng công trình sẽ giảm thiểu đê bù, giải phóng mặt bằng. Kết cấu công trình đơn giản, ngập lụt ít, hầu như không phải di dân mà chỉ đê bù đất nông nghiệp ven sông suối; thủy điện cột nước thấp điều tiết hàng ngày nên không ảnh hưởng lớn đến chế độ chảy tự nhiên của sông.

"Để tận dụng nguồn thủy năng có cột nước thấp này, hiện nay ở nước ta đã nghiên cứu sử dụng các nhà máy thủy điện lắp đặt loại tuabin bóng đèn. Đây là loại tuabin mới được áp dụng ở nước ta do đó đề nghị Bộ có cơ chế nhằm khuyến khích đầu tư xây dựng các nhà máy thủy điện lắp đặt loại tuabin này. Đồng thời hạn chế đầu tư xây dựng các công trình thủy điện đào kênh dẫn dòng với cự ly dài để tìm vị trí cột nước thích hợp, làm thay đổi lưu lượng dòng chảy của sông suối, thực tế đã để lại những hệ lụy rất lớn cho xã hội", ông Thái đề xuất.



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc làm việc với Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam.

Ngày 5/8, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc có buổi làm việc với Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam (PVN). Tại buổi làm việc, Thủ tướng khẳng định, PVN đã có đóng góp nhiều mặt cho đất nước, đặc biệt là khẳng định chủ quyền quốc gia và nộp ngân sách nhà nước.

ĐỖ HƯƠNG

Phát biểu mở đầu buổi làm việc, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc cho rằng, Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam đã có đóng góp nhiều mặt cho đất nước, đặc biệt là khẳng định chủ quyền quốc gia và nộp ngân sách nhà nước. Vừa qua, khủng hoảng giá dầu diễn ra trên toàn cầu, Tập đoàn sụt giảm sản lượng, doanh số, hiệu quả sản xuất bị ảnh hưởng... nhưng dưới sự lãnh đạo của Chính phủ, Bộ Công Thương; nhờ sự phấn đấu, quyết tâm vượt khó, đoàn kết, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Tập đoàn, PVN đã vươn lên, đạt nhiều kết quả quan trọng, nhất là một số chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2017.

Thủ tướng nhìn nhận và khẳng định mục tiêu của Chính phủ là xây dựng Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam phát triển bền vững, tiếp tục đóng góp vào sự phát triển của đất nước trong nhiều thập niên tới.

Báo cáo đoàn công tác của Thủ tướng, Phó Bí thư Phụ trách Đảng ủy,

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: PVN góp phần khẳng định chủ quyền quốc gia

Thành viên phụ trách Hội đồng Thành viên, Tổng giám đốc PVN Nguyễn Vũ Trường Sơn cho biết, sự quan tâm chỉ đạo sâu sát và dành những điều kiện tốt nhất cho Tập đoàn từ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành, cùng với sự tập trung chỉ đạo điều hành quyết liệt của tập thể Hội đồng Thành viên, Ban Tổng giám đốc và sự nỗ lực quyết tâm của toàn thể cán bộ công nhân viên Tập đoàn, PVN cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch đề ra trong 7 tháng đầu năm 2017.

Theo đó, sản lượng khai thác dầu 7 tháng đầu năm của PVN đạt 9,23 triệu tấn, vượt 263 ngàn tấn (tương đương vượt 3,0%) so với kế hoạch và bằng 60,7% kế hoạch năm; sản lượng khai thác khí, sản xuất điện, đạm, xăng dầu 7 tháng đầu năm 2017 đều đạt và vượt kế hoạch đề ra từ đầu năm; công tác tìm kiếm thăm dò, khai thác dầu khí thu được nhiều kết quả quan trọng... Tổng doanh thu toàn Tập đoàn đạt 278.500 tỷ đồng, vượt 14% so với kế hoạch 7 tháng và bằng 64% kế hoạch năm. Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất Tập đoàn đạt 14.100 tỷ đồng, vượt 14% so với kế hoạch 7 tháng và bằng 85% kế hoạch năm. Tập đoàn nộp ngân sách Nhà nước 50.800 tỷ đồng.

"Hầu hết các chỉ tiêu sản xuất của Tập đoàn đều hoàn thành vượt mức từ 2 - 19%. Tất cả các đơn vị trong Tập đoàn đều giữ nhịp độ sản xuất kinh doanh bình thường", ông Nguyễn Vũ Trường Sơn nhấn mạnh.

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được 7 tháng đầu năm, ông Nguyễn Vũ Trường Sơn khẳng định, PVN sẽ quyết tâm hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được giao trong năm 2017 như: tổng doanh thu đạt 471.000 tỷ đồng, vượt 7,4% so với kế hoạch; nộp ngân sách 89.000 tỷ đồng, vượt 20% so với kế hoạch. Về khai thác dầu khí, phấn đấu cả năm

khai thác đạt tối thiểu 13,28 triệu tấn dầu thô và 10,61 tỷ m3 khí...

Tại buổi làm việc, đại diện lãnh đạo PVN, đại diện các đơn vị trong PVN đã trình bày những thuận lợi, khó khăn và khẳng định thể hiện sự quyết tâm thực hiện mục tiêu sản xuất kinh doanh mà Đảng, Chính phủ giao; đồng thời mong muốn sẽ tiếp tục nhận được nhiều hơn nữa sự quan tâm, chỉ đạo của Chính phủ, của Thủ tướng Chính phủ và các bộ ngành liên quan trong việc tháo gỡ những cơ chế, vướng mắc đối với hoạt động của Tập đoàn.

Phát biểu kết luận buổi làm việc, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc một lần nữa nhấn mạnh, PVN là tập đoàn kinh tế chủ đạo, có vai trò quan trọng trong nền kinh tế. Thủ tướng cũng đặc biệt ghi nhận những kết quả sản xuất kinh doanh mà PVN đã đạt được trong 7 tháng đầu năm 2017.

Trước những đề xuất, kiến nghị của PVN và các đơn vị thành viên, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc cơ bản thống nhất với các đề xuất, kiến nghị này. Khẳng định mục tiêu của Chính phủ là xây dựng PVN là tập đoàn lớn, phát triển bền vững, Thủ tướng yêu cầu PVN phải đẩy mạnh tái cơ cấu, tổ chức lại sản xuất, quản lý tốt hơn nữa. Có phương hướng tập trung một số việc quan trọng, nhất là xây dựng đội ngũ, khắc phục tồn tại, bất cập vừa qua để thực hiện nhiệm vụ Đảng, Nhà nước giao.

Tiếp thu ý kiến của Thủ tướng, ông Nguyễn Vũ Trường Sơn khẳng định, PVN sẽ sớm xây dựng các chương trình, kế hoạch hành động cụ thể nhằm thực hiện tốt nhất các nhiệm vụ được Chính phủ, Bộ Công Thương giao; có đóng góp quan trọng đối với phát triển kinh tế, xã hội đất nước; không ngừng nâng cao hình ảnh, vị thế của Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam trên thị trường quốc tế.



Triển lãm Vietnam ETE và Enertec Expo 2017: Điểm nhấn năng lượng mặt trời, công nghệ xanh

Nhiều thành tựu công nghệ mới nhất của ngành điện và thiết bị điện Việt Nam được giới thiệu tại Triển lãm quốc tế lần thứ 10 về công nghệ & thiết bị điện (Vietnam ETE 2017) và Hội chợ triển lãm quốc tế lần thứ 7 công nghệ sản phẩm tiết kiệm năng lượng và năng lượng xanh (Enertec Expo 2017).

HẢI LONG

Thị trường thiết bị điện có tốc độ tăng trưởng cao

Sự kiện do Sở Công Thương TPHCM phối hợp với Tổng công ty Điện lực TPHCM và Công ty C.I.S Vietnam tổ chức tại TPHCM từ 19 đến 22/7.

Theo Quy hoạch tổng thể và Chiến lược phát triển công nghiệp đến năm 2020; Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2011 - 2020, có xem xét đến 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, việc phát triển các dạng năng lượng mới và tái tạo để đáp ứng yêu cầu đa dạng hóa các nguồn năng lượng mới như điện gió, mặt trời, biomass. Tiếp đó, giai đoạn sau năm 2025, bên cạnh việc phát triển năng lượng nguyên tử, các dạng năng lượng tái tạo như địa nhiệt, sóng biển cũng được ưu tiên phát triển. Chúng ta cũng đang đẩy mạnh việc xây dựng mạng lưới điện thông minh, sử dụng năng lượng hiệu quả...

Theo bà Bùi Thị Thanh An, Phó Cục trưởng Cục xúc tiến (Bộ Công Thương), hiện thị trường thiết bị điện được coi là có tốc độ tăng trưởng khá cao, khoảng 20% - 25%/năm. Các sản phẩm tiết kiệm năng lượng, sử dụng nguồn năng lượng xanh cũng được khuyến khích sản xuất, nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường và thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.

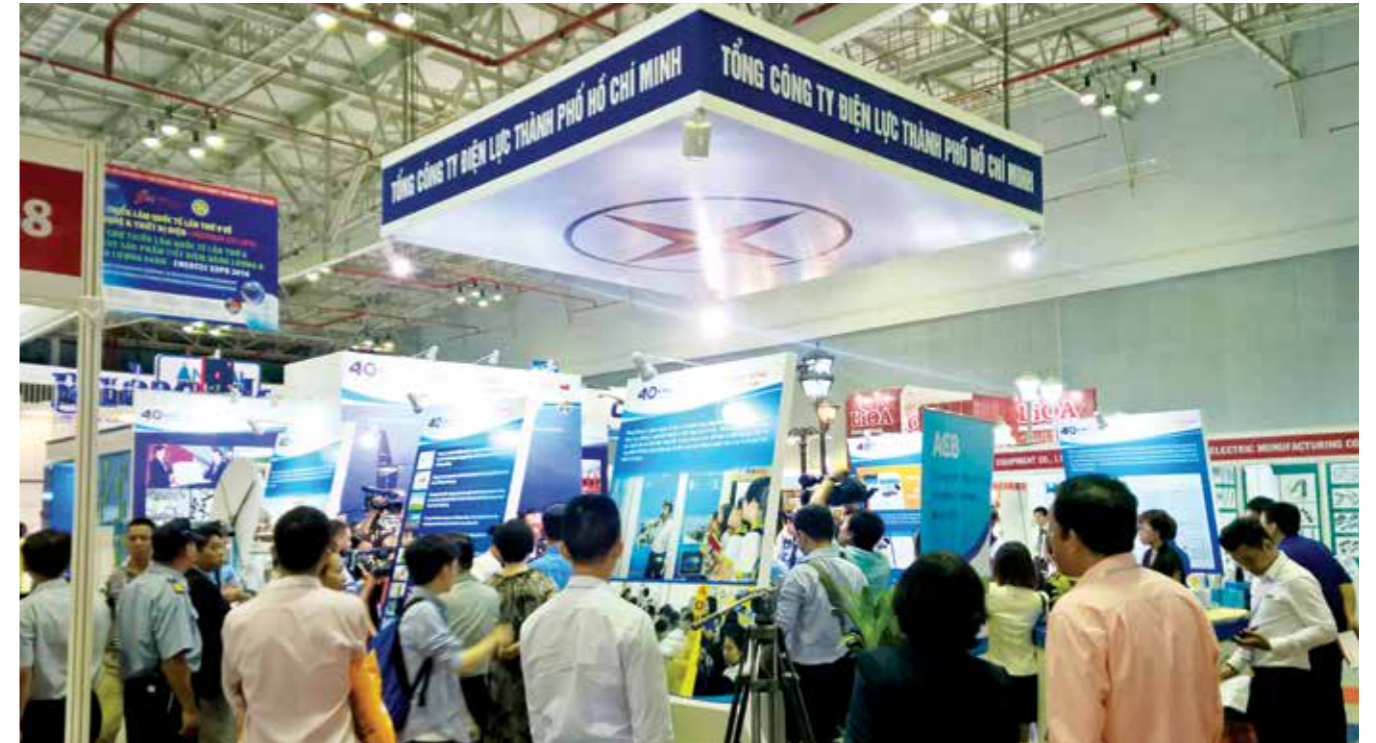
Cũng theo bà An, các doanh nghiệp cơ khí Việt Nam hiện đã sản xuất được trên 90% các phụ kiện, thiết bị chính cho lưới điện. Nhiều sản phẩm thiết bị điện có tỷ lệ nội địa hóa cao, nhiều doanh nghiệp đã trở thành đối tác sản xuất thiết bị điện tin cậy của các tập đoàn hàng đầu trên thế giới và đang nỗ lực đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm sang thị trường các nước Đông Nam Á, các nước khu vực Nam Mỹ, châu Phi...



Vietnam ETE và Enertec Expo là sự kiện được tổ chức thường niên nhằm đáp ứng yêu cầu tiết kiệm năng lượng trong sản xuất, tiêu dùng; quảng bá sản phẩm thiết bị công nghệ tiên tiến, tiết kiệm năng lượng mới nhất, hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm thị phần, đổi mới thiết bị, công nghệ từng bước đáp ứng nhu cầu của thị trường xuất khẩu. Đồng thời, thông qua Vietnam ETE và Enertec Expo nâng cao nhận thức của cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, góp phần quan trọng cho sự phát triển bền vững và bảo đảm an ninh năng lượng của quốc gia.

Giới thiệu nhiều sản phẩm tiết kiệm năng lượng, sử dụng năng lượng xanh

Vietnam ETE và Enertec Expo 2017 có sự tham gia của hơn 170 doanh nghiệp trong và ngoài nước như Nhật



Vietnam ETE và Enertec Expo 2017 trưng bày nhiều sản phẩm tiết kiệm năng lượng, thiết bị điện sử dụng năng lượng xanh.

Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Italia, Thổ Nhĩ Kỳ, Nga, Singapore... với quy mô trưng bày gần 300 gian hàng.

Phát biểu tại lễ khai mạc, ông Nguyễn Phương Đông, Phó Giám đốc Sở Công Thương TPHCM cho biết, triển lãm có ý nghĩa thiết thực, góp phần khuyến khích các doanh nghiệp sản xuất trong nước đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm, thiết bị điện công nghệ cao tiết kiệm năng lượng, giải pháp tiết kiệm năng lượng và sử dụng nguồn năng lượng xanh, đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm tiết kiệm năng lượng, phát triển nguồn năng lượng mới, năng lượng tái tạo thân thiện với môi trường. Qua đó, nâng cao nhận thức của cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

Các thương hiệu hàng đầu góp mặt tại sự kiện lần này có thể kể đến như EVNHCMC, Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX), LiOA, ABB, Cáp điện Trần Phú, Thái Sơn Nam, LS Vina, Thiết bị điện Long Giang, Cáp điện Thịnh

Phát... Trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng và năng lượng xanh có sự tham dự của các doanh nghiệp tiêu biểu như Bóng đèn Điện Quang, Rạng Đông, Megasun...

Các nhóm thiết bị và sản phẩm được giới thiệu tại triển lãm là:

Nhóm thiết bị công nghiệp gồm: máy biến áp phân phối và động cơ điện, máy phát điện, thiết bị đóng cắt các loại ACB, MCCB, MCB, FCO, LBFCO, LBS, RMU, aptomate...

Nhóm thiết bị gia dụng, sản phẩm kim khí điện máy: đèn huỳnh quang ống thẳng, đèn huỳnh quang compact, tủ lạnh, máy điều hòa nhiệt độ, máy giặt, nồi cơm điện, quạt điện, máy thu hình, máy tính... Nhóm thiết bị năng lượng mặt trời: máy nước nóng năng lượng mặt trời, thiết bị tấm pin năng lượng mặt trời, đèn chiếu sáng Led tiết kiệm năng lượng mặt trời, máy phát điện chạy bằng năng lượng mặt trời, máy bơm sức gió...

Nhóm sản phẩm vật liệu xây dựng: các sản phẩm thân thiện môi trường, để tái sử dụng; các vật liệu

xây dựng như gạch, kính, sơn, tấm lợp... có tính cách nhiệt, chống hấp thụ nhiệt; các vật liệu mới được sản xuất ít tiêu tốn nhiên liệu và bảo vệ môi trường...

Nhóm thiết bị công nghệ, các ứng dụng, phần mềm quản lý, các mô hình ứng dụng phục vụ phát triển nguồn năng lượng mới và năng lượng xanh thân thiện với môi trường.

Một số sản phẩm tiết kiệm năng lượng như: công tơ điện tử thông minh công nghệ RF-MESH và hệ thống thu thập dữ liệu công tơ tự động R, máy biến áp hiệu suất cao sử dụng lõi tôn vô định hình (Amorphous) của Tổng công ty Cổ phần Thiết bị Điện Việt Nam (GELEX) thu hút sự chú ý của khách tham quan triển lãm. Sản phẩm công tơ điện tử giúp góp phần vận hành hệ thống điện hiệu quả và tiết kiệm thời gian ghi số công tơ, từ đó tiết kiệm chi phí; máy biến áp Amorphous giúp giảm tổn thất không tải lên đến 70%, giảm lượng khí thải CO2 góp phần bảo vệ môi trường.

Công bố Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp khí Việt Nam

Ngày 28/7, tại Hà Nội, Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam (PVN) tổ chức hội nghị công bố Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp khí Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2035.

LAN ANH

Phát triển công nghiệp khí góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia

Tổng Cục trưởng Tổng cục Năng lượng Đặng Huy Cường thay mặt Bộ Công Thương công bố quy hoạch này.

Theo ông Cường, Quy hoạch tổng thể phát triển ngành công nghiệp khí Việt Nam để thực hiện các mục tiêu

về lĩnh vực công nghiệp khí trong Chiến lược phát triển ngành Dầu khí Việt Nam đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Trong đó, Chính phủ nêu ra một số quan điểm chủ đạo như: phát triển ngành công nghiệp khí Việt Nam gắn liền với chiến lược và quy hoạch phát triển điện lực quốc gia nhằm sử dụng hiệu

quả nguồn nhiên liệu sạch, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, giảm phát thải khí nhà kính.

Trong quy hoạch này, Chính phủ khẳng định nền công nghiệp khí Việt Nam sẽ được tập trung đầu tư để hoàn chỉnh, đồng bộ tất cả các khâu, từ khai thác - thu gom - vận chuyển - chế biến - dự trữ - phân phối khí và xuất nhập khẩu sản phẩm khí; đảm bảo thu gom 100% sản lượng khí của các lô/mỏ mà PVN và các nhà thầu dầu khí khai thác tại Việt Nam.

Với nguyên tắc phát triển đồng bộ, hiệu quả ngành công nghiệp khí thông qua việc phát huy các nguồn lực trong nước và đẩy mạnh hợp tác quốc tế, đồng thời sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, hợp lý nguồn tài nguyên trong nước, triển khai nhập khẩu khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) song song với việc thu gom các nguồn khí mới trong nước để bổ sung cho các nguồn khí đang suy giảm, duy trì khả năng cung cấp khí cho các hộ tiêu thụ.

Hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng thu gom, vận chuyển, xử lý khí trên nguyên tắc sử dụng tối đa công suất hệ thống hạ tầng hiện hữu, từng bước xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng hệ thống kho chứa, nhập khẩu, phân phối LNG.

Đặc biệt, quy hoạch cũng định hướng cho việc phát triển lĩnh vực hóa dầu từ khí, tăng cường đầu tư chế biến sâu khí thiên nhiên để nâng cao giá trị gia tăng sản phẩm khí, tạo ra các nguyên, nhiên, vật liệu để phục vụ phát triển sản xuất công



Phát triển ngành công nghiệp khí Việt Nam là một biện pháp sử dụng hiệu quả nguồn nhiên liệu sạch, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, giảm phát thải khí nhà kính.

nh nghiệp trong nước, hướng tới xuất khẩu, giảm tỷ trọng nhập siêu.

Kinh doanh khí theo cơ chế thị trường

Tổng Cục trưởng Đặng Huy Cường nhấn mạnh, PVN đang rất trăn trở với sự phát triển công nghiệp khí khi nghiên cứu, đánh giá khá kỹ càng những vấn đề triển khai quy hoạch trong thực tiễn và có nhiều kiến nghị, đề xuất rất xác đáng. Đây cũng là định hướng mà Chính phủ đề ra khi nhấn mạnh việc xây dựng hệ thống cơ chế chính sách để từng bước chuyển đổi mô hình quản lý ngành công nghiệp khí Việt Nam, cơ chế kinh doanh khí theo hướng thị trường khí tự do, hội nhập với thị trường khí trong khu vực, thế giới. Phát triển thị trường tiêu thụ khí theo cơ chế thị trường có sự điều tiết của Nhà nước, khuyến

khích các nhà thầu, nhà đầu tư nước ngoài tham gia đầu tư vào chuỗi giá trị khí từ khâu thượng nguồn, trung nguồn đến hạ nguồn góp phần đảm bảo an ninh năng lượng dài hạn cho đất nước và thực hiện chính sách phát triển bền vững.

Đại diện Tổng công ty Khí Việt Nam – PV Gas nêu ra những bài học kinh nghiệm và một số giải pháp triển khai thực hiện các dự án hạ tầng công nghiệp khí như: tổ chức quản lý doanh nghiệp, phát triển nguồn lực, đầu tư, tài chính, thị trường và công nghệ. Là đơn vị đang trực tiếp sản xuất kinh doanh khí tại Việt Nam, PV Gas cũng đưa ra một số vấn đề cần thực hiện ngay để phát triển ngành công nghiệp khí như: dự báo cung – cầu về thị trường khí, kiện toàn cơ sở hạ tầng cung cấp khí, nhanh chóng xây dựng cơ chế, chính sách cho giá khí và quản lý đầu tư xây dựng các

dự án khí theo mô hình quản lý chuỗi dự án, nhanh chóng phân cấp đầu tư, quản lý đấu thầu để đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

Phát biểu tại hội nghị, Phó Tổng giám đốc PVN Lê Mạnh Hùng yêu cầu các ban chuyên môn PVN, PV Gas khẩn trương tập hợp các kiến nghị, đề xuất triển khai công tác dự báo thị trường khí, đánh giá rủi ro khi thực hiện đầu tư các dự án. Ông Hùng cũng yêu cầu các đơn vị liên quan tập trung thực hiện đảm bảo nguồn cung khí, đảm bảo hệ thống hạ tầng và nghiên cứu sâu về thị trường khí, trong đó có hệ thống khách hàng và giá khí.

“Để thực hiện quy hoạch phát triển ngành công nghiệp khí, giải pháp cần thực hiện là xây dựng tiến độ triển khai cụ thể, xây dựng cơ chế chính sách về đầu tư, tiêu chuẩn, quy chuẩn cho lĩnh vực đặc thù mới như chế biến LNG”, ông Hùng nhấn mạnh.



PVN tổ chức hội nghị công bố Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp khí Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2035.

Kiêu bào hiến kế giúp TPHCM phát triển năng lượng sạch

Một trong hai vấn đề mà các chuyên gia, nhà khoa học người Việt Nam ở nước ngoài, chuyên gia trong nước cùng trao đổi tại hội thảo chuyên đề “Kiêu bào đóng góp cho sự phát triển của TPHCM” mới diễn ra tại TPHCM là làm thế nào để đẩy mạnh phát triển năng lượng sạch cho thành phố.

ĐỨC DŨNG

Sáng 3/8, tại TPHCM, Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài (Bộ Ngoại giao) phối hợp cùng Viện Nghiên cứu Phát triển TPHCM và ban tổ chức Hội nghị thường niên các nhà kinh tế học Việt Nam 2017 (VEAM 2017) tổ chức hội thảo chuyên đề “Kiêu bào đóng góp cho sự phát triển của TPHCM”.

Hội thảo nhằm tạo diễn đàn cho các chuyên gia, trí thức Việt Nam ở nước ngoài và các chuyên gia trong nước trao đổi, tư vấn cho TPHCM về kinh nghiệm phát triển, thu hút đầu tư cũng như chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực năng lượng sạch và dữ liệu lớn. Hai lĩnh vực này đang được thành phố quan tâm và có giá trị thực tiễn trong quá trình xây dựng và phát triển thành một trung tâm kinh tế, tài chính, khoa học, công nghệ của khu vực.

Tại phiên hội thảo chuyên đề về năng lượng sạch, các đại biểu chia sẻ kinh nghiệm sử dụng năng lượng sạch của các nước; đánh giá tình hình sử dụng năng lượng tái tạo hiện



Kiêu bào cùng bàn luận, đóng góp ý kiến cho sự phát triển của TPHCM.

nay của thành phố, nghiên cứu kế hoạch của thành phố trong việc tiếp nhận năng lượng sạch phù hợp với xu hướng chung của khu vực và thế giới.

Theo TS. Trần Duy Châu, chuyên viên nghiên cứu Tập đoàn Điện lực Pháp, TPHCM nói riêng, các địa phương phía Nam nói chung có tiềm năng to lớn về phát triển điện mặt trời. Đơn cử như TPHCM, theo thống kê có khoảng 300.000 mái nhà có thể lắp đặt tấm thu năng lượng mặt trời. Nếu mỗi mái nhà lắp đặt 2 tấm, tổng công suất của toàn thành phố là 78 MW, tương đương 105 triệu kWh/năm, bằng công suất của Nhà máy điện Cần Đơn, Bình Phước...

Theo TS. Châu, chính quyền thành phố cần xây dựng chính sách định hướng phát triển điện mặt trời năng lượng của thành phố, xây dựng các kế hoạch phục vụ phát triển điện mặt trời với tiêu chí sử dụng các nguồn lực tại chỗ và đa dạng hóa các đơn vị, nhà đầu tư tham gia phát triển hệ thống điện mặt trời trong thành phố.

Để phát triển điện mặt trời, TS Châu đề xuất trong quy hoạch đô thị cần đưa điện mặt trời trên mái nhà thành một tiêu chí; đây cũng là kinh nghiệm tại thành phố Angers (Pháp). Tại Pháp có chính sách ưu tiên cho các tòa nhà có hiệu suất năng lượng cao...

Ở khía cạnh sử dụng năng lượng tiết kiệm, TS. Lê Minh Hòa, giảng viên Đại học Northumbria (Anh) nhấn mạnh vai trò quan trọng của việc nghiên cứu hệ thống chiếu sáng và thông tin thông minh nhằm tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng. TS. Lê Minh Hòa cho rằng, áp dụng hệ thống chiếu sáng thông minh có khả năng tích hợp là một phần quan trọng trong xây dựng thành phố thông minh, tạo ra hiệu quả sử dụng năng lượng tiết kiệm và thân thiện với môi trường.

Tại hội thảo, các chuyên gia cũng chia sẻ, giới thiệu nhiều mô hình, công nghệ hiện đại của các quốc gia trong phát triển năng lượng sạch trên thế giới, cùng với đó là khả năng ứng dụng thực tế tại Việt Nam nói chung và TPHCM nói riêng.

Đồng Tháp: “Tận thu” năng lượng mặt trời

Với ưu thế về cường độ bức xạ mặt trời, Đồng Tháp đang sử dụng nhiều cách để tận dụng được nguồn năng lượng sẵn có này.

ĐỖ THANH

Theo các nhà đầu tư, hiện tỉnh Đồng Tháp đang có lợi thế về phát triển năng lượng mặt trời do tình có lượng ánh sáng mặt trời cao trong bản đồ bức xạ mặt trời. Cường độ bức xạ mặt trời dao động từ 4,5-5kWh/m2/ngày, số giờ có nắng trong năm lại khá cao, đạt từ 2.200-2.500 giờ/năm.

Với lợi thế sẵn có như vậy, theo đại diện Sở Công thương tỉnh Đồng Tháp, tại địa phương này đang có nhiều mô hình để tận dụng nguồn năng lượng mặt trời.

Cụ thể, gần 300 hộ gia đình ở Đồng Tháp (tập trung tại huyện Tam Nông, Cao Lãnh, Tháp Mười) đã sử dụng hệ thống điện mặt trời cho hộ gia đình, giá đầu tư ban đầu khoảng từ 20 – 50 triệu đồng cho 1 hộ, tùy theo nhu cầu công suất sử dụng. Đây được xem là giải pháp hữu hiệu trong sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Hệ thống



Nhà máy năng lượng mặt trời lớn nhất Việt Nam và đã được đưa vào khai thác tại Đồng Tháp (nhà máy của công ty I.D.I).

pin năng lượng mặt trời được lắp trên mái nhà kho, xưởng sản có của doanh nghiệp, điển hình như hệ thống pin năng lượng mặt trời lắp trên mái nhà sản xuất của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đa Quốc gia I.D.I tại cụm công nghiệp Vàm Cống, huyện Lấp Vò. Hệ thống pin năng lượng mặt trời này có công suất 1,06MW. Dự kiến mỗi năm sản xuất khoảng 2 triệu kWh đáp ứng 20% nhu cầu điện của nhà máy.

Qua kết quả hơn 1 tháng vận hành, đóng điện vào ngày 12/5/2017, hệ thống pin năng lượng mặt trời này hoạt động rất tốt, cung cấp điện ổn định, đạt yêu cầu kỹ thuật.

Bên cạnh đó, nhiều hộ dân còn tận dụng diện tích bề mặt các ao nuôi trồng thủy sản, sẵn có để lắp hệ thống pin năng lượng mặt trời. Với ý tưởng này, tỉnh đã có nhiều nhà đầu tư đến khảo sát, lập dự án lấy ý kiến bộ ngành và xin chủ trương đầu tư của tỉnh.

Ông Huỳnh Thiện Liêm (xã Trường Xuân, Tháp Mười, Đồng Tháp) đi sớm về khuya cùng cộng sự Huỳnh Văn Trắng và một số công nhân cải tiến chiếc thuyền du lịch chạy bằng năng lượng mặt trời. Chiếc thuyền ban đầu hoạt động trên nguyên tắc tích trữ năng lượng từ ánh sáng mặt trời qua tấm pin rồi nạp vào bình ắc quy, giúp chạy

khoảng 30 km liên tục trong 3 tiếng với vận tốc 8-12 km/giờ. Thuyền được đánh giá là phương tiện đầu tiên ở đồng bằng sông Cửu Long ứng dụng được năng lượng xanh để khai thác du lịch.

Tại Đồng Tháp hiện nay, nguồn năng lượng phục vụ cho sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt gia đình hiện nay chủ yếu từ lưới điện quốc gia do ngành điện cung cấp. Trên địa bàn tỉnh hiện có 2 trạm biến áp 220kV và 10 trạm biến áp 110kV với hệ thống lưới điện 110kV được phân bố đồng đều các huyện, thị xã, đáp ứng nhu cầu nguồn điện cho các khu, cụm công nghiệp phát triển. Nhu cầu sản lượng điện của tỉnh khoảng 2 tỷ kWh/năm, tốc độ tăng trưởng sản lượng điện bình quân khoảng 8%/năm.

Mặc dù có lợi thế về năng lượng mặt trời nhưng đến thời điểm này việc khai thác nguồn năng lượng này ở Đồng Tháp chưa đạt được kết quả như mong muốn. Theo đại diện Sở Công thương Đồng Tháp, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền ứng dụng sử dụng năng lượng tái tạo, hệ thống điện mặt trời trong sản xuất, kinh doanh và cho hộ gia đình. Xây dựng lực lượng tư vấn ở các địa phương nhằm hỗ trợ kịp thời cho người dân và doanh nghiệp tham gia đầu tư vào lĩnh vực cung cấp năng lượng tái tạo.

Bên cạnh đó, cần tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tham gia đầu tư vào lĩnh vực cung cấp năng lượng tái tạo thông qua thủ tục hành chính đơn giản, minh bạch, giải quyết nhanh chóng nhu cầu của doanh nghiệp. Ngoài ra, để năng lượng mặt trời phát triển mạnh hơn nữa Đồng Tháp cần hỗ trợ đầy đủ cho doanh nghiệp và hộ dân được tiếp cận các chính sách, hỗ trợ, khuyến khích đầu tư để phát triển năng lượng tái tạo như: ưu đãi về mức vốn cho vay, ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế xuất nhập khẩu, thuế sử dụng đất, thuê đất, thuê mặt nước, bảo vệ môi trường... theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Mở rộng trao đổi điện giữa Việt Nam - Campuchia



Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và Thủ tướng Campuchia Hun Sen chứng kiến lễ ký Bản ghi nhớ về hợp tác phát triển các dự án nhà máy điện, đấu nối hệ thống điện và mua bán điện giữa hai Bộ.

Trong khuôn khổ chuyến thăm cấp nhà nước của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đến Vương quốc Campuchia (từ ngày 20 – 22/7/2017), nhiều vấn đề giữa hai nước đã được ký kết trong đó có hợp tác về lĩnh vực năng lượng.

AN NHIÊN

Phát triển các dự án nhà máy điện

Sáng ngày 21/7/2017, Bộ trưởng Bộ Công Thương Việt Nam Trần Tuấn Anh và Bộ trưởng Bộ Mỏ và Năng lượng Campuchia Suy Sem đã ký Bản ghi nhớ về hợp tác phát triển các dự án nhà máy điện, đấu nối hệ thống điện và mua bán điện giữa hai Bộ.

Lễ ký có sự chứng kiến của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Thủ tướng Chính phủ Hoàng gia Campuchia Hun Sen, các đồng chí lãnh đạo

Chính phủ và các Bộ, ngành của hai nước. Đây là sự kiện có ý nghĩa quan trọng, tạo cơ sở pháp lý cho việc thúc đẩy hợp tác trong lĩnh vực điện giữa hai nước, nhất là trong lĩnh vực kết nối lưới điện, trao đổi điện năng và phát triển các dự án nhà máy điện tại Campuchia. Thông qua Bản ghi nhớ, hai bên nhất trí tiếp tục thực hiện hiệu quả các thỏa thuận mua bán điện đã ký giữa hai nước cũng như thúc đẩy nghiên cứu các phương án kết nối điện giữa Việt Nam và Campuchia nhằm hỗ trợ cho việc trao đổi điện năng, vận hành ổn định lưới điện.

Nhằm mở rộng hơn nữa khả năng trao đổi điện giữa Việt Nam và Campuchia cũng như trong khu vực, hai bên cũng nhất trí tạo điều kiện cho doanh nghiệp hai nước đầu tư vào các dự án kết nối hệ thống điện giữa hai nước. Bộ Mỏ và Năng lượng Campuchia sẽ tạo điều kiện cho doanh nghiệp Việt Nam đầu tư vào các công trình nguồn điện, ưu tiên các nguồn năng lượng sạch như điện mặt trời, sinh khối, thủy điện trong khuôn khổ pháp luật của Campuchia.

Bản ghi nhớ góp phần thúc đẩy triển khai các hoạt động hợp tác trong lĩnh vực điện giữa hai Bộ

nhằm phát huy tiềm năng hợp tác giữa hai nước cũng như trong khuôn khổ các các diễn đàn hợp tác đa phương như Ủy ban Tư vấn Lưới điện ASEAN (APGCC), Tiểu vùng Mêkông mở rộng (GMS), Ủy ban Điều phối Thương mại Điện lực khu vực (RPTCC) và Mạng lưới các Cơ quan Điều tiết Năng lượng ASEAN (AERN).

Bản ghi nhớ sẽ tạo động lực thúc đẩy hợp tác song phương giữa Việt Nam và Campuchia về lĩnh vực điện một cách toàn diện, đem lại nhiều lợi ích thiết thực cho doanh nghiệp, người dân hai nước trong thời gian tới.

Tăng cường quan hệ giữa hai nước

Theo Tuyên bố chung về tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác Việt Nam - Campuchia, Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng và Thủ tướng Vương quốc Campuchia Samdech Akka Moha Sena Padei Techo Hun Sen đã cùng chứng kiến lễ ký kết 04 văn kiện gồm: Nghị định thư về Hợp tác cứu hộ, cứu nạn thường xuyên khu vực biên giới trên đất liền giữa Bộ Quốc phòng nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Bộ Quốc phòng Vương quốc Campuchia;

Khung thỏa thuận giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về Kết nối hai nền kinh tế Việt Nam - Campuchia; Bản ghi nhớ về "Hợp tác phát triển các dự án nhà máy điện, đấu nối hệ thống điện và mua bán điện giữa Việt Nam và Campuchia";

Bản ghi nhớ giữa Công ty Metfone Viettel (Campuchia) PTE. LTD. với Viện Bưu chính viễn thông, công nghệ thông tin, truyền thông quốc gia (NIPTICT), Bộ Bưu chính viễn thông Campuchia.

Hai bên nhất trí cho rằng việc bảo vệ, giữ gìn và phát triển mối quan hệ "láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài" trên cơ sở các nguyên tắc đã được nêu trong các bản Tuyên bố chung Việt Nam-Campuchia năm 1999, 2005, 2009, 2011, 2014, tháng 6/2016, tháng 12/2016 và tháng 4/2017 là trách nhiệm chung của hai Nhà nước và nhân dân hai nước, vì sự phát triển bền vững và tương lai tươi sáng của mỗi nước, vì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

Hai bên nhất trí tăng cường quan hệ chính trị, thắt chặt và nâng cao hơn nữa quan hệ giữa lãnh đạo cấp cao hai nước; tiếp tục củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả của các cơ chế hợp tác giữa hai nước; mở rộng hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau giữa tất cả các cấp của hai nước.

Hai bên cũng khẳng định coi trọng đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về quan hệ hữu nghị truyền



Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng hội đàm với Quốc vương Campuchia Norodom Sihamoni.

thống và sự hợp tác toàn diện Việt Nam-Campuchia trong các tầng lớp nhân dân hai nước, nhất là thế hệ trẻ. Hai bên nhất trí tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 50 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao; tiếp tục hợp tác tu bổ và tôn tạo các đài kỷ niệm hữu nghị Việt Nam-Campuchia ở mỗi nước theo kế hoạch đã thống nhất.

Hai bên đánh giá cao những nỗ lực của hai Chính phủ và khẳng định tầm quan trọng cùng thúc đẩy tiềm năng của mỗi nước trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, du lịch, khoa học công nghệ; nhất trí thực hiện tốt các Tuyên bố chung, các Thỏa thuận giữa hai nước, trong đó ưu tiên cho việc kết nối hai nền kinh tế, hạ tầng giao thông, năng lượng, du lịch, thị trường, nhất là thị trường nông sản của hai nước.

Hai bên cũng nhất trí sớm có các biện pháp cải thiện môi trường đầu tư để thu hút các doanh nghiệp của hai nước đầu tư vào thị trường của nhau; tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và thuận lợi hóa thương mại, nỗ lực đưa kim ngạch thương mại hai chiều lên 5 tỷ USD trước năm 2020; tăng cường hợp tác để nâng cao chất lượng trong lĩnh vực giáo dục-đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

Cũng trong chuyến thăm này, chiều 20/7, tại Trụ sở Quốc hội Campuchia, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng hội kiến Chủ tịch danh dự Đảng Nhân dân Campuchia, Chủ tịch Quốc hội Campuchia Heng Samrin.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng thông báo với Chủ tịch Quốc hội Heng Samrin về việc Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam quyết định tặng Quốc hội Campuchia công trình nhà làm việc của Ban Thư ký và các ủy ban của Quốc hội Campuchia trị giá 25 triệu USD. Dưới sự chứng kiến của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và Chủ tịch Quốc hội Heng Samrin, Phó Chủ tịch Quốc hội Uông Chu Lưu và Phó Chủ tịch thứ hai Quốc hội Campuchia đã ký bản ghi nhớ về công trình quà tặng này.



Việt Nam lần đầu tiên có Mạng lưới Hiệu quả Năng lượng

8 công ty trong các ngành dệt may, sản xuất giấy, vận tải, chế biến cao su và nhựa đồng thời là thành viên đầu tiên của Mạng lưới Hiệu quả Năng lượng sẽ được tiến hành kiểm toán năng lượng. Các chuyên gia tư vấn Đức và Việt Nam sẽ thăm các xưởng sản xuất và hỗ trợ quá trình kiểm toán này.

HUYỀN CHÂU

Ngày 17/7/2017, Mạng lưới Hiệu quả Năng lượng đầu tiên ở Việt Nam đã chính thức ra mắt tại TP.HCM. Mạng lưới Hiệu quả Năng lượng Việt Nam là sáng kiến trong khuôn khổ dự án Năng lượng tái tạo và Hiệu quả năng lượng, do Tổng cục năng lượng, Bộ Công thương và Tổ chức Hợp tác phát triển Đức GIZ cùng phối hợp triển khai

dưới sự ủy quyền của Bộ Hợp tác Kinh tế và Phát triển Liên bang Đức (BMZ).

Tham dự lễ ra mắt, đồng thời cũng là buổi gặp gỡ khởi động của mạng lưới có các đại diện đến từ Tổng Cục Năng lượng, Bộ Công thương, Tổ chức Hợp tác phát triển Đức GIZ và quan trọng nhất là 8 công ty Việt Nam đến từ các ngành khác nhau như dệt may, giấy, vận tải, chế biến cao

su và nhựa. Đây cũng là 8 công ty có chung mối quan tâm và cam kết triển khai các biện pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng.

Ông Mr. Markus Bissel, Trưởng bộ phận Hiệu quả năng lượng của dự án cho biết "Mục đích của mạng lưới này là kết nối các công ty để nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, thông qua các hoạt động chia sẻ và học hỏi lẫn nhau. Toàn bộ quy trình sẽ được lên kế hoạch và cấu trúc rõ ràng, với sự điều phối các chuyên gia Đức về hiệu quả năng lượng. Các công ty cũng sẽ được hưởng lợi từ kiểm toán năng lượng cũng như sự tư vấn của các chuyên gia tư vấn Việt Nam, cũng như kết nối với các bên công nghệ và dịch vụ đến từ Đức".

Cũng theo ông Mr. Markus Bissel, nguyên nhân đằng sau việc thành lập Mạng lưới Hiệu

quả Năng lượng Việt Nam đó là vì chúng tôi cho rằng mỗi công ty đều có những tri thức nhất định về sử dụng năng lượng hiệu quả. Nếu hợp tác cùng nhau, chúng ta sẽ dễ dàng hiểu biết nhiều hơn và cùng làm cho việc tiêu thụ năng lượng được hiệu quả hơn.

"Theo mô hình này, mỗi mạng lưới chỉ có 10 - 15 doanh nghiệp, để các công ty tham gia đều có nhiều cơ hội thảo luận và chia sẻ ở mức tối đa. Các mạng lưới này sẽ giúp các công ty giảm thiểu chi phí năng lượng, nâng cao năng suất và khả năng cạnh tranh. Chúng cũng sẽ giúp cho việc sử dụng năng lượng và các số liệu liên quan được rõ ràng minh bạch hơn, cũng như thúc đẩy quá trình đổi mới sáng tạo trong tất cả các ngành", ông Bissel cho biết.

Tiêu chí lựa chọn các công ty thành viên tham gia Mạng lưới Hiệu quả năng lượng Việt Nam là những doanh nghiệp có chi phí tiêu thụ năng lượng cao, có trụ sở tại cùng một khu vực và không là đối thủ cạnh tranh trực tiếp. Để trở thành thành viên chính thức, công ty tham gia sẽ cần chỉ định một Giám đốc Năng lượng và ký

một văn bản nêu rõ nguyện vọng tham gia.

Sau buổi gặp đầu tiên, 8 công ty trong các ngành dệt may, sản xuất giấy, vận tải, chế biến cao su và nhựa đồng thời là thành viên đầu tiên của mạng lưới sẽ được tiến hành kiểm toán năng lượng. Các chuyên gia tư vấn Đức và Việt Nam sẽ thăm các xưởng sản xuất và hỗ trợ quá trình kiểm toán này.

Là một trong những quốc gia có tốc độ phát triển năng động nhất ở khu vực châu Á, Việt Nam phải đối mặt với nhu cầu tiêu thụ điện đang tăng lên nhanh chóng, dự kiến tăng ở mức hai con số trong những năm tới. Các ngành công nghiệp, vận tải và khu vực cư dân hiện là ba lĩnh vực đang tiêu thụ nhiều điện nhất.

Chính phủ Việt Nam từ trước đến nay đã luôn ưu tiên vấn đề hiệu quả năng lượng. Hiệu quả năng lượng là một trong những nội dung chính của Quy hoạch phát triển ngành Điện VII và Chiến lược Tăng trưởng xanh của Việt Nam. Trong bối cảnh đó, những sáng kiến như Mạng lưới Hiệu quả năng lượng Việt Nam sẽ



có vai trò quan trọng, bởi chúng sẽ kết nối và tạo điều kiện để các công ty có thể đóng vai trò chủ chốt trong việc giảm thiểu chi phí tiêu thụ điện và tăng cường hiệu quả kinh doanh.

Mạng lưới hiệu quả năng lượng đầu tiên trên thế giới đã được thành lập vào năm 1987 tại Zurich, Thụy Sĩ. Đây đã trở thành mô hình phổ biến trên thế giới và được chứng minh là một công cụ hiệu quả và quan trọng để thúc đẩy việc sử dụng năng lượng hiệu quả. Năm 2009, 30 mạng lưới hiệu quả năng lượng đã được thành lập và tiết kiệm được 12% lượng điện năng sử dụng trong vòng 5 năm. Trong giai đoạn 2014 - 2020, dự kiến có đến 500 mạng lưới khác nhau đã được thành lập tại Đức.



Tiến tới thị trường điện cạnh tranh minh bạch, ổn định

Ngày 27/7 tại Hà Nội, Cục Điều tiết điện lực, Bộ Công Thương tổ chức hội nghị Tổng kết công tác vận hành thị trường phát điện cạnh tranh và thị trường bán buôn điện cạnh tranh thí điểm (giai đoạn 1/7/2016 – 30/6/2017).

CẢM HẠNH

Hơn 5 năm vận hành thị trường phát điện cạnh tranh an toàn, liên tục

Thực hiện lộ trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, thị trường phát điện cạnh tranh chính thức đưa vào vận hành từ 1/7/2012. Trải qua 5 năm vận hành đến nay thị trường phát điện cạnh tranh đã đạt

được những kết quả tích cực. Tính đến hết tháng 6/2017, số lượng các nhà máy tham gia giao dịch trên thị trường là 76 nhà máy với tổng công suất đạt 20.728 MW; tăng 2,45 lần so với thời điểm mới vận hành thị trường vào tháng 7/2012 (khi đó chỉ có 31 nhà máy tham gia).

Tại hội nghị, Thứ trưởng Bộ Công Thương Hoàng Quốc Vượng ghi nhận những kết quả mà thị trường đạt được trong 5 năm qua: "Sau hơn 5 năm vận hành thị trường phát điện cạnh tranh mặc dù thị trường đang tiếp tục hoàn thiện các cơ chế chính sách nhưng chúng ta đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể, công tác vận hành thị trường phát điện cạnh tranh được đảm bảo an toàn, liên tục. Hệ thống điện tiếp tục được vận hành tin cậy, cung cấp đủ điện cho phát triển kinh tế - xã hội".

"Với Quyết định 63/2013/QĐ-TTg ngày 8/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về quy định lộ trình, các

điều kiện và cơ cấu ngành điện để hình thành và phát triển các cấp độ thị trường điện lực tại Việt Nam, cùng thị trường phát điện cạnh tranh chúng ta đã đưa thị trường bán buôn vào thí điểm từ 1/1/2016 để đến năm 2019 chính thức vận hành thị trường bán buôn điện cạnh tranh. Mặc dù vẫn trong giai đoạn thí điểm và để thị trường chính thức vận hành tốt thì hội nghị này rất quan trọng bởi Bộ Công Thương mong nhận được ý kiến của các đơn vị sau hơn 1 năm thực hiện thí điểm thị trường bán buôn cũng như trong thời gian thực hiện thị trường phát điện cạnh tranh để làm sao chúng ta đưa thị trường bán buôn vào vận hành chính thức đảm bảo tính minh bạch, an toàn và ổn định vào năm 2019", Thứ trưởng Hoàng Quốc Vượng cho biết thêm.

Báo cáo về công tác xây dựng, hoàn thiện văn bản pháp lý cũng như công tác giám sát thị trường phát điện cạnh tranh, ông Đinh Thế Phúc,

Phó Cục trưởng Cục Điều tiết điện lực cho biết: "Căn cứ kết quả vận hành thị trường điện cũng như kiến nghị của các đơn vị, chúng tôi đã tổng hợp rà soát và báo cáo Bộ Công Thương để thực hiện sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 30/2014/TT-BCT ngày 2/10/2014 và Thông tư số 51/2015/TT-BCT ngày 29/12/2015 của Bộ Công Thương nhằm kịp thời xử lý các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Hiện Thông tư sửa đổi đang được điều chỉnh để trình Bộ Công Thương có thể ban hành trong tháng 8/2017".

"Ngoài ra, Cục Điều tiết điện lực cũng đang hoàn thiện các khung pháp lý liên quan đến cơ chế tham gia thị trường điện đối với các nhà máy điện thuộc khu công nghiệp chỉ bán một phần sản lượng lên hệ thống điện quốc gia; cơ chế tham gia thị trường điện của các nhà máy điện gia và đầu nối vào lưới điện mua từ nước ngoài với thời gian dài (trên 6 tháng); cơ chế thanh toán tiền điện cho các máy phát điện tham gia thử nghiệm hệ thống điều chỉnh công suất theo yêu cầu của đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện; quy định về điều chỉnh quy chế trong trường hợp sự cố ngừng lò hơi của tổ máy nhiệt điện than có nhiều lò hơi...", ông Phúc nói.

Chuẩn bị các điều kiện để vận hành chính thức thị trường bán buôn điện cạnh tranh

Song song với công tác củng cố và phát triển thị trường phát điện cạnh tranh, Bộ Công Thương đã và đang chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị nghiên cứu chuẩn bị cho thị trường bán buôn điện cạnh tranh.

Báo cáo về tình hình triển khai thị trường bán buôn điện cạnh tranh thí điểm (VWEM), đại diện Cục Điều tiết điện lực cho biết, hiện đã có 17 nhà máy điện tham gia trực tiếp thị trường phát điện cạnh tranh được phân bổ theo nguyên tắc các tổng công ty điện lực được phân bổ 1 hợp đồng với nhà máy thủy điện, 1 hợp đồng với nhà máy nhiệt điện than và 1 hợp đồng



Phát triển, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin là một trong những yếu tố giúp thị trường điện cạnh tranh vận hành hiệu quả.

với nhà máy nhiệt điện khí. Bên cạnh đó, công tác kiểm tra, đối soát, xác nhận bảng kê thanh toán thị trường và thanh toán hợp đồng cũng đã được thực hiện tốt, đúng quy trình.

Hết quý II/2017 đã hoàn thành thu thập số liệu đo đếm điện năng, dự báo biểu đồ phụ tải của các tổng công ty điện lực, tính toán phân bổ hợp đồng và tính toán nhu cầu điều tiết giữa các tổng công ty điện lực. Quý III/2017, Cục sẽ thực hiện mô phỏng vận hành và tính toán thanh toán trong VWEM thí điểm theo 2 kịch bản tương ứng với 2 phương án phân bổ hợp đồng. Dự kiến quý IV/2017 sẽ xem xét thực hiện phân bổ hợp đồng cho các nhà máy điện mới dự kiến vận hành trong năm 2017 và 2018, cho phép trực tiếp ký hợp đồng mua bán điện với các tổng công ty điện lực. Căn cứ kết quả thực hiện của quý III/2017 để xem xét thực hiện thanh toán thật trong VWEM thí điểm 2017 sau khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện tiên quyết.

Để triển khai đưa thị trường bán buôn điện cạnh tranh vào vận hành chính thức từ năm 2019, hội nghị nhấn mạnh về việc tập trung thực hiện hoàn thành tốt giai đoạn vận hành thí điểm 6 tháng cuối năm 2017; đồng thời tích cực đẩy mạnh công tác hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ thị trường điện cũng như tiếp tục triển khai đào tạo nâng cao năng lực cho các đơn vị thành viên.

Theo Thứ trưởng Hoàng Quốc Vượng, thị trường điện Việt Nam còn mới mẻ, trong khi thị trường bán buôn dần hoàn thiện khung pháp lý, bộ máy nhân lực còn nhiều bất cập. Vì vậy cần tăng cường đào tạo cán bộ, chú trọng vào việc đào tạo qua mô hình mô phỏng gắn liền với thực tiễn nhằm chuẩn bị sẵn bộ máy vận hành cho thị trường bán buôn đặc biệt là khâu dự báo phụ tải, để có chiến lược dự báo thị trường chính xác, hiệu quả.

Thứ trưởng yêu cầu Cục Điều tiết Điện lực là đầu mối tham mưu cho lãnh đạo Bộ trong việc hình thành và phát triển thị trường điện, hoàn thiện các khung khổ pháp lý liên quan đến vận hành thị trường phát điện cạnh tranh, đẩy mạnh hơn nữa công tác đào tạo, phát triển bộ máy nguồn nhân lực để năm 2019 đưa thị trường bán buôn điện cạnh tranh vào vận hành chính thức được thông suốt và đạt được kết quả cao nhất. Các nhà máy điện phải tuân thủ bảo đảm an toàn vận hành liên hồ chứa, đảm bảo điều tiết nước trong mùa mưa lũ cũng như mùa khô và phù hợp với việc phát điện.

Bên cạnh đó, thời gian tới, các đơn vị chức năng cần tập trung phát triển, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin để đáp ứng nhu cầu phát triển nhanh của thị trường điện. Đặc biệt hơn là chất lượng cán bộ cần được nâng cao nhằm vận hành hệ thống một cách an toàn, ổn định cũng như đáp ứng đủ điện cho toàn hệ thống.



Các đại biểu tham dự hội nghị thảo luận về việc đưa thị trường bán buôn điện cạnh tranh vận hành chính thức vào năm 2019.

Giảm tổn thất điện năng cho điện lực khu vực phía Bắc với máy điều áp dưới tải trung thế

Nhiều tỉnh miền núi phía Bắc có đường điện dài, nhu cầu sử dụng điện lớn nên lưới điện không ổn định, hao phí điện năng... Một giải pháp khả thi cho những trục trặc trên là sử dụng máy điều áp dưới tải trung thế.



Diễn giả Nguyễn Chí Linh, Chủ tịch Công ty TNHH Nhật Linh (LiOA)

THANH PHƯƠNG

Tiết kiệm chi phí, giảm tổn thất điện năng

Ngày 4/8, Tổng Công ty Điện lực miền Bắc phối hợp với Tổng công ty TNHH Nhật Linh - thương hiệu LiOA tổ chức hội thảo Máy điều áp dưới tải trung thế.

Hội thảo có sự tham gia của Ban Kỹ thuật, Tổng Công ty Điện lực miền Bắc; đại diện 15 công ty điện lực các tỉnh miền núi phía Bắc; lãnh đạo và nhân viên công ty TNHH Nhật Linh...

"Chúng ta đều biết đất nước Việt Nam trải dài gần 2.000 km theo dọc đường kinh tuyến nên cùng có chung một múi giờ. Vào giờ cao điểm, mọi người cùng một lúc đều sử dụng điện; hay vào ban đêm, mọi người cùng lúc giảm phụ tải. Chính vì thế, lưới điện gần như không ổn định được, vào giờ cao điểm thì sụt áp dẫn đến không thể sử dụng được thiết bị điện theo đúng nhu cầu, vào đêm khuya thì lưới điện dâng lên có thể làm hỏng thiết bị điện", ông Nguyễn Chí Linh, Tổng Giám đốc LiOA khẳng định.

Cũng theo ông Linh, LiOA hiểu rõ các nguyên nhân bất ổn của lưới điện Việt Nam và các nước trong khu vực, và máy điều áp dưới tải trung thế là giải pháp tối ưu nhất, tiết kiệm nhất, có lợi nhất cho cả nhà đầu tư

MÁY BIẾN ÁP ĐIỆN LỰC TỰ ĐỘNG ỔN ĐỊNH ĐIỆN ÁP

Năm 1989 chiếc ổn áp LiOA đầu tiên ra đời đã thay thế chiếc Sút-vôn-tơ chuyển mạch bằng tay. Trải qua trên 20 năm kinh nghiệm, đến nay, LiOA là nhà sản xuất máy tự động ổn định điện áp (ổn áp) đầu tiên và lớn nhất Việt Nam. Tiếp đó, cùng trong định hướng sản xuất các thiết bị khắc phục chất lượng nguồn điện, LiOA đã có hơn 10 năm sản xuất máy biến áp điện lực cho lưới điện quốc gia. Máy có thể tạo ra điện áp ổn định cho toàn bộ khu chung cư hay nhà máy mà không phụ thuộc vào lưới điện. Giảm số lần ngắt điện để điều chỉnh điện áp do đó tăng hiệu quả sử dụng điện tối đa. Giảm chi phí vận hành máy biến áp. Sản phẩm điều áp này đã lắp cho tất cả các nhà máy của LiOA tại Hà Nội, Hưng Yên, Bắc Ninh gần 5 năm qua và đã xuất khẩu cho một số nước trong khu vực.

và người tiêu dùng đồng thời cũng là giải pháp tốt nhất để giảm tổn thất cho lưới điện quốc gia.

Hiện tại máy điều áp dưới tải trung thế của LiOA đang được sử dụng tại Campuchia và Lào. "Tại khu vực nào của Campuchia sử dụng máy điều áp dưới tải trung thế là khu vực đó LiOA mất đi thị trường ổn áp, đồng thời đánh bại các đối thủ đã có mặt từ trước đó vì giá thành thấp, chất lượng tốt", ông Linh nói.

Tại cuộc hội thảo đại diện điện lực các tỉnh đặt câu hỏi về vấn đề kỹ thuật sụt áp trên đường dây, lắp trên đoạn đường dài, độ bền cơ khí của bộ điều áp, lắp ắc quy điều khiển...

LiOA sẽ demo một số tuyến

Đại diện điện lực tỉnh Điện Biên cho biết, khoảng cách dài nhất đường dây cung cấp điện của tỉnh từ TP Điện

Biên vào các xã của huyện Mường Nhé khoảng 250km. Giờ cao điểm từ 0 - 6h sáng, giờ thấp điểm 6 - 7h sáng... "Khoảng cách dài như vậy việc sử dụng máy điều áp như thế nào, có cần thiết phải lắp ắc quy điều khiển cho thuận tiện không?", đại diện điện lực tỉnh Điện Biên băn khoăn.

Ông Linh cho biết, LiOA sẵn sàng demo thử vài đường dây để đánh giá hiệu quả của máy điều áp dưới tải trung thế và tìm các giải pháp giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình sử dụng.

Theo LiOA, thông thường, đối với đường dây trung thế cách khoảng 30km nên sử dụng 1 máy điều áp để tránh sụt áp. Tuy nhiên, tùy theo điều kiện kinh tế có thể lắp ở giữa và cuối đường dây giúp giảm tổn thất điện năng. Đồng thời, căn cứ vào chỉ tiêu, thông số kỹ thuật của máy để xem xét cần nâng lên bao nhiêu máy trên các đường dây.

Ông Nguyễn Mạnh Đức, Ban Kỹ thuật, Tổng Công ty Điện lực miền Bắc cho biết, hội thảo mời đại diện điện lực 15 tỉnh, thành khu vực miền

Bắc. Đây là các tỉnh miền núi, có địa bàn rộng và tổn thất điện năng lớn.

"Máy điều áp trung tải là một giải pháp hữu hiệu tránh giảm tổn thất điện năng có thể lắp giữa chừng hoặc

lắp cuối nguồn điện. Chúng tôi hy vọng LiOA sẽ thực hiện việc lắp demo để đánh giá kết quả. Sau đó điện lực các tỉnh sẽ xem xét, tiến hành lắp tại tỉnh mình", ông Đức nói.

ĐẶC ĐIỂM KỸ THUẬT CỦA MÁY ĐIỀU ÁP DƯỚI TẢI TRUNG THẾ

Đặc điểm: Lõi từ của máy điều áp dưới tải trung thế được chế tạo bằng những lá thép silic có chiều cán định hướng chất lượng cao. Thép Silic sau khi được xẻ bằng sẽ được cắt chéo Step nhiều bậc. Với công nghệ này các lá thép được ghép chặt tạo ra các khe hở không khí rất nhỏ vì vậy làm giảm tổn hao không tải, độ ồn thấp và có kết cấu vững chắc.

Tính năng: Độ ổn định điện áp cao; điều chỉnh điện áp ngay trên mạng lưới trung thế đảm bảo nguồn trung thế luôn ổn định.

Công dụng: Nhờ những tính năng nổi bật mà máy có công dụng tạo ra điện áp ổn định cho toàn bộ khu chung cư, dân cư hay nhà máy mà không phụ thuộc vào lưới điện. Giảm số lần ngắt điện để điều chỉnh điện áp của máy biến áp phân phối, do đó tăng hiệu quả sử dụng điện tối đa. Giảm chi phí vận hành, tăng tuổi thọ máy biến áp điện lực. Giảm tổn hao đường dây.



Máy điều áp lắp đặt tại Campuchia



Trường ban Kinh tế Trung ương làm việc với EVN.

TRƯỜNG BAN KINH TẾ TRUNG ƯƠNG: Xây dựng thương hiệu EVN tầm quốc tế

Đây là một trong những nội dung chỉ đạo của Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Kinh tế Trung ương Nguyễn Văn Bình tại buổi làm việc với Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) vào ngày 9/8.

NHÃ QUYÊN

Tại buổi làm việc, báo cáo tình hình thực hiện Kết luận số 26-KL/TW ngày 24/10/2003 của Bộ Chính trị, Tổng giám đốc EVN Đặng Hoàng An cho biết: Trong những năm qua, EVN đáp ứng đầy đủ nhu cầu điện cho sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt của nhân dân và cho an ninh quốc

phòng. Tốc độ tăng trưởng bình quân cả giai đoạn 2004 - 2016 đạt 12,31%/năm. Tập đoàn đã bám sát nhu cầu sử dụng điện, tình hình thủy văn và khả năng đảm bảo các nguồn nhiên liệu cho phát điện, huy động hợp lý các nguồn điện tối ưu hóa chi phí sản xuất vận hành, hệ thống điện cơ bản an toàn, ổn định.

Công tác đầu tư xây dựng nguồn và lưới điện của Tập đoàn đáp ứng được nhu cầu điện cả nước. Các dự án, công trình trọng điểm, cấp bách đảm bảo được tiến độ yêu cầu. EVN đã hoàn thành nhiều công trình nguồn và lưới điện, góp phần tăng cường năng lực cấp điện cho hệ thống điện quốc gia.

Phát biểu chỉ đạo tại buổi làm việc, Trưởng ban Kinh tế Trung ương Nguyễn Văn Bình đánh giá cao những nỗ lực của EVN trong việc thực hiện Kết luận số 26-KL/TW ngày 24/10/2003 của Bộ Chính trị về chiến lược và quy hoạch phát triển ngành điện lực Việt Nam thể hiện qua các chỉ tiêu: tốc độ tăng sản lượng điện đạt cao

qua các năm; số xã có điện trên cả nước đạt 99,96% và số hộ nông thôn được sử dụng điện đạt 98,69%; tốc độ tăng năng suất lao động bình quân đạt cao so với bình quân cả nước, một số chỉ tiêu hoạt động đã đạt chuẩn ASEAN 4...

Từ những kết quả này, Trường ban Kinh tế Trung ương yêu cầu EVN phải chuẩn bị những bước đi tiếp theo phù hợp với bối cảnh và tình hình mới, thực hiện Nghị quyết TW5 khóa XII của Đảng về việc tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước. Trong đó, cần tập trung đẩy mạnh cổ phần hóa với cách làm phù hợp nhưng vẫn đảm bảo được vai trò chủ đạo của EVN, huy động nguồn lực phục vụ cho các hoạt động của EVN trong thời gian tới; nghiên cứu các loại hình năng lượng mới đặc biệt là năng lượng tái tạo và khuyến khích cạnh tranh trong lĩnh vực này; đẩy mạnh

công tác nghiên cứu và phát triển (R&D) để làm chủ được về công nghệ, tạo sự chủ động trong quá trình vận hành và phát triển.

Đồng thời, EVN cần chuyển mạnh sang thực hiện vai trò nòng cốt, dẫn dắt và khuyến khích các thành phần kinh tế cùng tham gia theo cơ chế thị trường trong sản xuất và phân phối điện; đẩy nhanh thực hiện xây dựng và phát triển thị trường điện; xây dựng thương hiệu EVN tầm quốc tế phục vụ việc huy động vốn từ các nhà đầu tư nước ngoài, tiến tới niêm yết trên thị trường chứng khoán quốc tế. Tập đoàn cũng phải nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả hoạt động và phát triển bền vững thông qua thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XII của Đảng về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước, lấy EVN làm điển hình để nhân ra diện rộng.

Chủ tịch Hội đồng Thành viên EVN Dương Quang Thành khẳng định: Đảng bộ, Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ, công nhân viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam phát huy tinh thần đoàn kết, đồng tâm, hiệp lực vượt qua khó khăn và thách thức, tận dụng các cơ hội để phát triển, xứng đáng là một trong những tập đoàn công nghiệp then chốt của nền kinh tế; phát triển Tập đoàn Điện lực Việt Nam đến năm 2020 trở thành doanh nghiệp có trình độ công nghệ, quản lý hiện đại và chuyên môn hóa cao; hoạt động hiệu quả, bền vững giữ vai trò chính đảm bảo cung cấp đủ điện cho phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh quốc phòng của đất nước; tham gia hoàn thiện và phát triển thị trường điện với hiệu quả và chất lượng dịch vụ ngày càng tốt hơn; phấn đấu đưa EVN thành một trong bốn đơn vị điện lực hàng đầu trong khu vực ASEAN.



Từ nay đến 2020, PVN sẽ thoái vốn tại nhiều doanh nghiệp

Theo thông tin từ Văn phòng Chính phủ, ngày 17/8, thừa uỷ quyền Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ vừa có văn bản số 1182/TTg-ĐMDN phê duyệt danh mục doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam (PVN) thực hiện sắp xếp, cổ phần hoá, thoái vốn giai đoạn 2017 - 2020.

PHẠM ĐIỆP

Theo đó, lãnh đạo Chính phủ quyết định giữ nguyên như hiện nay các doanh nghiệp sau: công ty mẹ - PVN tiếp tục là công ty TNHH 1 thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Nam (NASOS); trường Cao đẳng nghề Dầu khí.

Ngoài ra, giữ nguyên tỷ lệ nắm giữ vốn của PVN tại các công ty con, liên kết, liên doanh sau: Tổng công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PVN nắm giữ 51,37% vốn

điều lệ); Liên doanh Dầu khí Việt - Nga Vietsovpetro (PVN nắm 51% vốn điều lệ); Tổng công ty Khoan và Dịch vụ khoan Dầu khí (PVN nắm 50,40% vốn điều lệ); Công ty TNHH Liên doanh Rusvietpetro (PVN nắm 49% vốn điều lệ); Công ty TNHH Liên doanh Gazpromviet (PVN nắm 49% vốn điều lệ nhưng thực hiện tái cơ cấu phù hợp với triển khai các dự án và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền); Công ty TNHH Lọc hoá dầu Long Sơn (PVN nắm 29% vốn điều lệ); Công ty TNHH Tân Cảng - Petro

Cam Ranh (PVN nắm 25% vốn điều lệ); Công ty TNHH Lọc hoá dầu Nghi Sơn (25,10% vốn điều lệ).

Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ đề nghị PVN duy trì các công ty cấp IV đối với 2 công ty thuộc Tổng công ty Thăm dò và Khai thác dầu khí (gồm Công ty TNHH MTV Điều hành thăm dò khai thác dầu khí Peru; Công ty TNHH MTV Điều hành thăm dò khai thác dầu khí Ba Tư).

Đối với 2 công ty cấp IV thuộc Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Dầu khí, Phó Thủ tướng yêu cầu PVN nghiên cứu chuyển thành công ty cấp III theo hình thức chuyển nhượng vốn cho công ty cấp II...

Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ giao PVN thực hiện giảm tỷ lệ nắm giữ của PVN tại các doanh nghiệp theo từng giai đoạn. Cụ thể, từ 2017 - 2018, giảm tỷ lệ nắm giữ tại Tổng công ty Phân bón và Hoá chất dầu khí - CTCP từ 61,3% xuống 51% vốn điều lệ; giảm từ 75,56% xuống còn 51% vốn điều lệ của PVN tại Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau.

Trong giai đoạn từ 2018 - 2019, PVN giảm tỷ lệ nắm giữ tại Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP từ 96,72% xuống 65% vốn điều lệ. Còn trong giai đoạn 2019 - 2020 tại Tổng công ty cổ phần Vận tải Dầu khí (PV Trans) thì PVN giảm tỷ lệ nắm giữ từ 51% xuống 36% vốn điều lệ nếu đàm phán và được Ngân hàng Citibank đồng ý sửa đổi cam kết trước đó của hai bên về tỷ lệ nắm giữ vốn điều lệ của PVN.

Về nhóm doanh nghiệp cổ phần hoá mà PVN nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ phê duyệt danh mục gồm: Tổng công ty Dầu Việt Nam; Công ty



Giai đoạn từ nay đến năm 2020, PVN sẽ thoái vốn tại nhiều doanh nghiệp.

TNHH MTV Lọc - Hoá dầu Bình Sơn; Tổng công ty Điện lực dầu khí Việt Nam (PVN đang nắm 51% vốn điều lệ đến năm 2019. Trường hợp đàm phán được với các ngân hàng cho vay vốn thì có thể giảm tỷ lệ nắm giữ của PVN sớm hơn).

Lãnh đạo Chính phủ cũng phê duyệt Danh mục doanh nghiệp mà PVN thoái toàn bộ vốn theo từng giai đoạn từ nay tới năm 2019. Giai đoạn 2017 - 2018 là tại Công ty cổ phần PVI; Công ty cổ phần Dầu khí đầu tư khai thác Cảng Phước An; Công ty cổ phần phát triển Đông Dương Xanh; Công ty cổ phần Bất động sản dầu khí SSG.

Còn trong giai đoạn 2018 - 2019 thì PVN thoái toàn bộ vốn tại Công ty cổ phần Đầu tư tài chính Công đoàn Dầu khí Việt Nam; Tổng công ty cổ phần Xây lắp dầu khí Việt Nam; Tổng công ty Bảo dưỡng - Sửa chữa công trình dầu khí - CTCP.

Đối với Công ty cổ phần Hoá dầu và Xơ sợi tổng hợp dầu khí PV Tex (PVN đang nắm 74% vốn điều lệ) và Công ty TNHH 1 thành viên Công

ngiệp tàu thuỷ Dung Quất - DQS (PVN đang nắm 100% vốn điều lệ) thì thực hiện sắp xếp theo sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ trong giai đoạn 2017 - 2020.

Ngoài các yêu cầu và khung thời gian hoàn thành trên, Phó Thủ tướng giao Bộ Công Thương căn cứ vào danh mục để xác định mốc thời gian hoàn thành cụ thể cho từng đơn vị theo năm và gửi Bộ Tài chính, Ban chỉ đạo Đối mới và Phát triển doanh nghiệp theo dõi, giám sát. Bộ Công Thương đơn đốc, giám sát PVN thực hiện nghiêm túc, đúng quy định các công việc trong danh mục và lộ trình trên.

Ngoài ra, trong quý III/2017, Bộ Công Thương trình Thủ tướng Chính phủ các Đề án: cơ cấu lại Tổng công ty Thăm dò khai thác dầu khí trước khi cổ phần hoá Tổng công ty; tái cơ cấu, chuyển giao vốn PVN tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam; sắp xếp đối với trường Đại học Dầu khí và Viện Dầu khí Việt Nam.

Cũng trong quý III/2017, Phó Thủ tướng cũng giao Bộ Công Thương báo cáo lý do mà Bộ này đề nghị

duy trì tỷ lệ vốn PVN nắm giữ tại các doanh nghiệp sau đến hết năm 2020: Tổng công ty Tư vấn thiết kế dầu khí, Tổng công ty cổ phần Dịch vụ tổng hợp dầu khí, Tổng công ty Dung dịch khoan và Hoá phẩm dầu khí - CTCP.

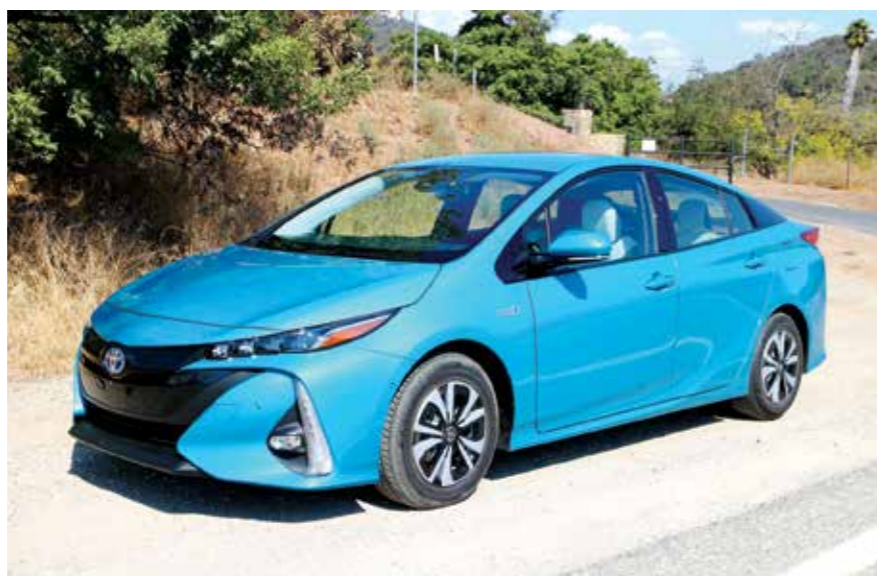
Trong quý IV/2017, Bộ Công Thương chủ trì phối hợp với các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp và PVN xây dựng Đề án tái cơ cấu toàn diện PVN giai đoạn 2017 - 2020 trình Thủ tướng Chính phủ.

Đối với PVN, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ yêu cầu có trách nhiệm triển khai sắp xếp, cổ phần hoá, thoái vốn theo đúng danh mục và tiến độ. Trong quá trình thực hiện, những đơn vị có điều kiện đẩy nhanh tiến độ thì Hội đồng thành viên PVN chủ động quyết định điều chỉnh tiến độ; những đơn vị có khó khăn, vướng mắc dẫn đến chậm tiến độ thì báo cáo Bộ Công Thương quyết định nhưng vẫn phải bảo đảm hoàn thành trong năm 2020.



Xe hybrid vẫn khó phát triển ở Việt Nam

Tiết kiệm nhiên liệu, thân thiện với môi trường, vận hành mạnh mẽ và yên tĩnh là những ưu điểm khiến xe hybrid trở nên ngày càng phổ biến ở nhiều quốc gia. Phát triển xe xanh cũng một trong những định hướng Chính phủ đề ra cách đây nhiều năm nhưng do chính sách chưa rõ ràng khiến dòng xe này vẫn chưa thể phổ biến tại nước ta.



Xe hybrid đang được ưu tiên phát triển ở nhiều quốc gia vì tính thân thiện của nó với môi trường.

LAN ANH

Sự lựa chọn vì môi trường

Xe hybrid hiện được sử dụng phổ biến tại nhiều nước. Xe hybrid còn được gọi là xe lai, nghĩa là kết hợp sử dụng 2 bộ truyền động, một động cơ chạy xăng và một mô tơ chạy điện thay vì chỉ sử dụng động cơ xăng như các xe thông thường. Tùy thuộc vào hệ thống, xe hybrid sẽ sử dụng 2 nguồn năng lượng theo các cách khác nhau để tạo nên sự vận hành mạnh mẽ mà vẫn đạt hiệu quả tiết kiệm nhiên liệu tối ưu. Đặc điểm quan trọng nhất của dòng xe này là khả năng tiết kiệm nhiên liệu, thân thiện với môi trường, vận hành mạnh mẽ và yên tĩnh.

Theo ông Phó Đức Sơn, Viện trưởng Viện Tiêu chuẩn chất lượng Việt Nam (Bộ Khoa học và Công nghệ), hiện

ngày, ô nhiễm không khí đang ngày càng trầm trọng tại các thành phố và gây tác động lớn đến kinh tế - xã hội. Cứ 1% GDP tăng lên thì có thể thiệt hại đến 3% GDP nếu không giải quyết được các vấn đề môi trường. Với những thách thức ngày một lớn, ông Sơn nhìn nhận, các hãng sản xuất đã cố gắng nghiên cứu, chế tạo xe thân thiện môi trường như công nghệ xe sử dụng pin nhiên liệu, xe sử dụng năng lượng điện, xe hybrid...

Tại Việt Nam, thống kê từ Cục Đăng kiểm Việt Nam cho thấy, số lượng xe ô tô điện và xe hybrid còn rất hạn chế. Từ năm 2010 đến nay, mới có khoảng 1.229 xe hybrid và 7 xe ô tô điện tại thị trường nước ta.

Từ phía nhà sản xuất ô tô, đại diện Công ty ô tô Toyota Việt Nam cho biết, hãng đã cung cấp khoảng 10 triệu xe hybrid trên toàn cầu, giúp giảm thiểu phát thải khoảng 77 triệu tấn khí CO2

và tiết kiệm được khoảng 29 tỷ lít xăng. Năm 2050, Toyota đặt mục tiêu giảm 90% lượng khí thải CO2 từ các mẫu xe mới so với năm 2010.

Hiện nhiều quốc gia trong khu vực cũng nỗ lực phát triển xe xanh. Các nước đã tiến xa trong việc khuyến khích sử dụng xe hybrid và các loại xe thân thiện với môi trường bằng ưu đãi thuế. Vừa qua, chính phủ Thái Lan tiếp tục giảm thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) với xe hybrid và xe điện. Cụ thể, ô tô có mức phát thải CO2 dưới 100g mỗi km chịu thuế TTĐB ở mức 5%, dưới 150g chịu thuế 10% và dưới 200g đóng thuế TTĐB 12,5%. Việc giảm thuế nhằm mục đích thúc đẩy sản xuất xe hybrid và xe điện tại nước này. Trong khi đó, xe hybrid đang trong giai đoạn tăng trưởng nóng ở Singapore. Tính đến tháng 1/2017, đảo quốc sư tử có 10.848 xe hybrid lưu thông.

Việt Nam cần một chính sách cụ thể

Nhằm chia sẻ các thông tin về công nghệ xe hybrid tại Việt Nam đồng thời nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cũng như hạn chế phát thải khí CO2, Công ty ô tô Toyota Việt Nam tổ chức "Hội thảo Công nghệ Toyota Hybrid" hồi đầu tháng 6 vừa qua. Bên cạnh đó, Toyota cũng chính thức giới thiệu và tổ chức lái thử chiếc xe hybrid thương mại nổi tiếng của hãng là Prius. Ông Toru Kinoshita - Tổng giám đốc Toyota Việt Nam cho rằng, các mẫu xe hybrid là giải pháp tốt nhất với nhiều lợi ích phù hợp với tình hình Việt Nam hiện tại.

Nói về việc đưa mẫu xe Prius này về Việt Nam trong thời gian tới, đại diện của hãng cho biết, Toyota đang chờ một chính sách ưu đãi về thuế tốt hơn đối với các mẫu xe bảo vệ môi trường như chiếc Prius.

Thực tế, Việt Nam đã có một số cơ chế chính sách ưu tiên phát triển dòng xe thân thiện với môi trường được như ban hành Quyết định 1211/QĐ-TTg ngày 24/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ về quy hoạch ngành ô tô Việt Nam, Thông tư liên tịch số 43/2014 của Bộ Công Thương và Bộ Giao thông - Vận tải về dán nhãn năng lượng. Bên cạnh đó là 5 bộ tiêu chuẩn Việt Nam liên quan đến xe hybrid. Ông Phó Đức Sơn cho rằng, Việt Nam cần tiếp tục hoàn thiện cơ



Trải nghiệm lái thử xe hybrid của Toyota.

sở pháp lý để khuyến khích các hãng sản xuất thêm nhiều dòng xe thân thiện môi trường, trong đó, cần cụ thể hóa quy định ưu đãi về thuế TTĐB: với xe hybrid nếu sử dụng xăng không quá 70% được hưởng mức thuế suất bằng 70% so với xe cùng loại.

Bộ Tài chính xác định chỉ xe sử dụng năng lượng điện, kết hợp với xăng và có hệ thống nạp điện ở ngoài (cơ cấu plug-in hybrid) mới được hưởng ưu đãi. Còn dòng xe hybrid với hệ thống chuyển đổi năng lượng biến thiên (từ xăng sang điện) không được thừa nhận là xe xanh. Hiện tại, những mẫu xe xanh như xe plug-in hybrid được áp dụng mức thuế TTĐB thấp hơn 20% so với xe thông thường.

Hơn nữa, biểu thuế có lưu ý, tỷ trọng xăng sử dụng không quá 70% năng lượng sử dụng được xác định khi so sánh với dòng xe ô tô động cơ đốt trong tiết kiệm nhất, có cùng dung tích và chỗ ngồi đang có mặt trên thị trường Việt Nam. Con số 70% đã gây khó khăn cho Cục Đăng kiểm Việt Nam vì tỷ lệ sử dụng nguồn năng lượng giữa xăng và điện của xe hybrid không cố định, biến thiên theo điều kiện sử dụng và vận hành.

Theo các chuyên gia, xe hybrid lấy điện từ ngoài hay chuyển đổi từ xăng thì cuối cùng vẫn là giảm lượng khí thải CO2, giảm mức tiêu thụ nhiên liệu. Cần lấy tiêu chí này làm căn cứ chứ không phải ở việc xác định tỷ lệ xăng - điện là bao nhiêu như luật thuế TTĐB hiện nay quy định.

Các chuyên gia cho rằng, dòng xe plug-in hybrid như cách hiểu của Bộ Tài chính là dòng xe đòi hỏi có sự phát triển mạnh mẽ về cơ sở hạ tầng. Ví dụ như để đầu tư một trạm sạc pin cho xe tốn kém hơn nhiều một trạm bán xăng dầu hiện nay. Trạm sạc pin phải có diện tích đủ xe đủ rộng. Mà ở các thành phố lớn, việc tìm kiếm được địa điểm vừa ý rất khó do quỹ đất hạn chế và giá thành thường rất cao, chưa kể phải đầu tư công nghệ hiện đại để giảm thời gian sạc pin cho ô tô. Hiện đại hơn nữa phải có làn đường riêng dành cho xe chạy điện. Làn đường này được thiết kế để xe điện di chuyển trên đó liên tục được sạc đầy. Những điều này nếu ứng dụng tại Việt Nam sẽ khó khả thi.



“EVN quản lý hệ thống năng lượng sạch, chiếu sáng trên quần đảo Trường Sa và nhà giàn DK1”

Ngày 18/7, tại Hà Nội, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và Bộ Tư lệnh Hải Quân tổ chức lễ ký Biên bản bàn giao, tiếp nhận hệ thống năng lượng sạch và chiếu sáng trên quần đảo Trường Sa, nhà giàn DK1 và ký kết Thỏa thuận hợp tác giữa EVN và Bộ Tư lệnh Hải quân về việc cung cấp điện cho quần đảo Trường Sa và nhà giàn DK1.



cũng sẽ giao cho EVN tiếp nhận lưới điện trên huyện đảo Côn Cỏ (tỉnh Quảng Trị). Như vậy, trong năm 2017, EVN tiếp nhận, quản lý vận hành, đảm bảo cung cấp điện trên 11/12 huyện đảo của cả nước, góp phần đặc biệt trong công cuộc xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển đảo Tổ quốc, phát triển kinh tế biển đảo”.

Do đặc điểm vị trí địa lý cách xa đất liền và bao gồm nhiều đảo, điểm đảo trải dài trên vùng biển rộng lớn, việc cấp điện cho quần đảo Trường Sa và nhà giàn DK1 sẽ khó khăn hơn rất nhiều so với việc cấp điện ở các đảo khác. Trên cơ sở đánh giá chất lượng, tình trạng của các thiết bị trên toàn bộ hệ thống điện Trường Sa và nhà giàn DK1, ước tính sơ bộ tổng vốn đầu tư sửa chữa, thay thế để sửa

chữa, nâng cấp các thiết bị tại các đảo, điểm đảo và nhà giàn DK1 cần khoảng 145 tỷ đồng.

Thực hiện chủ trương đường lối của Đảng và Nhà nước, theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư lệnh Hải quân bàn giao hệ thống năng lượng sạch và chiếu sáng trên các đảo thuộc quần đảo Trường Sa và nhà giàn DK1 cho EVN tiếp nhận quản lý vận hành để đảm bảo đáp ứng nhu cầu điện năng, nâng cao chất lượng cuộc sống phục vụ cho các cán bộ chiến sĩ và nhân dân trên các điểm đảo và nhà giàn DK1, nâng cao hiệu quả năng lực phòng thủ để bảo vệ chủ quyền biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

Cũng tại buổi lễ, EVN và Bộ Tư lệnh Hải quân tổ chức ký kết Thỏa thuận hợp tác về việc cung cấp điện cho quần đảo Trường Sa và nhà giàn DK1 với mục tiêu phối hợp thực hiện cung cấp điện đầy đủ, liên tục, ổn định 24/24h phục vụ đời sống sinh hoạt, làm việc của cán bộ chiến sĩ, nhân dân trên các đảo, điểm đảo thuộc quần đảo Trường Sa và nhà giàn DK1, góp phần đảm bảo giữ vững an ninh quốc phòng, bảo vệ chủ quyền và quyền chủ quyền biển đảo, phát triển kinh tế biển đảo.



Ngành điện Việt - Nga ký kết thỏa thuận hợp tác lưới điện

Ngày 8/8, Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia (EVNNPT) cho biết, doanh nghiệp này vừa ký kết thỏa thuận hợp tác với Tổng công ty lưới điện Liên bang Nga (FGC UES).

ĐÌNH TÚ

Trước đó, trong khuôn khổ chuyến thăm của các lãnh đạo cao nhất thuộc FGC UES, hai bên đã có các buổi làm việc, trao đổi về các hoạt động liên quan đến công tác thúc đẩy quan hệ hợp tác. Cùng đi với đoàn lãnh đạo FGC UES còn có ông Kharinov Vyacheslav, Trưởng Thương vụ Nga tại Việt; ông Kurylo Robert, đại diện Trung tâm xuất khẩu Liên bang Nga tại Việt Nam (AO) và ông Slavinsky Aleksandr, Chủ tịch Nhà máy Izolyator.

Cụ thể, trong buổi tiếp đoàn tuần trước tại Hà Nội, Chủ tịch EVNNPT Đặng Phan Tường đã thông báo những nét lớn về định hướng chiến lược phát triển EVNNPT đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2040. Bên cạnh đó, ông Tường

cũng đề cập đến các lĩnh vực EVNNPT đang chú trọng là đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực với trọng tâm là đào tạo cán bộ kỹ thuật và xây dựng đội ngũ chuyên gia kỹ thuật giỏi, đẳng cấp quốc tế; tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, công nghệ thông tin vào các lĩnh vực hoạt động; phát triển lưới điện thông minh; xây dựng trạm biến áp không người trực; ứng dụng công nghệ tiên tiến trên thế giới trong công tác sửa chữa đường dây và trạm biến áp đang mang điện; nâng cao chất lượng công tác thí nghiệm, sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị...

Chủ tịch FGC UES, ông Andrey Murov đề xuất một số lĩnh vực ưu tiên phát triển hợp tác giữa hai tổng công ty như: chia sẻ kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng, vận hành, bảo dưỡng và quản lý lưới truyền tải điện; đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; trao đổi các sáng chế, công nghệ mới; chuyển giao công nghệ và cung cấp vật tư thiết bị điện. Phía đối tác cũng cung cấp các thông tin về FGC UES như quy mô, chỉ số hoạt động và tài chính; kế hoạch đầu tư; chương trình phát triển và các giải pháp công nghệ mới; thí nghiệm thiết bị điện; hệ thống kiểm soát chất lượng thiết bị; các phát triển tân tiến



trong việc triển khai đề án trạm biến áp không người trực; kinh nghiệm tổ chức các trung tâm điều khiển trạm từ xa; đào tạo nguồn nhân lực.

Ông Đặng Phan Tường cho rằng, với kinh nghiệm về quản lý, vận hành hệ thống truyền tải điện có quy mô hàng đầu thế giới, cùng với bề dày kinh nghiệm của FGC UES và quyết tâm phát triển của EVNNPT, hai bên có thể hợp tác lâu dài và hiệu quả để cùng đạt được các mục tiêu mà mỗi bên quan tâm. Ông Tường đánh giá, chuyến thăm và làm việc của đoàn là một dấu mốc quan trọng, mở đầu cho quan hệ hợp tác lâu dài, bền chặt giữa hai bên. Người đứng đầu hai doanh nghiệp cũng trao đổi các biện pháp thúc đẩy quan hệ hợp tác giữa hai tổng công ty, cũng như thảo luận về các vấn đề liên quan đến mục tiêu phát triển lưới điện quốc gia của mỗi nước. Kết thúc buổi làm việc, Tổng giám đốc EVNNPT Vũ Ngọc Minh ký kết thỏa thuận hợp tác với ông Andrey Murov, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc FGC UES.

Trong khuôn khổ chuyến thăm và làm việc, đoàn cũng đến thăm trạm biến áp 500 kV Thường Tín thuộc địa bàn xã Văn Bình, huyện Thường Tín, Hà Nội. Đây là một trong những trạm giữ vai trò quan trọng cấp điện cho TP Hà Nội và là trạm được trang bị hệ thống điều khiển bảo vệ hiện đại, bao gồm các hệ thống điều khiển tại chỗ và điều khiển từ xa. Ngoài ra, các thiết bị được trang bị các rơle bảo vệ, chống sét cùng với hệ thống chữa cháy để cảnh báo, tác động với các sự cố, đảm bảo an toàn vận hành và cung cấp điện.



Quỹ đầu tư Mỹ sẽ triển khai dự án điện mặt trời 1.000 tỷ đồng ở Cần Thơ

Mới đây, Quỹ đầu tư Dragon Capital (Mỹ) có buổi làm việc với UBND TP. Cần Thơ về dự án điện mặt trời có vốn đầu tư lên đến 1.000 tỷ đồng.

Ông Gavin Smith, Giám đốc Quỹ năng lượng sạch của Quỹ đầu tư Dragon Capital cho biết: Với kinh nghiệm 23 năm trong lĩnh vực đầu tư xây dựng nhà máy điện năng lượng mặt trời và những thành công tại các nước có điều kiện tự nhiên tương tự Việt Nam như Thái Lan, Lào, Campuchia... Dragon Capital đánh giá Cần Thơ là địa phương nằm trong khu vực có nguồn quang năng dồi dào, thuận lợi để chuyển hóa thành nguồn điện năng thông qua nhà máy điện năng lượng mặt trời.

Theo ông Gavin Smith, dự án điện mặt trời tại Cần Thơ có công suất dự kiến giai đoạn 1 là 40 MW và tổng mức đầu tư là 1.000 tỷ đồng; khởi công xây dựng vào cuối quý I/2018 và hoàn thành trong năm 2019.



Ông Gavin Smith, Giám đốc Quỹ năng lượng sạch của Quỹ đầu tư Dragon Capital trao đổi về kế hoạch triển khai dự án năng lượng mặt trời tại Cần Thơ.

Dự án này cần một diện tích đất rộng khoảng 40 - 45 ha. Giai đoạn 2 và 3 của dự án sẽ được triển khai dựa trên diện tích đất Cần Thơ có thể dành cho dự án.

Theo bà Võ Thị Hồng Ánh, Phó Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ, thành phố đánh giá cao tính khả thi cũng như ý nghĩa kinh tế của dự án. Khi dự án được đưa vào hoạt động sẽ giải quyết hai bài toán về giảm tải cho lưới điện

quốc gia cũng như tạo việc làm cho lao động địa phương.

Thành phố đề nghị đại diện Dragon Capital khảo sát để chọn một trong hai địa điểm xây dựng nhà máy trong khu công nghiệp Ô Môn: vị trí 1 tại điểm xây dựng nhà máy lọc dầu (đã thu hồi dự án) rộng 55 ha, vị trí 2 tại đường dẫn vào nhà máy nhiệt điện, rộng 100 ha.

Sau khi Dragon Capital quyết định được địa điểm xây dựng nhà máy, cần phải có bản báo cáo chi tiết về lộ trình xây dựng các trạm đo bức xạ, các thông số kỹ thuật về hành lang an toàn xung quanh nhà máy, đảm bảo không ảnh hưởng đến đất sản xuất nông nghiệp của nông dân trong vùng.

Trên cơ sở báo cáo của Dragon Capital, các sở, ngành liên quan của Cần Thơ sẽ có góp ý để hoàn thiện về thủ tục giấy tờ, tiến hành xây dựng nhà máy trên cơ sở cân nhắc, lựa chọn phương án tối ưu.

Cẩm Hạnh

TPHCM có thêm 34 xe buýt nhiên liệu sạch

Tuyến xe buýt có trợ giá số 74 (Bến xe An Sương - Củ Chi) ở TPHCM mới có thêm 34 xe sử dụng khí nhiên liệu sạch CNG.

Sáng 1/8, Trung tâm Quản lý và điều hành vận tải hành khách công cộng phối hợp với Hợp tác xã vận tải liên tỉnh và du lịch Việt Thăng chính thức khai trương và đưa vào sử dụng 34 xe buýt thế hệ mới chạy bằng nhiên liệu sạch (khí CNG) trên tuyến xe buýt có trợ giá số 74 (Bến xe An Sương - Bến xe Củ Chi).

Theo đó, 34 xe buýt nhiên liệu sạch CNG được thiết kế hiện đại, mỗi xe 51 chỗ, được trang bị 4 camera giám sát, thiết bị định vị để quản lý hoạt động đón trả khách đúng nơi quy định. Lộ trình lượt đi của xe 74: Bến xe An



Tuyến xe buýt có trợ giá số 74 (Bến xe An Sương - Củ Chi) ở TPHCM mới có thêm 34 xe sử dụng khí nhiên liệu sạch CNG.

Sương - quốc lộ 22 - ngã tư An Sương - quốc lộ 22 - bến xe Củ Chi. Lộ trình lượt về: Bến xe Củ Chi - QL 22 - Bến xe An Sương.

Cự ly trung bình mỗi tuyến 21,1km, mỗi chuyến 45 phút. Chuyến đầu

tiên xuất phát tại bến xe An Sương là 4g40', chuyển cuối cùng xuất bến là 21g. Tại bến xe Củ Chi, tuyến đầu tiên xuất phát 3g30', chuyển cuối cùng 20g. Giá vé toàn tuyến là 6.000 đồng/lượt, học sinh - sinh viên được hỗ trợ còn 2.000 đồng/lượt.

Ông Lâm Văn Phấn, Chủ tịch Hợp tác xã vận tải liên tỉnh và du lịch Việt Thăng cho biết, mặc dù giá đầu tư xe buýt chạy bằng khí CNG lên đến 1,9 tỷ đồng/xe. Tuy nhiên, xe ít thải khí độc, phục vụ hành khách tốt hơn nên rất cần đầu tư mở rộng. Hiện nay, đơn vị này có tổng cộng 66 xe buýt CNG chạy nhiên liệu sạch. Theo kế hoạch của hợp tác xã từ nay đến cuối năm sẽ đầu tư hơn 40 xe buýt CNG.

"Chúng tôi mong các cơ quan chức năng hỗ trợ xây dựng các trạm nạp khí CNG, bố trí vỉa hè để hợp tác xã yên tâm đầu tư phát triển vận tải hành khách công cộng", ông Phấn chia sẻ.

Tâm An

Hà Nội giải quyết ô nhiễm môi trường bằng thiết bị tách dầu mỡ

Thành phố Hà Nội đã thực hiện nhiều giải pháp nhằm làm sạch hồ nước. Tuy nhiên theo nhiều chuyên gia, nếu không giải quyết vấn đề ô nhiễm từ dầu, mỡ động thực vật ngay từ đầu thì sẽ không triệt để.

HẢI ĐĂNG

Lượng mỡ trong sông hồ Hà Nội cao hơn tiêu chuẩn quốc gia

Theo ông Phan Hoàng Minh, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Thoát nước Hà Nội, qua tiến hành lấy mẫu nước phân tích mức độ ô nhiễm, công ty xác định hiện có khoảng hơn 100 hồ nước ô nhiễm cần phải xử lý.

Công ty Thoát nước Hà Nội đã thực hiện hàng loạt các giải pháp như lắp đặt bè thủy sinh trên 39 hồ; máy sục khí trên 22 hồ để tăng cường khả năng tự làm sạch. Dự kiến trong quý III/2017, sẽ tiếp tục đặt bè thủy sinh thêm cho 17 hồ và lắp máy sục khí cho 10 hồ khác. Riêng đối với khu vực ngoại thành, hết quý I vừa qua đã có 44/85 hồ được làm sạch; 39 hồ còn lại dự kiến sẽ được xử lý nốt trong quý III.

Bên cạnh đó, để xử lý ô nhiễm hồ Hà Nội, Công ty Thoát nước còn ứng dụng công nghệ Redoxy-3C làm sạch nước hồ trên địa bàn đã đạt được những kết quả rất khả quan. Sau xử lý, nước các hồ đã hết hẳn mùi khó chịu, không còn tình trạng ô nhiễm hữu cơ và đã hạn chế một cách hiệu quả tình trạng phú dưỡng. Điều đáng nói, công nghệ được áp dụng vào xử lý hồ về cơ bản đã không ảnh hưởng đến những thành phần thuộc hệ sinh thái thủy sinh như tảo, động vật phù du...



Hà Nội sử dụng nhiều biện pháp xử lý ô nhiễm nước hồ như thả bè thủy sinh.

Tuy nhiên, theo các chuyên gia, đây mới giải quyết được phần "ngọn" bởi nguồn nước ở Hà Nội ô nhiễm do nhiều nguyên nhân. Đặc biệt là ô nhiễm do dầu, mỡ động thực vật thải trực tiếp từ các quán hàng ăn uống, khách sạn, cửa hàng xăng dầu, khu chế biến, khu dân cư... ra hồ.

Kết quả khảo sát tại các sông Tô Lịch, Kim Ngưu, Lừ, Sét và 13 hồ trên địa bàn Hà Nội cho thấy tất cả các sông, hồ trên đều bị nhiễm dầu mỡ chủ yếu có nguồn gốc từ động, thực vật. Tổng lượng mỡ trong sông, hồ từ 0,5 đến 2,5mg/lít, cao hơn tiêu chuẩn quốc gia về nước mặt là 0,5mg/lít.

Công nghệ tách dầu mỡ

Dầu mỡ là loại tạp chất rất nguy hiểm và khó xử lý. Với tính chất không hòa tan trong nước, bám dính cao, nếu không có sự kiểm soát triệt để tại chỗ, mỡ sẽ bị cuốn lại với nhau, tạo thành các mảng lớn bám bề mặt hoặc treo bên trong cống. Càng lâu, mỡ sẽ tích tụ và làm tắc nghẽn đường ống thoát nước. Trường hợp mỡ không được xử lý thải ra môi trường sẽ gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

Chia sẻ về giải pháp xử lý vấn đề này, ông Kovacs Karoly, Chủ tịch Hiệp hội nước Hungary, nguyên Chủ tịch Hiệp hội nước châu Âu cho biết, hiện ở Hungary cũng như một số nước châu Âu, các cơ sở sản xuất kinh doanh, nhà hàng, khách sạn, cửa hàng xăng dầu, khu chế biến, khu dân cư, nước trước khi thải ra môi trường sẽ được xử lý qua thiết bị tách dầu mỡ bằng thép hoặc nhựa.

Theo các chuyên gia, TP Hà Nội nên sử dụng thiết bị tách dầu mỡ bằng nhựa PARCO-P và thiết bị tách dầu mỡ bằng thép EVVIA TNS. Hai loại thiết bị này có đặc tính nhỏ gọn, dễ lắp đặt, bảo trì, hiệu quả tách mỡ cao, giảm ô nhiễm môi trường sống, hồ trên địa bàn.

"Mặc dù chi phí để lắp đặt khá tốn kém nhưng lợi ích đem lại cho môi trường sống của người dân sẽ rất lớn", ông Kovacs Karoly chia sẻ.

Trong khi đó, theo đại diện Sở Xây dựng Hà Nội, việc tách dầu mỡ từ nước thải, nước mưa trước khi đưa ra môi trường là vô cùng cần thiết. Tuy nhiên, áp dụng thiết bị tách nước thải chủng loại nào cũng cần được tính toán kỹ lưỡng, phù hợp với điều kiện khí hậu, môi trường và thực tế của Hà Nội.



Xe đạp điện chạy bằng năng lượng mặt trời

Hàng trăm chiếc xe đạp điện sử dụng nguồn năng lượng mặt trời để di chuyển. Đây là điểm đặc biệt của Dự án xe đạp, xe máy điện công cộng đa điểm (BK-Ebike) do Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Công nghệ Bách Khoa Hà Nội (BK-Holdings) triển khai từ đầu năm 2015 với phương châm “Năng lượng xanh – giao thông sạch”.

NAM THANH

Bảo vệ môi trường

Sáng ngày 12/8, tại khu ký túc xá trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, hàng chục người đang xếp hàng chờ thuê xe đạp điện. Với mức giá 15.000 đồng/tiếng hoặc 125.000 đồng/ngày, khách hàng có thể sử dụng phương tiện giao thông “xanh – sạch” để đi lại trong thành phố.

Nguyễn Ngọc Duyên, sinh viên năm thứ 2 trường Đại học Bách Khoa Hà Nội cho biết, đây

là lần thứ 3 thuê xe đạp điện là phương tiện giao thông. “Là sinh viên, nhu cầu đi lại không nhiều nên mình chưa mua xe máy, khi nào cần đi đâu thì đi xe bus hoặc thuê xe đạp điện. Mình thấy thuê xe đạp điện rất phù hợp với sinh viên, vừa tiết kiệm vừa góp phần bảo vệ môi trường và còn giúp rèn luyện sức khỏe”, Duyên nói.

Ông Phạm Tuấn Hiệp, Giám đốc dự án BK-Ebike cho biết, khảo sát của dự án cho thấy, trong 100km đi trên đường Hà Nội, xe chạy bằng xăng sẽ thải ra môi trường hơn 7kg CO₂, xe đạp sạc bằng điện xả 0,7kg CO₂ còn xe đạp sạc bằng năng

lượng mặt trời xả thải 0,5kg CO₂. Chính vì vậy, một trong những hoạt động quan trọng của dự án là truyền thông, thay đổi nhận thức, hành vi cho người tham gia giao thông về phương tiện giao thông công cộng sử dụng năng lượng mặt trời. Trung tâm đã có website, fanpage và tổ chức các hoạt động truyền thông cho các bạn sinh viên về việc sử dụng xe đạp điện.

Dự án BK-Ebike do tổ chức phi chính phủ Caritas (Thụy Sĩ) và Đối tác năng lượng tái tạo và sử dụng hiệu quả năng lượng (REEP) tài trợ từ năm 2014 - 2018. Chủ dự án là công ty TNHH Một Thành Viên Đầu tư và Phát triển Công nghệ Bách Khoa Hà Nội (BK-Holdings).

Dự án được đầu tư với tổng số vốn là hơn 177 nghìn Euro, tương đương hơn 4,5 tỷ đồng. Trong đó, vốn viện trợ không hoàn lại là 169 nghìn Euro, tương đương 4,3 tỷ đồng, vốn đối ứng của trường Đại học Bách Khoa Hà Nội là 208 triệu đồng.

Mục đích của dự án là cung cấp dịch vụ cho thuê xe đạp điện với tính chất năng lượng xanh, giao thông sạch; thúc đẩy việc sử dụng năng lượng tái tạo, giảm phát thải khí CO₂. Từ đó, dự án nâng cao nhận thức về năng lượng tái tạo, giải pháp giao thông sạch và bảo vệ môi trường cho cộng đồng.

50 nghìn xe đạp điện sử dụng năng lượng mặt trời

Là dự án xe đạp công cộng đa điểm quy mô lớn đầu tiên trên địa bàn Hà Nội, sau gần 2 năm triển khai, BK-Ebike đã nhân rộng được 7 điểm xe ở nhiều trường đại học cũng như những khu vực đông dân khác trên địa bàn thành phố.

Với 786 xe trên toàn hệ thống, trung bình mỗi ngày, BK-Ebike có khoảng 500 lượt đăng ký sử dụng trong đó hưởng ứng nhiệt thành nhất vẫn là các bạn học sinh, sinh viên. Tuy nhiên, đây không phải là đối tượng phục vụ duy nhất mà dự án hướng tới. BK-Ebike kỳ vọng sẽ từng bước thu hút được nhóm khách du lịch trong và ngoài nước khi tới thăm Hà Nội cũng như tiếp cận được với người dân thành phố, góp phần giảm thiểu lượng phương tiện cá nhân tham gia giao thông.

Theo ông Hiệp, trong 1, 2 năm tới, để mô hình tiện ích hơn, người dân tiếp cận dễ dàng hơn, dự án sẽ tiếp tục mở rộng mạng lưới BK-Ebike từ 30 đến 50 điểm ở các quận, huyện với khoảng 50 nghìn xe đạp, xe máy điện trong đó nhiều trạm sẽ được xây dựng với hình thức tự động nhờ ứng dụng tin học và thanh toán qua hệ thống ngân hàng, tăng cường khả năng tiếp cận,

tương tác từ mô hình tới người sử dụng. Đến khi đó mô hình xe đạp công cộng sẽ không còn là của hiếm như hiện giờ.

Khác với nhiều điểm cho thuê xe công cộng khác trong thành phố, BK-Ebike tận dụng năng lượng mặt trời cho đèn xe điện của mình như một giải pháp tiết kiệm nguồn điện. Nguồn năng lượng này được khai thác bằng hệ thống giàn thu cũng chính là mái vòm của nhà xe, từ đó chuyển qua trạm điện, được đặt ngay cạnh đó, để chuyển hóa năng lượng phục vụ cho việc vận hành phương tiện.

Cuối tháng 6 vừa qua, dự án BK-Ebike (BK-Holdings) với đề tài “Ứng dụng công nghệ điện toán đám mây để mở rộng mô hình xe đạp công cộng tại Hà Nội” tham gia cuộc thi “Chứng minh ý tưởng” (Proof of Concept - PoC) và đã vượt qua 300 hồ sơ vòng loại tham dự cuộc thi chứng minh ý tưởng lần thứ 2.

Cuộc thi hướng tới mục tiêu biến các thách thức của biến đổi khí hậu thành cơ hội kinh doanh cho các doanh nghiệp trẻ, những doanh nghiệp đang phát triển các mô hình kinh doanh, sản phẩm hay dịch vụ sáng tạo có khả năng tạo ra ảnh hưởng tích cực tới môi trường, kinh tế và xã hội Việt Nam.

“Qua mô hình này, tôi mong muốn truyền tải thông điệp “Năng lượng xanh, giao thông sạch” tới cộng đồng để từ đó mọi người có thể quan sát, tiếp nhận, học tập và nhân rộng mô hình ra. Đồng thời, hy vọng rằng, trong tương lai không xa, xe chạy điện sẽ dần thay thế được xe sử dụng xăng để hạn chế ô nhiễm môi trường từ khí thải”, ông Hiệp khẳng định.



Xe đạp điện chạy bằng năng lượng mặt trời tại ký túc xá trường Đại học Bách khoa Hà Nội

Làm nhà chống bão lũ cho bà con vùng ven biển Việt Nam

Các vùng đệm của rừng ngập mặn sẽ được tái tạo và trồng lại, và người nghèo sẽ được hỗ trợ để xây dựng những ngôi nhà có thiết kế chống chịu với bão lũ đảm bảo vững chắc và an toàn hơn...

H. CHÂU

Đây là một trong những hoạt động của dự án "Tăng cường khả năng chống chịu với những tác động của biến đổi khí hậu cho các cộng đồng dễ bị tổn thương ven biển Việt Nam" do Quỹ Khí hậu xanh (GCF) viện trợ không hoàn lại thông qua Chương trình Phát triển của Liên Hợp Quốc (UNDP).

Việt Nam là một trong 30 nước "có nguy cơ cực đoan" do biến đổi khí hậu (BĐKH). Từ năm 1990 đến năm 2012, thiên tai đã cướp đi sinh mạng của 457 người, phá hủy hơn 96.000 ngôi nhà, tổng thiệt hại tương đương 1,3% GDP hàng năm. Tỷ lệ người nghèo chiếm 23% ở các vùng ven biển, cao gấp hai lần mức trung bình của cả nước, một phần là do những thiệt hại liên quan đến thiên tai.

Theo ước tính, hơn 500.000 người sống trong phạm vi 200 mét kể từ bờ biển dọc theo chiều dài cả nước, các hộ gia đình ở khu vực này thường bị

ảnh hưởng trực tiếp của bão và hầu hết người dân là đối tượng dễ bị tổn thương nhất sống trong các ngôi nhà không an toàn ở các khu vực ven biển. Đây là một trong những lý do mà các cộng đồng cư dân ven biển thiếu khả năng chống chịu với tác động của BĐKH.

Tiến sĩ Nguyễn Thế Phương, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch Đầu tư cho biết: "Nhu cầu hỗ trợ đầu tư cho BĐKH, giảm thiểu rủi ro và phát triển carbon thấp cho Việt Nam là rất cấp bách". Ông cũng cho biết: "Dự án này sẽ là bước đi đầu tiên trong quan hệ đối tác chiến lược dài hạn với GCF. Việt Nam mong muốn không chỉ hưởng lợi từ GCF mà còn có thể đóng góp cho GCF cũng như chia sẻ các bài học kinh nghiệm của Việt Nam với các quốc gia khác được GCF hỗ trợ".

Mới đây, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt chủ trương đầu tư dự án "Tăng cường khả năng



Nhà chống lũ thực sự cần thiết cho bà con ở vùng ngập lụt



chống chịu với những tác động của BĐKH cho các cộng đồng dễ bị tổn thương ven biển Việt Nam" do Quỹ Khí hậu xanh (GCF) viện trợ không hoàn lại thông qua Chương trình Phát triển của Liên Hợp Quốc (UNDP).

Dự án được thực hiện tại Hà Nội và 7 tỉnh: Nam Định, Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế, Quảng Ngãi, Quảng Bình, Quảng Nam, Cà Mau từ năm 2017 đến năm 2021 với tổng mức đầu tư dự án là 41,796.578 triệu USD.

Mục tiêu của dự án là tăng cường năng lực chống chịu với những tác động của thiên tai và biến đổi khí hậu gây ra cho các cộng đồng dân cư ven biển dễ bị tổn thương tại Việt Nam.

Cụ thể, dự án sẽ tăng cường khả năng chống chịu cho hạ tầng nhà ở dân sinh trước những tác động của BĐKH, hỗ trợ ổn định cuộc sống và điều kiện an toàn cho các hộ dân tại những vùng thường xuyên bị thiên tai vùng duyên hải; tăng tỷ lệ che phủ và cải thiện chất lượng rừng ngập mặn, làm chức năng phòng hộ chắn sóng, bảo vệ cộng đồng dân cư ven biển, góp phần hấp thụ khí carbon để giảm phát thải khí nhà kính và nâng cao đa dạng sinh học.

Đồng thời, thiết lập và tăng cường ứng dụng hệ thống thông tin rủi ro thiên tai và rủi ro khí hậu để hỗ trợ quá trình ra quyết định và lập quy hoạch, kế hoạch có tính tới các rủi ro và khả năng chống chịu với BĐKH.

Ông Kamal Malhotra, Điều phối viên Thường trú của Liên Hợp Quốc, Đại diện Thường trú của UNDP nhấn mạnh: "UNDP đang làm việc với chính phủ về các sáng kiến để thúc đẩy việc tăng cường khả năng chống chịu với các hiện tượng khí hậu khắc nghiệt tác động đến người nghèo ở khu vực nông thôn, nhiều người trong số đó là phụ nữ hoặc thuộc các nhóm dân tộc thiểu số".

Ông cũng nhấn mạnh cam kết của UNDP trong việc đảm bảo thực hiện có hiệu quả dự án này nhằm tăng cường khả năng chống chịu tác động của BĐKH cho các cộng đồng ven biển dễ bị tổn thương ở Việt Nam.



Mô hình nhà chống lũ carbon

Sân chơi người khởi nghiệp du lịch

Hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong lĩnh vực du lịch, lễ hành và khách sạn nhà hàng, tìm kiếm các mô hình kinh doanh mới, nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực du lịch – khách sạn – nhà hàng... là những mục tiêu của dự án ILT (Innovation Land of Tourism) – Miền đất đổi mới sáng tạo Du lịch.

LINH GIANG

ILT là chương trình đầu tiên trong ươm tạo và tăng tốc toàn diện cho các dự án khởi nghiệp trong lĩnh vực du lịch. Chương trình hỗ trợ toàn diện từ đào tạo – huấn luyện – cố vấn chuyên

môn theo đặc thù của ngành, quy tụ nhiều nhất những chuyên gia, chủ doanh nghiệp cũng là các mentor đồng hành và bảo trợ trực tiếp của những doanh nghiệp và chủ doanh nghiệp trong ngành du lịch, Dự án



ILT là sự kết hợp giữa hai đối tác chuyên về nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp (KisStartup) và Mạng xã hội nhân lực ngành Du lịch, nhà hàng và khách sạn Việt Nam (Vietnam Hospitality Network) nhằm thúc đẩy và đầu tư vào đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong lĩnh vực du lịch tại Việt Nam và các quốc gia Đông Nam Á.

Nhằm thúc đẩy sự chia sẻ kinh nghiệm giữa các doanh nhân thành đạt, nhiều trải nghiệm, ILT chú trọng công việc đầu tiên là phát triển mạng lưới cố vấn và nhà đầu tư để chuẩn bị

nền tảng hỗ trợ tốt nhất cho các dự án khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo.

ILT – Mentors bắt đầu với 24 thành viên ban đầu, phần lớn họ là những cựu du học sinh đã thành đạt trở thành doanh nhân, chủ các doanh nghiệp trong lĩnh vực du lịch – khách sạn – nhà hàng ở trong nước và quốc tế. Với nhiều năm kinh nghiệm, đã khởi sự kinh doanh và cũng từng trải qua thất bại, họ là nguồn bổ sung kiến thức, kinh nghiệm, tạo ra mạng lưới quan trọng cho những khởi nghiệp còn non trẻ trong ngành. Họ mong muốn đóng góp lại cho cộng

đồng khởi nghiệp những kinh nghiệm đúc kết và đổi mới sáng tạo.

Bên cạnh đó, dự án ILT sẽ phát động cuộc thi Giải thưởng về ý tưởng du lịch đổi mới sáng tạo khu vực ASEAN 2017 (ILT ASEAN AWARDS) sẽ được khởi động vào tháng 8/2017. Theo đó, các dự án, ý tưởng dự thi chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực công nghệ cho du lịch, nâng cao khả năng quản lý quan hệ với khách du lịch; thiết kế tour và gia tăng trải nghiệm cho khách hàng hàng; thiết kế và thương mại hóa các sản phẩm lưu niệm, du lịch; phát triển và kết

nối nguồn nhân lực; quản trị du lịch; nâng cao tác động xã hội thông qua các sản phẩm du lịch; các mô hình đổi mới sáng tạo khác trong lĩnh vực du lịch.

Cuộc thi năm nay là lần thứ 3 do ILT tổ chức. Cuộc thi nhằm tìm kiếm và phát triển các ý tưởng, dự án đổi mới sáng tạo trong giới trẻ; tạo nguồn cho mảnh đất đổi mới sáng tạo về du lịch; quảng bá tiềm năng đầu tư và phát triển các ý tưởng về du lịch ở Việt Nam ra thế giới đồng thời thu hút các ý tưởng về du lịch có tầm nhìn khu vực và toàn cầu đến Việt Nam.

Theo Ban tổ chức ILT, dự án tập trung vào 4 hoạt động chính nhằm nâng cao năng lực cho các bạn khởi nghiệp và kiểm chứng mô hình kinh doanh. Các đội tham gia sẽ được đào tạo tăng cường về khởi nghiệp tinh gọn và các công cụ cơ bản để phục vụ phát triển khách hàng; kiến thức ngành trong lĩnh vực du lịch, nghiên cứu thị trường.

Tiếp sau đó, xen kẽ với việc được đào tạo, các đội sẽ được huấn luyện trực tiếp dưới sự giám sát và huấn luyện của huấn luyện viên khởi nghiệp tăng cường trên các công cụ mình được học nhằm. Dưới sự hỗ trợ của huấn luyện viên, tiến độ của dự án, những thay đổi, và tốc độ học hỏi của các nhóm sẽ được hình thành. Bên cạnh đó quá trình huấn luyện cũng sẽ giúp các nhóm phát hiện và kiểm chứng vấn đề thực sự của khách hàng.

Các nhóm cũng sẽ được làm việc với các cố vấn khởi nghiệp – là những doanh nhân thành công trong lĩnh vực du lịch để học hỏi và phát triển bản thân. Cố vấn khởi nghiệp sẽ không chỉ đồng hành với các nhóm trong 3 tháng ươm tạo mà còn hỗ trợ sau đó nếu các nhóm đi tiếp.

Cuối cùng, các lãnh đạo, quản lý trong các doanh nghiệp du lịch cam kết đồng hành, bảo trợ và trao đổi thẳng thắn những khó khăn của khởi nghiệp trong lĩnh vực du lịch để đặt bài toán và gia tăng khả năng thương mại hóa sản phẩm dịch vụ cho startup.

Khởi nghiệp từ thực phẩm sạch

Với mong muốn mang đến cho người tiêu dùng sản phẩm sạch, đúng nguồn gốc xuất xứ... nhiều người đã mạnh dạn xây dựng các chuỗi cửa hàng thực phẩm sạch hay làm các mô hình sản xuất đảm bảo đủ tiêu chuẩn.

THANH HƯƠNG

Từ 5h chiều tại cửa hàng thực phẩm Đồng quê (46 Trần Quốc Vượng, Cầu Giấy, Hà Nội) nhiều bà nội trợ đến tìm mua thực phẩm để phục vụ bữa cơm chiều.

Bà Nguyễn Thị Lan, (ngõ 175 Xuân Thủy) cho biết, khoảng hơn 1 tháng nay, khi biết có cửa hàng thực phẩm này bà đã tìm đến mua và cảm thấy hài lòng. "Thực phẩm ở đây tươi, ngon và đặc biệt biết rõ nguồn gốc, xuất xứ, có nhãn mác rõ ràng. Nhân viên phục vụ thân thiện, nhiệt tình. Hiện nay, bữa ăn nào của gia đình cũng sử dụng sản phẩm của cửa hàng", bà Lan nói. Theo anh Nguyễn Tiến Hiệu, chủ chuỗi cửa hàng thực phẩm Đồng quê, thực tế hiện nay nguồn thực phẩm trôi nổi, không có nguồn gốc xuất xứ, không đảm bảo an toàn vệ sinh khá nhiều.

"Tôi hay đi nơi này nơi kia biết được những chỗ bán đồ ngon, đảm bảo nhưng người sản xuất ra không biết cách bán được nhiều với giá thành tốt nhất. Trong khi đó nhiều người có nhu cầu sử dụng lại không biết mua ở đâu. Chính vì vậy mấy anh em bàn nhau trở thành cầu nối giữa người sản xuất với người tiêu dùng. Chúng tôi mong muốn mang lại những giá trị tốt nhất cho người tiêu dùng để góp phần nâng cao sức khỏe mọi người", anh Hiệu nhấn mạnh.

Tại cửa hàng thực phẩm Đồng quê, người tiêu dùng có thể lựa



Thực phẩm xúc xích của Nông trại An Đồng được giới thiệu tại Triển lãm thực phẩm sạch.

chọn ổi lê (Di Trạch, Hoài Đức) là dòng ổi ngọt, thơm, giòn; rau ở Tam Đảo, Mộc Châu; cá đục Vũng Tàu; nước mắm Phú Quốc; tương ớt Mường Khương...

Cũng theo anh Hiệu, các sản phẩm tại cửa hàng đều được ký hợp đồng với những đơn vị phân phối uy

tín, có đủ chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm, sản phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.

Cùng chung mục đích như cửa hàng thực phẩm Đồng quê nhưng Nông trại An Đồng lại có cách làm khác. Đó chính là sản xuất dây chuyền hiện đại, giám sát chất lượng



từ khâu sản xuất đến tay người tiêu dùng. Nông trại chăn nuôi sạch khép kín. Nuôi lợn, bò, gà, cá từ giun quế và nguồn thức ăn tự sản xuất.

Ông Nguyễn Trọng Hà, chủ Nông trại An Đồng cho biết, ban đầu xuất phát từ nhu cầu thực phẩm sạch của chính gia đình và bạn bè, chúng tôi nghĩ mua mảnh đất làm trang trại

hữu cơ trồng trọt, chăn nuôi sạch sẽ cung cấp thực phẩm cho gia đình và bạn bè.

Nông trại được xây dựng trên diện tích 10.000m2 dưới chân đê cách xa khu dân cư và nằm cạnh bờ sông Luộc, thuộc địa phận xã Quỳnh Thọ, Quỳnh Phụ, Thái Bình giáp danh với Ninh Giang (Hải Dương) và xã

An Đồng (Quỳnh Phụ). Đặc điểm mô hình của Nông trại An Đồng là mô hình nông trại khép kín chăn nuôi gà, cá, bò, lợn, chim bồ câu... và nhấn mạnh vào nuôi lợn.

Hiện tại, theo ông Hà, sản phẩm mũi nhọn của nông trại là xúc xích hun khói cao cấp. Sản phẩm cũng đã gắn tem truy xuất nguồn gốc, tem chống hàng giả và có mã vạch kiểm soát chất lượng. Đây cũng là sản phẩm được lựa chọn đưa vào danh mục các sản phẩm trong chương trình bữa ăn an toàn của TP Hà Nội.

Ngoài ra, nông trại vẫn tiếp tục đầu tư vào nuôi lợn, gà, cá, bò để cung cấp thực phẩm sạch cho khách quen và các đơn hàng từ các cửa hàng thực phẩm sạch.

"Đám làm là bước quan trọng trong khởi nghiệp. 1.000 dự án khởi nghiệp, chỉ có khoảng 20 dự án là thành hiện thực. Chúng tôi cũng thực sự nghĩ như vậy. Chúng tôi mong muốn mang đến cho khách hàng sản phẩm thực sự đảm bảo an toàn", ông Hà nhấn mạnh.



Cửa hàng thực phẩm Đồng quê là lựa chọn của nhiều khách hàng.

Hiệp hội Năng lượng Sạch Việt Nam làm việc với công ty Enerfin, Tây Ban Nha

Ngày 27/7, tại Tổng cục Năng lượng Việt Nam, Hiệp hội Năng lượng Sạch đã có buổi làm việc với đại diện công ty Enerfin (thuộc tập đoàn Elecnor, Tây Ban Nha) về vấn đề đầu tư điện gió.

Về phía Hiệp hội Năng lượng Sạch Việt Nam có ông Tạ Văn Hường, Chủ tịch Hiệp hội; ông Lê Tuấn Phong, Phó Chủ tịch Thường trực Hiệp hội.

Tại cuộc gặp gỡ, ông Lê Tuấn Phong đã chia sẻ với đại diện công ty Enerfin về chiến lược và tiềm năng phát triển năng lượng tái tạo của Việt Nam.

Đặc biệt, trong lĩnh vực điện gió, Việt Nam đã ban hành giá điện 7,8 US cent/kWh. Mặc dù thấp so với thế giới nhưng Việt Nam ưu đãi về vốn, miễn giảm thuế, tiền thuê đất... "Với các ưu đãi trên, giá điện gió tại Việt Nam



cũng phải tương đương khoảng 10 US cent/kWh. Bộ Công Thương đang trình Chính phủ giá điện gió mới với mức 10 US cent/kWh cho điện gió trên bờ và 11 US cent/kWh cho điện gió gần bờ", ông Phong cho biết.

Ông Alejandro Renedo Zalba, phụ trách phát triển kinh doanh cho Tập đoàn Elecnor, phụ trách thị trường khu vực châu Á - Thái Bình Dương cho biết,

Elecnor kinh doanh nhiều lĩnh vực như đường điện, đường hàng không vũ trụ... Trong đó công ty Enerfin đảm trách xây dựng các trang trại gió. Enerfin đã có mặt ở Tây Ban Nha, Canada, Úc.

"Chúng tôi nhận thấy Việt Nam có tiềm năng để phát triển năng lượng gió. Công ty chúng tôi đang có chiến lược kế hoạch mở rộng ra các nước khác trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương", ông Alejandro Renedo Zalba nói.

Tại cuộc họp, Hiệp hội Năng lượng Sạch Việt Nam đã giải đáp những thắc mắc liên quan tới việc đầu tư năng lượng gió tại Việt Nam. Đại diện công ty Enerfin mong muốn tới đây sẽ được Hiệp hội hỗ trợ, giúp đỡ trong việc tư vấn các thủ tục để đầu tư dự án điện gió tại Việt Nam.

T. Phương

Hiệp hội Năng lượng Sạch Việt Nam tham dự hội thảo ô nhiễm môi trường và năng lượng tái tạo

Ngày 2/8, đại diện Hiệp hội Năng lượng Sạch Việt Nam đã tham dự buổi hội thảo về ô nhiễm môi trường và năng lượng tái tạo do Tập đoàn Ingeteam tại Việt Nam tổ chức.

Theo kết quả nghiên cứu của Ingeteam, nhiều khu vực ở Việt Nam trong tình trạng ô nhiễm nghiêm trọng nguyên nhân do mật độ giao thông lớn và quá trình sản xuất năng lượng của các nhà máy. Đặc biệt, Thủ đô Hà Nội không khí ô nhiễm nghiêm trọng, lượng bụi PM10 cao gấp hơn 3 lần so với Thủ đô Paris, Pháp (86-28). Ingeteam đề xuất giải pháp chuyển đổi sang nguồn năng lượng mới đơn cử như bộ lọc không khí bằng than hoạt tính.

Theo đó, các phương tiện giao thông, các nhà máy sản xuất sẽ sử



Ông Lê Hội phát biểu tại hội thảo

dụng bộ lọc không khí bằng than hoạt tính, góp phần giảm lượng bụi bẩn trong không khí. Tại châu Âu, xe máy, ô tô gắn bộ lọc chống ô nhiễm vào bộ xe và cơ quan chức năng sử dụng dụng cụ đo khí thải ô nhiễm gắn ở ống pô để kiểm soát ô nhiễm...

Ngoài ra, tại hội thảo, đại diện Ingeteam đã giới thiệu cho các đại

biểu về năng lượng mặt trời, năng lượng gió; giới thiệu các chương trình hỗ trợ dự án bao gồm: cung cấp thiết bị, đưa ra giải pháp kỹ thuật và đặc biệt các đề xuất hỗ trợ tài chính cho dự án.

Ingeteam là một trong những tập đoàn lớn của thế giới chuyên về: năng lượng, công nghiệp và đường sắt. Với hơn 60 năm kinh nghiệm, 3.000 chuyên gia, kỹ thuật nghiên cứu và phát triển. Ingeteam đã cung cấp hơn 42 GW năng lượng tái tạo và hơn 5GW điện năng lượng mặt trời trên toàn thế giới. Hiện tại, Ingeteam đang thực hiện một số dự án về năng lượng, thủy điện tại Việt Nam.

Phát biểu tại Hội thảo, ông Lê Hội, Phó chủ tịch kiêm Tổng thư ký Hiệp hội Năng lượng Sạch Việt Nam cho rằng, các thông tin Ingeteam đưa ra rất bổ ích, thiết thực. Ông Hội hy vọng các giải pháp, đề xuất mà Ingeteam đưa ra về vấn đề ô nhiễm môi trường cũng như năng lượng tái tạo sẽ được thực hiện tại Việt Nam, góp phần giảm ô nhiễm không khí và nâng cao chất lượng nguồn năng lượng.

Nam Yên



Ngày 11/8, Hiệp hội Năng lượng Sạch Việt Nam (VCEA) đã có buổi gặp gỡ với đại diện tập đoàn S&P Global Palatts.

ĐỖ THANH

Tham dự buổi gặp gỡ có ông Lê Hội, Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Hiệp hội; ông Mai Duy Thiện, Phó Chủ tịch Hiệp hội; ông Nguyễn Mạnh Hiển, Chủ tịch Hội đồng Khoa học VCEA...

Ông Rick Allen, bộ phận tư vấn của S&P cho biết, S&P là đơn vị của tập đoàn S&P Global chuyên đánh giá giá cả hàng hóa trên toàn cầu, phân tích biến động cung cầu của hàng hóa trên thế giới như kim loại, than, khoáng sản. Nhóm phân tích của S&P là bộ phận tư vấn sẽ tiến hành đánh giá các dự án cụ thể bằng việc phân tích sản phẩm và trả lời các câu hỏi cho khách hàng.

Tại cuộc gặp ông Rick Allen cho biết, mục đích là gặp gỡ, tìm hiểu diễn biến trên thị trường đặc biệt là thị trường điện ở Việt Nam hiện nay. "Chúng tôi muốn biết có thể cung cấp thông tin nào và thông tin nào có ích cũng như ảnh hưởng tới hoạt động của Hiệp hội", ông Rick Allen nói.

Theo ông Nguyễn Mạnh Hiển, việc dự báo giá cả nhập khẩu than, hóa

S&P Global Palatts mong muốn làm việc với VCEA

lòng là vấn đề rất cần thiết đối với Việt Nam hiện nay và trong tương lai. "Trong tương lai, ở Việt Nam, nhiệt điện than vẫn là bắt buộc tuy nhiên chúng tôi sẽ phát triển nhiệt điện than theo 2 hướng: đầu tư thay đổi công nghệ, giảm bớt nguy cơ ô nhiễm; nhà máy siêu tới hạn và siêu siêu tới hạn", ông Hiển khẳng định.

Liên quan đến những vấn đề phía bạn quan tâm, các đại biểu của Hiệp hội tham gia buổi gặp mặt cho rằng lĩnh vực S&P đang hướng tới phù hợp với Viện Nghiên cứu Năng lượng của Bộ Công thương.

Ông Mai Duy Thiện, Phó Chủ tịch Hiệp hội Năng lượng Sạch Việt Nam cho biết, Chính phủ Việt Nam rất hoan nghênh các nhà đầu tư nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam đặc biệt trong lĩnh vực năng lượng. Việt Nam là môi trường

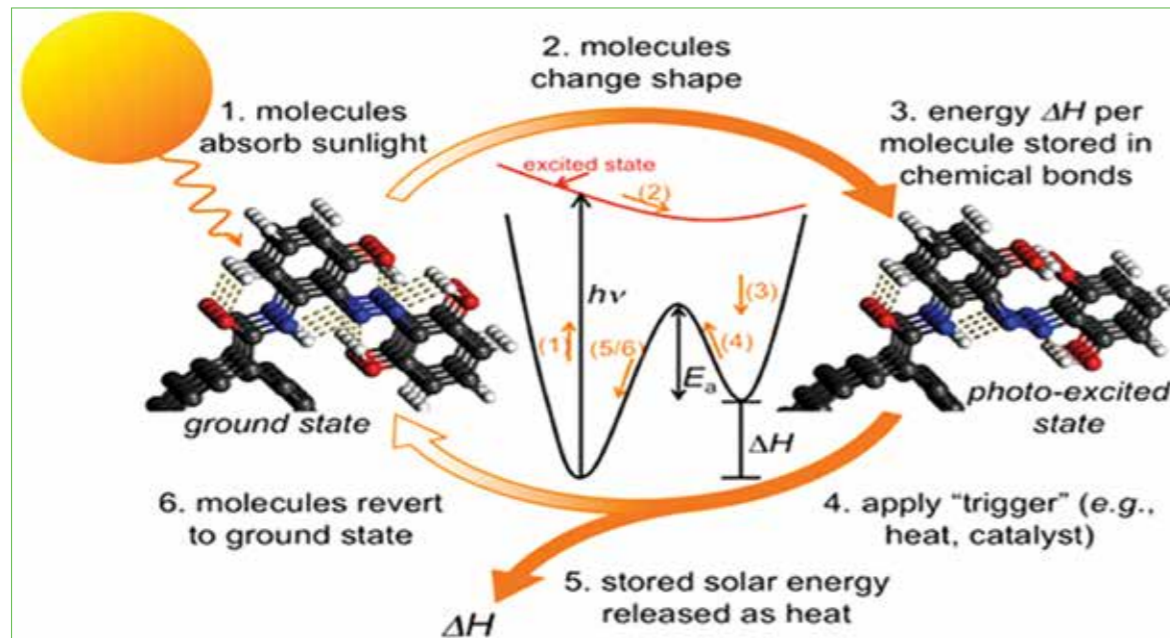
mới đây hứa hẹn về hạ tầng kinh doanh sản xuất cho các nhà đầu tư.

"Tính đến thời điểm này, Việt Nam đã có Quy hoạch lần thứ 7, đang thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050. Viện Năng lượng của Bộ Công thương chính là cơ quan chuyên xây dựng các quy hoạch dựa trên sự hỗ trợ dữ liệu từ Ngân hàng Thế giới, tổ chức Jica - Nhật Bản, các công ty khác trên thế giới... Hiệp hội có vai trò phản biện xã hội, không có chức năng thông tin, thu thập dữ liệu", ông Thiện khẳng định.

Kết thúc cuộc gặp gỡ, ông Rick Allen cảm ơn sự trao đổi thẳng thắn, nhiệt tình của đại diện Hiệp hội Năng lượng Sạch Việt Nam. Ông Rick Allen mong muốn trong thời gian tới tiếp tục trao đổi và nhận được sự hỗ trợ, tư vấn từ phía Hiệp hội.

Australia: Sử dụng muối nóng chảy ở nhiệt độ cao để sản xuất điện

Australia đã công bố kế hoạch xây dựng nhà máy nhiệt điện mặt trời lớn nhất thế giới tại Port Augusta. Nhà máy sẽ sử dụng công nghệ được phát triển bởi SolarReserve để lưu trữ năng lượng trong muối nóng chảy, cho phép nhà máy này hoạt động 24 giờ trong ngày.



Uc1: Dự trữ năng lượng mặt trời

QÙNH CHI

Tổng quan của dự án

Chính quyền Australia đã thông báo kế hoạch xây dựng nhà máy nhiệt điện mặt trời lớn nhất thế giới tại Port Augusta. Công ty SolarReserve có trụ sở tại California sẽ chịu trách nhiệm về việc xây dựng và duy trì công trình. Khi được xây dựng, các mảng heliostat sẽ tập trung năng lượng mặt trời lên một tháp trung tâm, sử dụng công nghệ muối nóng

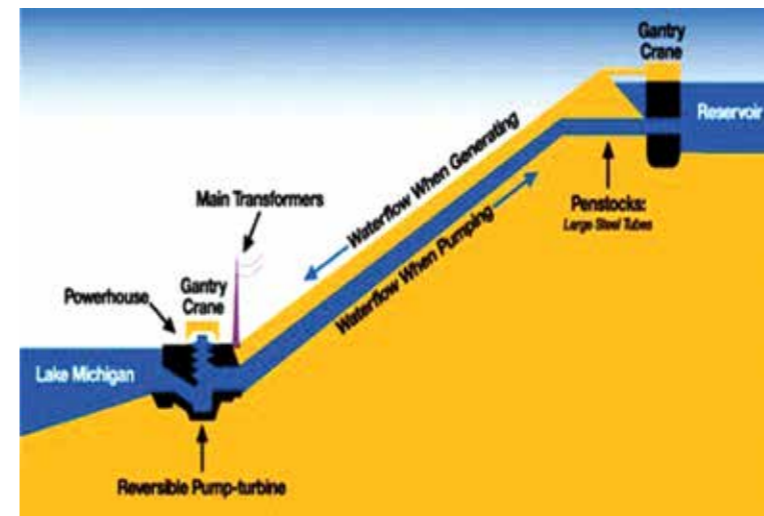
chảy để lưu trữ năng lượng làm nhiệt. Muối nóng chảy sẽ cung cấp năng suất lưu trữ năng lượng là 1.100 MW, tương đương với 8 giờ lưu trữ đầy đủ. Điều này sẽ cho phép nhà máy sản xuất điện về đêm cũng như trong những ngày ánh sáng mặt trời yếu.

Dự kiến công suất của nhà máy đạt 150 MW và khả năng tạo ra 495 GW điện mỗi năm. Nhà máy có thể phục vụ 90.000 căn nhà và dự kiến sẽ có thể

phục vụ khoảng 5% nhu cầu năng lượng của Australia. Việc xây dựng nhà máy trị giá 650 triệu Đô la sẽ bắt đầu vào năm tới với hy vọng rằng Aurora sẽ sản xuất điện vào năm 2020.

Từ ý tưởng đến giải pháp

Năng lượng mặt trời có thể chuyển thành điện năng bằng hai cách: một là sử dụng pin năng lượng mặt trời,



UC 2: Nhiệt năng là một trong những dạng năng lượng dễ lưu trữ nhất.

bằng các vật liệu bán dẫn có khả năng hấp thụ photon và phát ra electron; và hai là sử dụng những tua-bin nhiệt như những máy phát điện khác, nhiệt năng từ ánh sáng mặt trời sẽ làm nước bốc hơi, và từ đó làm quay tua-bin và tạo ra dòng điện. Đây cũng chính là cơ chế của các nhà máy điện sử dụng năng lượng mặt trời.

Vấn đề lớn nhất ở đây là: mặt trời không chiếu sáng cả ngày. Vào buổi đêm, hoặc ngay cả khi trời nhiều mây, các nhà máy điện đã không thể sử dụng được năng lượng mặt trời. Đây là lý do khiến cho giá thành của năng lượng mặt trời rất cao.

Giải pháp nghe có vẻ đơn giản: chỉ cần dự trữ năng lượng mặt trời lại, xong lấy ra dùng khi cần; nhưng đây lại là một vấn đề nan giải, cho đến khi nghiên cứu mới đây đã mở ra hy vọng cho ngành công nghiệp năng lượng.

Thực ra, ý tưởng dự trữ năng lượng mặt trời không phải là mới. Người ta đã tìm rất nhiều cách để có thể dự trữ năng lượng mặt trời, trước khi chuyển đổi nó thành dòng điện. Đã có nhiều phương pháp được đưa ra thử nghiệm, tuy nhiên hiệu quả không được như mong muốn.

Trước đây, một số nơi đã thử dự trữ năng lượng mặt

trời bằng cách dùng chính nó để bơm nước lên cao, để rồi khi nước chảy xuống sẽ sinh ra năng lượng. Tuy nhiên phương pháp này lại hao tổn nhiều năng lượng, chỉ khoảng 80% năng lượng mặt trời được chuyển thành dòng điện. Việc sử dụng pin năng lượng mặt trời cũng không phải ý hay do giá thành quá cao.

Rõ ràng, nhà máy nhiệt điện hoạt động được dựa vào việc nhiệt năng sẽ tạo ra hơi nước quay các tua-bin, vậy việc dự trữ nhiệt năng sẽ giúp nhà máy hoạt động khi không có nguồn cung cấp nhiệt: Hãy để năng lượng mặt trời làm nóng một thứ gì đó, giữ cho nó nóng đến khi mặt trời lặn thì lôi ra dùng để tạo ra dòng điện.

Tất nhiên, để thực hiện được ý tưởng này, chúng ta phải tìm được một chất nào đó, một loại nguyên liệu nào đó có khả năng giữ được nhiệt năng: nó phải ổn định ở nhiệt độ cao – vào khoảng 400 độ C – nếu không bạn sẽ phải giải quyết vấn đề về sự bay hơi và thay đổi áp suất. Và một điều kiện khác: chất này phải rẻ và dễ kiếm.

Và rồi, người ta đã tìm được một chất, là tinh thể màu trắng, có rất nhiều trong bếp: chính là muối ăn. Muối ăn nóng chảy ở nhiệt độ rất cao, và bay hơi ở nhiệt độ còn cao hơn nữa. Và rõ ràng, nguồn cung cấp muối ăn gần như là vô tận và rất dễ kiếm. Hơn nữa, mức độ hao hụt năng lượng chỉ vào khoảng 7%.



THỦY ĐIỆN VÀ

Mặc dù các “nhiên liệu” của nguồn thủy điện và điện mặt trời là nước và lửa, xung khắc nhau, nhưng chính các nguồn điện này lại có nhiều đặc tính có thể hỗ trợ cho nhau một cách rất tích cực và hiệu quả trong hệ thống điện Việt nam.

PGS.TS. ĐẶNG ĐÌNH THÔNG
HIỆP HỘI NĂNG LƯỢNG SẠCH VIỆT NAM

1. Nguồn điện mặt trời và đặc tính phát điện không ổn định của nó

Hiện nay, do suất đầu tư nguồn điện mặt trời (ĐMT) đã giảm rất xuống khá thấp, chỉ khoảng 800-1000 USD/kWp, và đặc biệt là sau khi Chính phủ ban hành Quyết định số 11/2017/QĐ-TTg về Cơ chế hỗ trợ ĐMT, trong đó có các nội dung quan trọng như giá mua điện là 9,35 UScents/kWh và Hợp đồng mua bán điện mẫu, thì ĐMT đã trở nên sôi động hơn bao giờ hết ở Việt Nam. Đầu tư phát triển các dự án ĐMT đã trở thành một phong trào rất sôi động, đặc biệt là ở các tỉnh Nam

Trung Bộ, Nam Bộ và Tây Nguyên, những khu vực có tiềm năng năng lượng mặt trời (NLMT) cao. Theo thông tin mà tác giả có và theo Báo cáo “Tiềm năng và xu thế phát triển ĐMT ở Việt Nam” của tác giả Đỗ Đức Tường trình bày tại hội thảo “Phát triển năng lượng ở Việt Nam- Góc nhìn công nghệ” tổ chức tại Hà Nội ngày 31/7/2017, thì hiện nay số lượng và công suất các dự án ĐMT xin đăng ký đầu tư ở nước ta rất lớn. Ví dụ như số lượng các dự án ĐMT ở một số tỉnh như sau: Ninh Thuận khoảng 120; Bình Thuận khoảng 100; Khánh Hòa 40; Đắk Lắk 13; các tỉnh khác như Đồng Nai, An Giang,



Tây Ninh, Gia Lai... cũng có nhiều dự án đăng ký xin đầu tư. Tổng công suất các Dự án nói trên gần 11.000 MWp. Tuy nhiên, cần nhấn mạnh rằng, cho đến nay, chưa có một dự án nào thực sự triển khai thực hiện vì nhiều lý do sẽ được chúng tôi phân tích ở các bài viết khác.

Sơ đồ các thành phần chính của một nguồn ĐMT được cho trên hình 1.

Như đã thấy, nguồn NLMT (các tia sáng mặt trời) được dàn pin mặt trời (PMT) gồm nhiều module PMT ghép nối lại, chuyển đổi trực tiếp thành điện năng của dòng điện một chiều (DC). Nhờ một thiết bị gọi là

ĐIỆN MẶT TRỜI

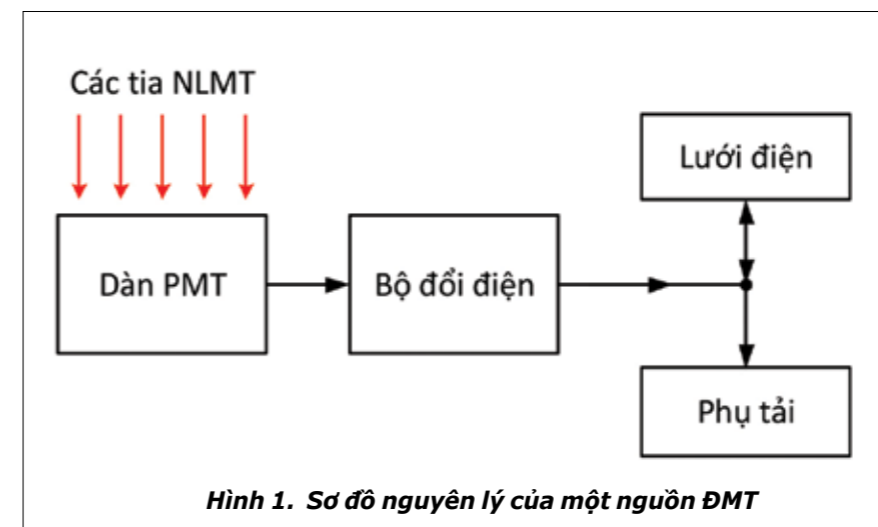
CÓ THỂ HỖ TRỢ RẤT LINH HOẠT VÀ HIỆU QUẢ CHO NHAU

Bộ đổi điện (Inverter) mà dòng DC được chuyển đổi thành dòng điện xoay chiều (AC) có các đặc trưng như dòng điện trên lưới và có thể phát lên lưới điện hoặc cấp điện trực tiếp cho các phụ tải. Khi lượng điện năng dư thừa, nó được “bán” lên lưới. Ngược lại, khi nguồn ĐMT cung cấp không đủ điện cho các phụ tải thì lưới điện sẽ cấp điện bổ sung cho phụ tải hay nói cách khác, là các phụ tải có thể “mua” điện từ lưới.

Đặc điểm nổi bật nhất của nguồn ĐMT là sử dụng nguồn “nhiên liệu” tự nhiên là NLMT để sản xuất điện. Tuy là nguồn năng lượng sạch, tái tạo và có thể nói là vô tận nhưng NLMT có nhược điểm cần phải quan tâm là luôn bị thay đổi theo thời gian, theo thời tiết và khí hậu. Trong điều kiện bình thường, NLMT tăng dần từ sáng đến trưa, đạt các giá trị lớn nhất vào buổi trưa, giảm dần từ trưa đến chiều và ban đêm hoàn toàn không còn ánh sáng mặt trời. NLMT cũng có thể thay đổi đột ngột khi có đám mây bay qua hay khi cơn mưa ập đến... Chính vì vậy, công suất và điện năng phát ra của một nhà máy ĐMT cũng thay đổi rất nhạy theo thời gian, thời tiết và khí hậu. Nói riêng, ban đêm hệ nguồn ĐMT hoàn toàn không phát điện.

Đặc tính trên của nguồn ĐMT sẽ dẫn đến tính không ổn định của hệ thống điện khi nối các nguồn ĐMT lên lưới điện, làm giảm chất lượng điện. Điều này đặc biệt nghiêm trọng khi tỷ trọng công suất các nguồn ĐMT nối lưới lớn, trên 20%.

Để giải quyết vấn đề này có thể có số giải pháp như: (i) Sử dụng các bộ tích trữ điện năng (ví dụ như các bộ ắc quy, thủy điện tích năng); (ii) Xây dựng các nguồn điện dự phòng



Hình 1. Sơ đồ nguyên lý của một nguồn ĐMT



có công suất thích hợp và “đáp ứng đủ nhanh” mỗi một khi công suất nguồn ĐMT thay đổi...

Trong thực tế giải pháp thứ nhất rất khó thực hiện vì nó làm tăng suất đầu tư lên quá lớn. Đối với giải pháp thứ 2 thì không phải nguồn điện nào cũng có thể đáp ứng được. Các nguồn nhiệt điện hóa thạch, nói chung, do tính “chậm trễ” khi cần tăng, giảm công suất phát sẽ không đáp ứng kịp với các thay đổi công suất phát của nguồn ĐMT, xảy ra có thể trong vài chục giây hay vài ba phút. Trong các nguồn điện hiện nay ở nước ta thì chỉ có nguồn thủy điện, kể cả thủy điện tích năng là thích hợp nhất.

2. Thủy điện Việt nam, nguồn hỗ trợ thích hợp và hiệu quả đối với ĐMT

Như ta thấy, tuy các nguồn “nhiên liệu” của thủy điện và ĐMT là nước và lửa (NLMT) “xung khắc” nhau, nhưng

các nguồn điện này lại có thể hỗ trợ cho nhau rất hài hòa và hiệu quả.

a. Thủy điện có thể thay đổi công suất phát rất nhanh

Do tính “chất lỏng” của nước nên việc điều khiển thay đổi công suất phát của nguồn thủy điện có thể thực hiện dễ dàng và nhanh chóng. Để thay đổi công suất phát, thông thường, người ta chỉ cần điều khiển lưu lượng dòng nước chảy vào Tua bin nhờ đóng mở cửa “van” đường dẫn dòng chảy vào các Tua bin. Ưu điểm này của thủy điện làm cho nó trở thành một nguồn đáp ứng bổ sung nhanh chóng đối với các thay đổi công suất phát của các nguồn ĐMT như đã nói ở trên.

b. Tỷ trọng nguồn thủy điện ở Việt Nam khá lớn

Theo báo cáo của EVN tại hội nghị toàn quốc về Thủy điện vừa và nhỏ, năng lượng tái tạo (tổ chức vào ngày 28/7/2017 tại Hà Nội), thì trong cơ cấu nguồn điện năm 2016,

thủy điện và thủy điện nhỏ chiếm 43,6%, tương ứng với công suất 18.192,5MW. Còn theo Quy hoạch điện VII điều chỉnh (QĐ 428/QĐ-TTg, ngày 18/3/2016) thì công suất và tỷ trọng nguồn thủy điện (gồm cả thủy điện vừa và nhỏ, thủy điện tích năng) lần lượt như sau: (1) năm 2020: 21.600MW, 29,5%; (2) năm 2025: 24.600MW, 20,5%; (3) đến năm 2030: 27.800MW, 15,6%. Như vậy, cho đến năm 2030, tuy tỷ trọng nguồn thủy điện giảm dần, nhưng công suất thì vẫn tăng lên. Điều này cho thấy nếu trong tương lai ĐMT phát triển đến nhiều chục nghìn MW thì thủy điện vẫn còn đủ khả năng hỗ trợ với tư cách là nguồn dự phòng.

c. Các kết hợp hiệu quả khác

Vào các thời gian mưa nhiều, ĐMT bị giảm công suất thì thủy điện lại có thể phát tăng công suất. Ban đêm ĐMT không phát điện thì thủy điện có thể phát bù. Ngược lại, vào

mùa khô hay vào các thời gian hạn hán, thiếu nước, thủy điện bị giảm công suất phát thì ĐMT lại có thể phát điện với công suất rất lớn do NLMT dồi dào.

Đối với nguồn ĐMT, yêu cầu về diện tích mặt bằng lắp đặt dàn PMT là rất lớn, khoảng 1,5ha/MWp. Quỹ đất và do đó chi phí mặt bằng là một vấn đề rất nan giải trong đầu tư phát triển các dự án ĐMT ở Việt Nam do “đất chật, người đông; tắc đất tắc vàng”. Trong khi đó, với các



hồ thủy điện có diện tích mặt nước hàng nghìn, hàng vạn ha, có thể sử dụng một phần mặt hồ để lắp đặt các dàn PMT, vừa không tốn chi phí mua đất, vừa nâng cao được hiệu suất phát điện của nguồn ĐMT do nhiệt độ dàn PMT không bị tăng cao nhờ có hơi nước làm mát. Ở các quốc gia như Trung quốc, Brazil, Nhật Bản...việc lắp đặt các dàn PMT trên mặt hồ thủy điện đã được thực hiện từ hàng chục năm nay. Ở Việt Nam, với lợi thế sở hữu nhiều nhà máy thủy điện lớn, EVN đang có kế hoạch xây dựng các dự án ĐMT với tổng công suất dự kiến khoảng 1000MW, trong đó các hệ thống dàn PMT sẽ được lắp đặt trên mặt nước của các hồ chứa.

d. Thủy điện tích năng

Một giải pháp kết hợp hiệu quả khác giữa thủy điện và ĐMT là xây dựng các trạm thủy điện tích năng bên cạnh các nhà máy ĐMT. Trong các khoảng thời gian ĐMT phát điện

dư thừa, người ta sử dụng nguồn năng lượng này để bơm nước lên một hồ chứa trên cao. Còn những khoảng thời gian bức xạ mặt trời yếu hoặc không có, nguồn ĐMT phát điện không đủ cho các phụ tải hay không phát điện, thì nước từ hồ chứa được mở cho chảy vào ống dẫn để trạm thủy điện phát điện, bù vào điện năng thiếu hụt. Trên thế giới mô hình này cũng đã được một số nước áp dụng hiệu quả.

3. Kết luận

Với các đặc tính tương hỗ quý báu của các nguồn thủy điện và ĐMT, với lợi thế về nguồn thủy điện có tỷ trọng cao trong cơ cấu nguồn điện, thủy điện sẽ là một trong các yếu tố quan trọng góp phần đẩy mạnh phát triển ĐMT, nguồn năng lượng sạch và có tiềm năng dồi dào ở Việt Nam, tăng cường an ninh năng lượng và phát triển bền vững.

Màu xanh Nghi Tâm



Làng Nghi Tâm vào xuân. Trên mảnh vườn xanh mười sáu đời trồng hoa, cây cảnh, ông Quyết Bội, hậu duệ bảy đời của Bà Huyện Thanh Quan, nghệ nhân nổi tiếng Hà Nội đưa tôi về màu xanh trầm tĩnh của nhân gian.

Nhà văn MAI THỤC

Ng nhớ lại ngày xưa, Hồ Tây mênh mang, sóng xanh bằng làng. Những câu thơ của Bà Huyện Thanh Quan bay qua năm tháng thăng trầm:

*"Đá vẫn trơ gan cùng tuế nguyệt,
Nước còn cau mặt mấy tang thương"*

Bố ông là Nguyễn Kỳ Sinh, giỏi chữ Hán, thường đánh trống cho dân làng bơi chải trong hội hè, lễ Tết. Ba mươi chín tuổi, cụ qua đời, Quyết Bội mới lên hai, hai mươi năm sau, mẹ mất, phải ở với ông nội. Nay gần tám mươi, ông Quyết Bội vẫn như nghe tiếng ông nội trầm ấm:

"Bố mẹ cháu đẻ ba cô con gái, mãi mới sinh được cháu là con trai. Ông đặt tên cháu là Bội (Bội là nhiều, cầu mong

mãi mới được). Ông không biết cháu học hành thế nào, cuộc đời sẽ ra sao? Riêng ông biết mảnh đất này đã mười sáu đời, dù có ai đổ độn làm quan thì cuối cùng vẫn về trú ngụ ở đây làm vườn. Làm vườn và "vẽ vườn" là hai chuyện khác nhau lắm cháu ạ. Ông nghĩ cái nghề làm vườn không đến nỗi thấp hèn đâu. Cháu tinh nghề, cháu sẽ có cơ đồ vui vẻ".

Ông Quyết Bội kể: Tôi đầu nghề, lời ông nội như một cứu cánh giúp tôi thoát cảnh sống đói nghèo. Mười bảy tuổi đi bộ đội, chín năm kháng chiến về Hà Nội, lương sĩ quan của tôi trị giá bốn kg gạo làm sao nuôi nổi một vợ bốn con. Năm 1960, tôi trả nhà tập thể Lý Nam Đế về mảnh vườn của ông nội. Ngôi nhà xưa bị san bằng, đất vườn chia cho nông dân. Thấy tôi khoác áo lính về, dân tự trả lại đất. Tôi mua gỗ xoan, làm lại mái

nhà và trồng cúc, quất, thược dược, lay ơn, hồng, mai, cả những loài vương giả như hồng trà, hoa lan và nhiều cây cảnh quý. Ngày Tết, hai bà chị tôi mang hoa, cây bán ở chợ Đồng Xuân, nam thanh, nữ tú, bô lão xúm đến mua.

Hồi đó cả làng Nghi Tâm không ai dám trồng hoa, trồng cây si vì sợ bị quy là tư sản. Tôi nghĩ mình không làm điều xấu nên không sợ. Những nhà tư sản Hà Nội tìm đến cây của tôi. Có người lặng im trầm mình trước bộ tứ quý cúc, trúc, thông, mai để giữ cân bằng tâm thế trước cơn bão đời. Chủ hiệu thuốc Thẩm Hoàng Tín giàu lắm, mời tôi đến nhà đổi đồ cổ lấy cây: "Thích gì ông cứ lấy". Nhà Đức Minh (Bách hoá Trùng Tiên) đổi tranh quý cho tôi, nhà Nguyễn Ninh đổi cả bộ sa lông cổ lấy cây... Cụ Ngô Văn Vĩnh ở Lý Thái Tổ (kèm Bốn Mùa) làm Sở nhà đất (giàu đến mức đổi cả nhà hai tầng lấy một điếu bày chơi) là người chơi cây cảnh siêu nhất Hà Nội, thường đàm đạo về cách trồng cây, chơi cây với tôi. Tôi tôn cụ làm thầy. Vườn cảnh của cụ có song mai quần quại toả hương (loài mai chỉ có một hoa, một quả, thơm khó tả, nay mất giống). Có thông song thụ thu nhỏ cả trời đất, như hình ảnh ông già đi qua cuộc đời, hiểu hết cõi đời dang cay, tủi nhục, đau buồn, giận ghét mà không nói, nét mặt bình thản. Có những hòn đá non bộ như hiền sĩ quỳ xuống bái thạc vi huynh "Ta từ đó sinh ra. Đó là vĩnh cửu". Có hoa cúc vàng nắng thủy chung. Người yêu hoa thấy không gì đẹp bằng hoa cúc. "Diệp bất ly thân, hoa vô lạc địa" (lá khô không lìa cành, hoa tàn không chịu rơi xuống đất). Cụ Vĩnh vừa ngâm vịnh cùng cây vừa dạy tôi cách uốn cây. Cụ bảo tôi: "Ông Bội cố lên đi. Tôi nhìn nét cắt cây của ông thấy có nhiều tình cảm".

Thế rồi đời lại biến thiên. Bom Mỹ tàn phá Hà Nội. Vườn hoa cây cảnh của tôi vẫn âm thầm toả hương sắc và vẻ đẹp cô liêu. Tôi nhớ cái Tết năm ấy, họ



bảo tôi tiếp đoàn nhà văn, nhà báo nước ngoài. Lo một cái Tết bấy giờ khó lắm. Tôi có làm cỗ đủ bánh chưng, thịt mỡ, dưa hành, nem, giò, rượu lậu. "Tây" ăn thích lắm, lại được ngắm quất, hồng trà, đào, thủy tiên, địa lan... như được dự yến tiệc vua chúa. Từ đất tôi nổi tiếng. Dân làng Nghi Tâm thấy vậy bắt đầu trở lại trồng hoa cây cảnh, không sợ nữa. Nhưng trồng hoa, chăm cây rất khổ, đổi không có nổi bát mì mà ăn. Mỗi tháng được cấp sổ mua 13,5kg gạo, tem phiếu thịt một lạng, nước mắm 0,5 lít, xếp hàng cả ngày mới mua được, mỗi năm được năm mét vải, quần áo rách nát... vậy mà tôi vẫn say mê trồng hoa, uốn cây. Vườn của tôi lúc nào cũng nở đầy hoa cúc, thược dược, hoa trà, phong lan, và xanh các loại cây cảnh. Một màu xanh thanh bình tĩnh lặng. Những ngày nóng lửa, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã về mảnh vườn này di dưỡng tinh thần. Ông Giáp ngắm cây, nói chuyện về đời sống của cây, không phàn nàn. Tôi phục ông. Một nhân cách của danh nhân phương Đông. Tôi biểu cây, biểu hoa, đến nhà Đại tướng làm vườn cây. Là bạn ở chiến khu với nhau, tôi giúp Đại tướng thư giãn bằng tri thức uyên thâm của cỏ cây, hoa lá, dùng vỏ đại bác làm giò treo phong lan, tuyệt nhiên không làm thơ.

*Cây, hoa đã là thơ rồi.
Tôi ngẫu hứng đỡ lời ông Quyết Bội.
Ông dắt tôi ra vườn.*

Mảnh vườn rực rỡ muôn màu hoa lá xưa, nay tinh khiết lại một màu xanh thanh bạch, trường tồn như sự sống. Màu xanh trầm tĩnh của những cây cổ thụ như thách thức thời gian nghiệt ngã. Tôi như lạc vào rừng cổ tích giữa những cây đại thụ gần trăm tuổi, đáng vẻ khiêm nhường lặng lẽ trên những chiếc chạ lớn. Cây si ngũ phúc, năm tán lá xanh biếc, thể thực như mơ ước phúc, lộc, thọ, Khang, Ninh. Cây đa nấp bên mái đình, bộ rễ quấn chông chông, lớp lớp như tình người Việt Nam bám lấy nhau mà sống, chống chọi với địch họa, thiên tai. Cây si trên hòn non bộ như vịnh Hạ Long sừng sững nâng niu sự sống giữa đại dương. Những cây du, cây sung, với những bộ rễ xoắn xuýt, quấn quýt trên đá gồ ghề, tạo hốc hang tự nhiên như hang động nguyên thủy. Những cỏ, rêu hoang dại trên nền đá cổ xưa, những cây thông đuôi ngựa giờ



tiếng gió reo, sóng vỗ, bên những cây đáng trực siêu lá xanh um, bộ rễ xuyên dọc, xuyên ngang, truyền sang tôi sức sống... Mỗi cây một dáng, mỗi hình trong mảnh vườn này làm cho không gian hữu hạn mở ra một bản hoà tấu của thời gian, không gian hiện hữu cùng ta.

Bên cây, niềm vui dâng trào trong tâm hồn từng đi qua giông bão cuộc đời, ông Quyết Bội trao gửi hồn mình:

Vườn cây đại thụ này là tổng hợp tất cả lao động kỹ thuật, nghệ thuật, mỹ thuật, niềm say mê của đời tôi, để bảy giờ tôi dưỡng lão bằng thú vui nhàn tản. Tôi muốn tạo ra một thiên nhiên sống động quanh mình. Gần thiên nhiên, con người trở nên hiền dịu, tạo thiện báo ác. Chơi cây để dưỡng tâm. Thiên nhiên cho mình thêm sức sống, niềm vui sống có ích cho gia đình. Mình gửi gắm tâm tình qua cây để tự răn mình và dạy con cái sống đúng đạo làm người. Thời cuộc luôn biến đổi. Cố gắng giữ đạo làm người. Đời trước các cụ lấy chữ nhàn làm quý. Vạn sự bất như nhàn. Nhân đây là nhàn tâm. Mình tự biết mình. Tiền bạc, chức vụ nhất thời. Không bon chen. Không tranh giành. Không già dỗi. Không luồn cúi. Luôn tìm đến sự thanh bạch trong cuộc sống của mình. Giàu sang không mơ tưởng. Uy vũ chẳng khuất phục. Danh vọng như phù du. Đây là giữ được đạo lý và nhân cách sống, sẽ được bình yên trong mọi rối loạn.

Vườn cây đã đắm sương đêm. Ông Quyết Bội và chúng tôi trở vào ngôi nhà ba gian hai chái theo dáng nhà cụ nội xưa, ngồi trên bộ bàn ghế gỗ gụ, kỷ vật của nhà Nguyễn Ninh gần năm mươi năm trước, ông đọc cho tôi nghe một vài

trang trong cuốn sách gia phả bảo, ông viết về nghệ thuật tạo hình cây cảnh.

Những con chữ thoảng bên tai tôi về đẹp và tình đời:

"Nghệ thuật chơi cây là phong cảnh thu nhỏ, giới thiệu sự tinh tế kỳ diệu của thiên nhiên hài hoà, giao thoa trong vũ trụ. Người chơi cây là tâm hồn nghệ sĩ, giàu tưởng tượng, sáng tạo một thiên nhiên trong thiên nhiên. Nghệ nhân nắm cái thần của cảnh vật. Hình có thể thay đổi nhưng thần thì khó nhận ra, khó nắm bắt. Người ta ngắm cây càng ngắm càng say mà không thốt thành lời. Người nghệ sĩ tạo hình cắt tỉa cây, uốn cây theo ý muốn của mình, kim chế sự phát triển của cây nhưng phải để cây đâm chồi nảy lộc. Cây đẹp trong sự hoà hợp với thiên nhiên trong hang động thẳm sâu, đồi thoai thoải, núi sông hùng vĩ, biển rộng rì rào, rừng già xao xác... Cây đẹp trong mảnh hồn thu hoà, tao nhã, hùng vĩ, nghiêm trang, mảnh dẻ, tiêu sơ, cổ kính, trầm tư, thanh thản...".

Tạm chia tay ông Quyết Bội và mảnh vườn xanh trầm tĩnh thách đố thời gian, tôi muốn khắc hoạ bóng hình ông trong vẻ tiêu sơ bên khóm trúc vàng đáng trực siêu, bên hòn non bộ trước cửa ngôi nhà cổ xưa, nơi ông đã gọi hồn núi non sông biển trong thơ Bà Huyện Thanh Quan về hội tụ:

*"Dùng chân đứng lại trời, non nước
Một mảnh tình riêng ta với ta".*

Vẻ đẹp của ông là vẻ đẹp của những hiền triết phương Đông:

Ung dung chén trà, chén rượu bên vườn cảnh

Năm tháng bất kể, vượt lên sóng gió một cõi người.

Nỗi nhớ Hà Nội

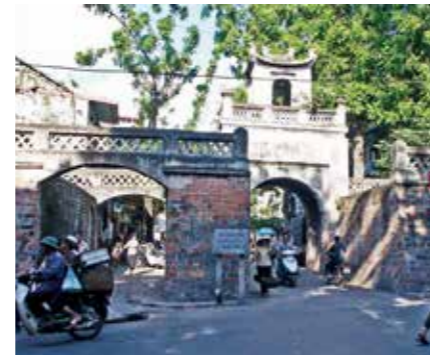
Tôi muốn dành những dòng chữ này gửi ông bà Ngô Đình Thông và Phạm Thị Hằng, Việt kiều ở Hà Lan. Tôi làm sao quên được mùa thu vàng Hà Lan. Mùa vàng mơn man trong nắng, trong gió, trong hồn. Lá vàng dạo nhạc dưới chân tôi, khúc nhạc của bình minh và hội hè, ru tôi vào mộng... Và tôi cũng không làm sao quên được nỗi nhớ Hà Nội khắc khoải trong ông từng ngày, từng giờ bên góc trời xa lắc.

Nhà văn MAI THỰC

Một chiều lá rụng, bản nhạc thu vàng đã đưa chúng tôi từ Vương quốc Anh tới nhà ông tại một vùng nông thôn Hà Lan. Ông bà đón chúng tôi trong căn hộ hai tầng, vừa được nhà nước Hà Lan cấp. Bao nhiêu năm rời xa quê nhà, hôm nay mới gặp lại người mình, ông bà vừa mừng vừa xúc động. Bà gọi ba cặp vợ chồng các con và các cháu tới nấu món bún măng vịt tiếp chúng tôi. Còn ông thì vừa nhâm nhi chén nước nụ với vừa hỏi chuyện quê hương. Bà bảo: "Thức ăn châu Á ở đây rất đắt

nhưng chúng tôi không thể nào ăn được món ăn Tây".

Vì thế nỗi nhớ quê cha đất tổ cứ thức dậy trong ông bà mỗi sáng, mỗi chiều cùng những món ăn. Nỗi nhớ ấy ở bà còn dễ chịu hơn ông vì bà ham vui cùng sự làm ăn cần cù và sung túc của các con, các cháu. Nhưng ông, sức đã yếu, mắt không nhìn được, song cái nhìn bên trong thì lại chờ nặng một tâm hồn Hà Nội. Ông Thông sinh ở Hà Nội, dù đã đi làm ăn và lập gia đình tại Hải Phòng nhưng không lúc nào ông quên được Hà Nội. Giờ đây, sống ở nước ngoài, ông càng nhớ Hà Nội da diết. Nỗi



nhớ Hà Nội cồn cào trong từng bữa cơm ăn, nước uống hàng ngày của ông. Đi trên con đường đầy hoa tươi, quả ngọt của Hà Lan, ông vẫn nhớ về những con đường Hà Nội, nhớ phố Hai Bà Trưng, nhớ Cửa Nam, nhớ từng cây sấu thủa bé ông trèo lên hái quả, bị cảnh sát bắt. Ông nhớ cả món bún ốc giã của các bà gánh trên đường Hà Nội. Ông muốn có bức tranh cầu Thê Húc và đền Ngọc Sơn thật to để treo ở mảng tường ông đã dành sẵn, mặc dù ông không bao giờ có thể nhìn thấy màu sơn thếp vàng của đền miếu Thăng Long nữa. Ông nói giọng buồn bã: "Tôi ở đây buồn lắm, nhớ nhà lắm, quanh đi quẩn lại chẳng có ai bè bạn, tiếng tăm không biết, ăn uống chẳng thấy ngon".

Rời Hà Lan, tôi mang theo mùa thu vàng châu Âu để an ủi bước chân mình. Tôi mang cả nỗi nhớ của ông Thông theo về Hà Nội, phải chăng cũng là một sự an ủi khác? Hà Nội giờ này đang độ sắc thu. Trời xanh, nắng vàng, những cơn bão rập rình phía chân trời và lá me vàng xáo xác dưới chân tôi. Tôi lại về với Hà Nội của tôi, với những lo toan đè nặng tháng ngày, với nỗi đau thể kỷ nhiều giống bão. Tôi lại lần vào bụi phố phường, vào đêm, vào nắng mưa, gió bão, vào người, vào đất trời, cỏ cây, hoa lá, cùng niềm vui, nỗi buồn của kiếp nhân sinh. Tôi lại lang thang trong phố cổ, quên đường, quên nhà, quên mình, phiêu diêu cùng nỗi nhớ của ông, hay của vụn hồn, vụn kiếp? Tôi đi tìm tranh cầu Thê Húc và đền Ngọc Sơn. Nó ở đâu những sắc màu đã phai phai cùng năm tháng? Những đám lá me vàng cuộn dưới chân tôi như những hạt thóc màu vàng làm nên những món ăn mà suốt đời, vụn kiếp ta chẳng thể nào quên, nhắc tôi về nỗi nhớ của những thân phận phong trần như ông Thông.



CÔNG TY CỔ PHẦN
KHÓA VIỆT - TIẾP
Niềm tin của mọi nhà

Since 1974



CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT-TIỆP

Địa chỉ: Thị trấn Đông Anh - Hà Nội - Việt Nam | Điện thoại: 04.3883.2442 | Fax: 04.3882.1413
Website: www.khoaviettiep.com.vn | Email: info@khoaviettiep.com.vn

Văn phòng giao dịch và bán sản phẩm tại Hà Nội

Địa chỉ 1: Số 7 phố Thuốc Bắc - Q. Hoàn Kiếm - Hà Nội | Tel: 04.3825.1987
Địa chỉ 2: Số 37 phố Hàng Điều - Q. Hoàn Kiếm - Hà Nội | Tel: 04.3826.6191

Chi nhánh tại Thành phố Đà Nẵng

Số 2, Đường Xuân Thủy, P. Khuê Trung, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng
Tel: 0511.362.9919 | Fax: 0511.362.9191
Email: tpdanang@khoaviettiep.com.vn

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh

Số nhà 157 - 159 Đường Song Hành, P. 10, Q. 6, TP. Hồ Chí Minh
Tel: 08.6293.1773 | Fax: 08.3755.3671
Email: tphochiminh@khoaviettiep.com.vn

Chi nhánh tại Thành phố Buôn Ma Thuột

191 Trần Phú, P. Thành Công, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk
Tel: 05002.490688 | Fax: 05002.490699
Email: tpbuonmathuot@khoaviettiep.com.vn

Chi nhánh tại Thành phố Cần Thơ

Số 38, Đường 3/2, P. Hưng Lợi, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
Tel: 0710.625.3510 | Fax: 0710.625.3512
Email: tpcantho@khoaviettiep.com.vn



LiOA

DÂY VÀ CÁP ĐIỆN - TIÊU CHUẨN CHÂU ÂU

LiOA Wire & Cables - European standards

